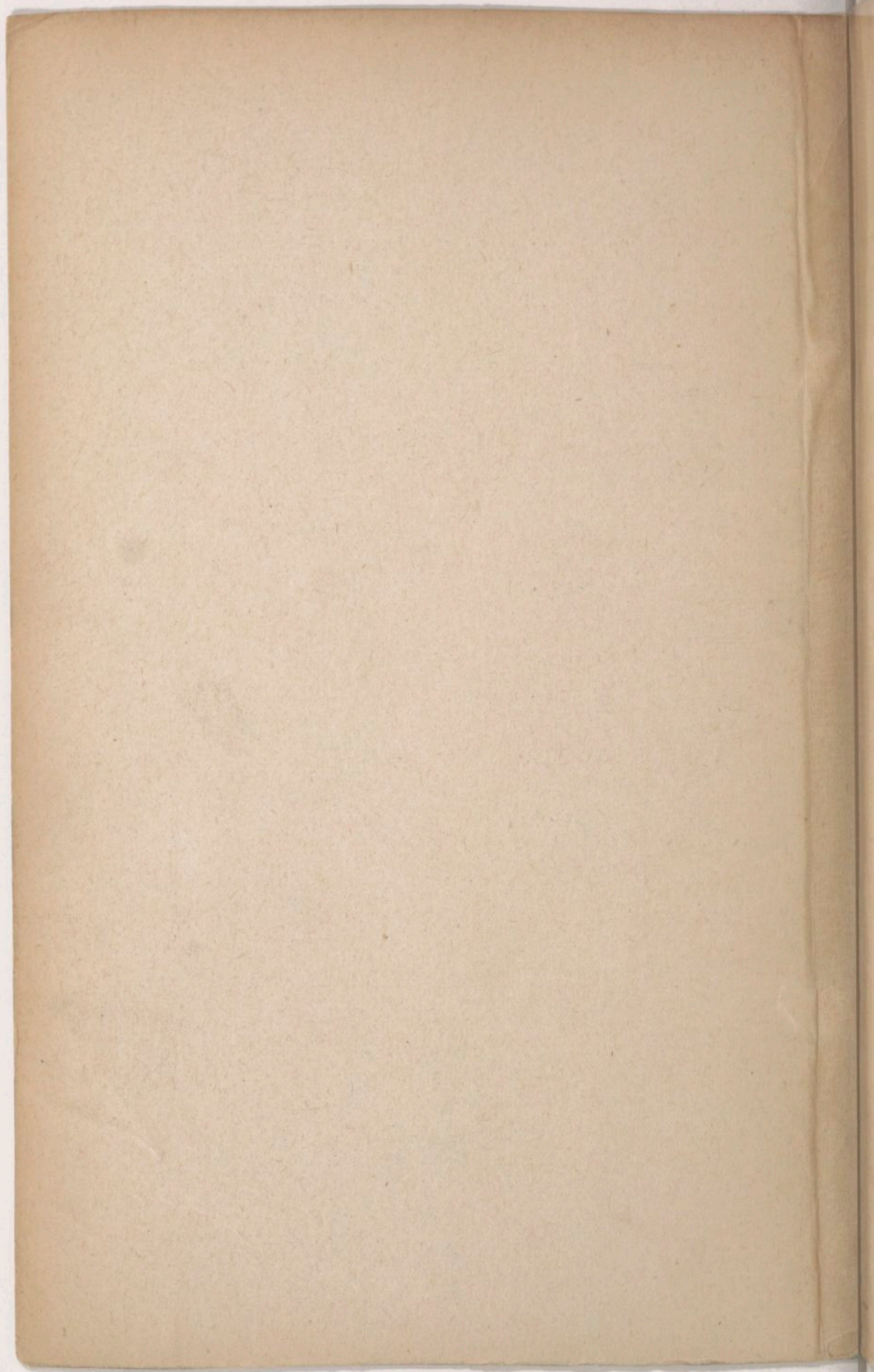
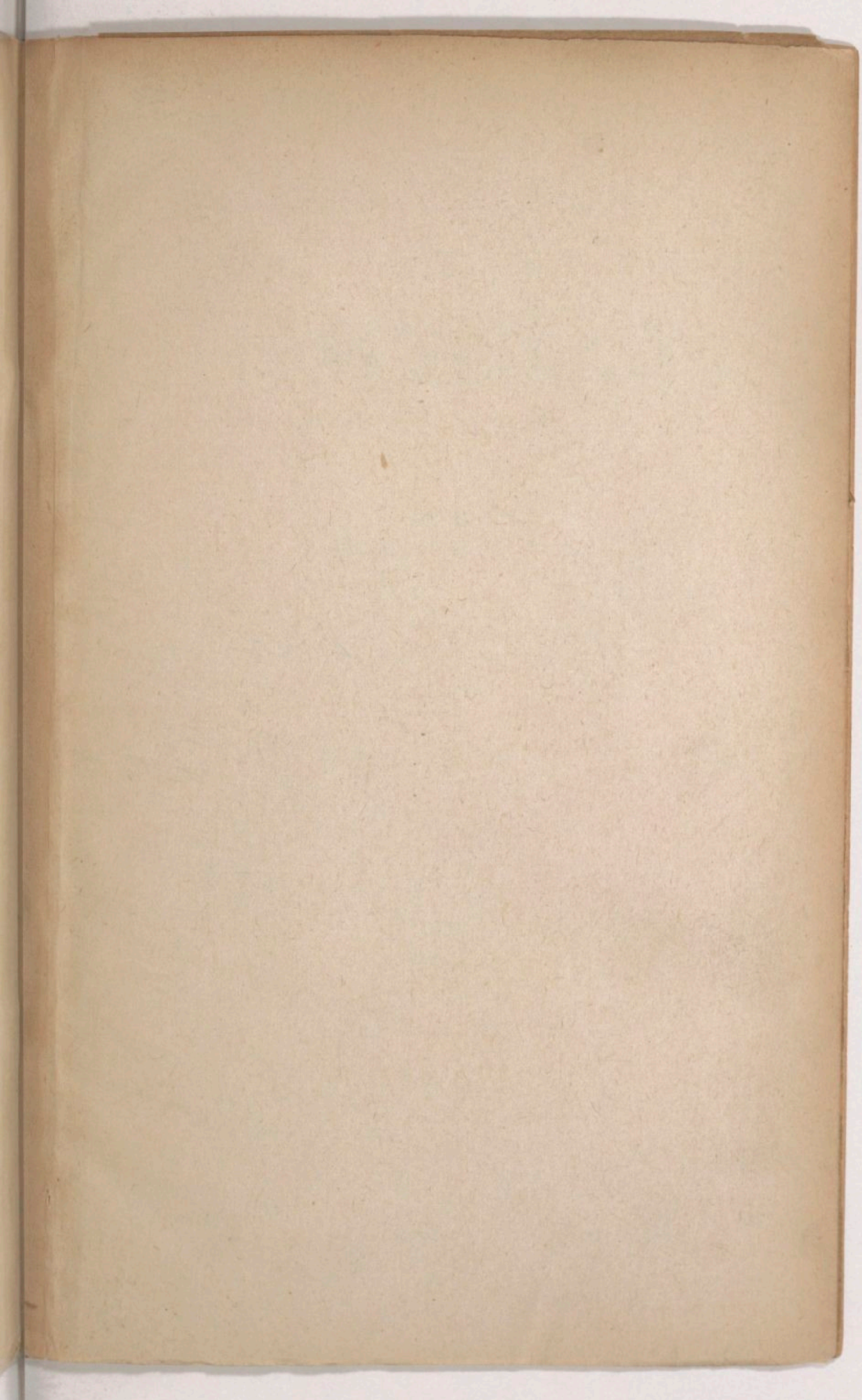
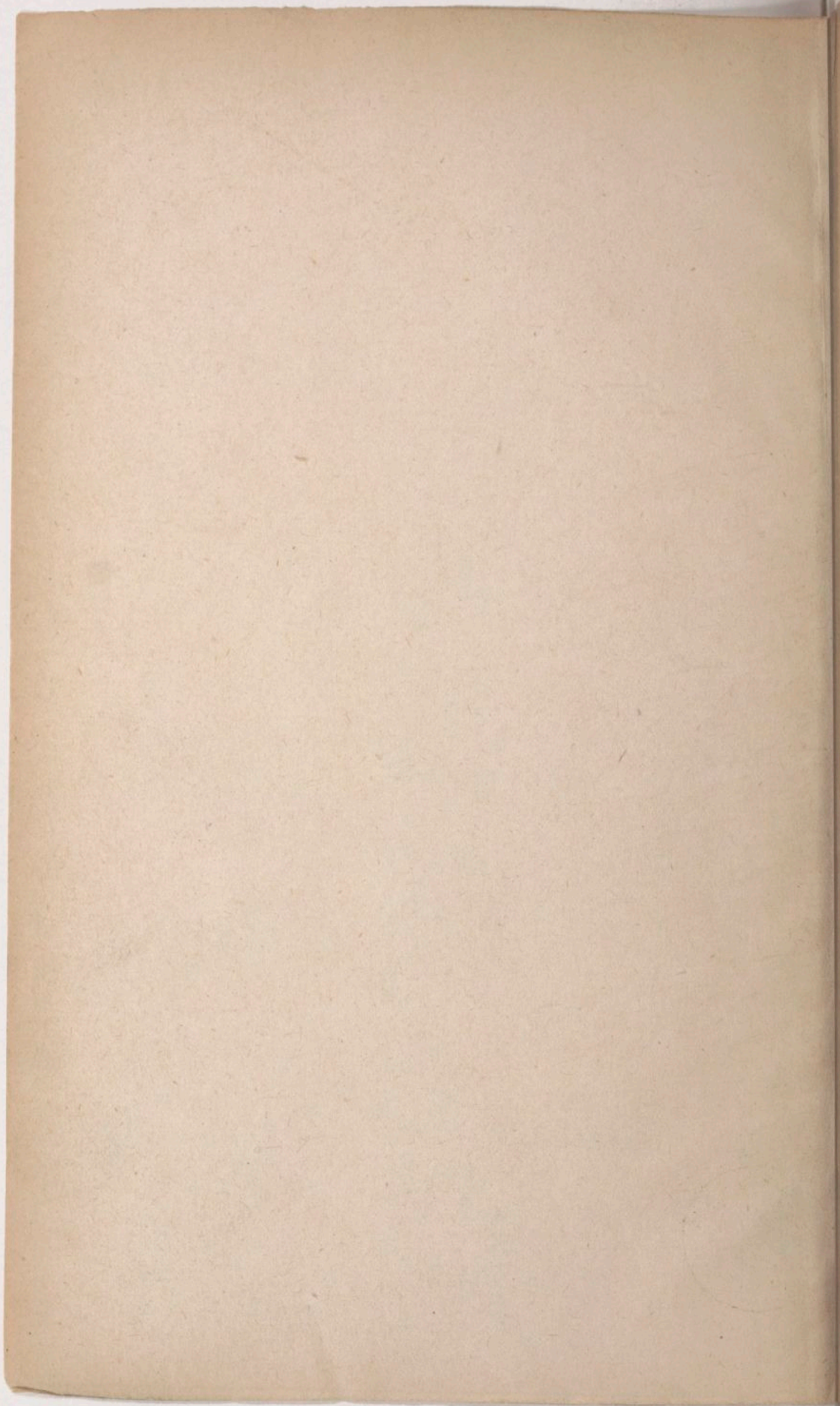


8°  
INDO-CHINOIS  
430







HISTOIRE DE GIA-LONG

GIA-LONG PHỤC-QUỐC

Avec plusieurs documents inédits.



Có nhiều tờ biên-kí là, chưa từng in ra.



CÓ HÌNH KHÉO

PAR

LÊ-VĂN-THO'M

THƯỜNG THỌ NGÂN BÀI HÀN-LÂM

PREMIÈRE ÉDITION

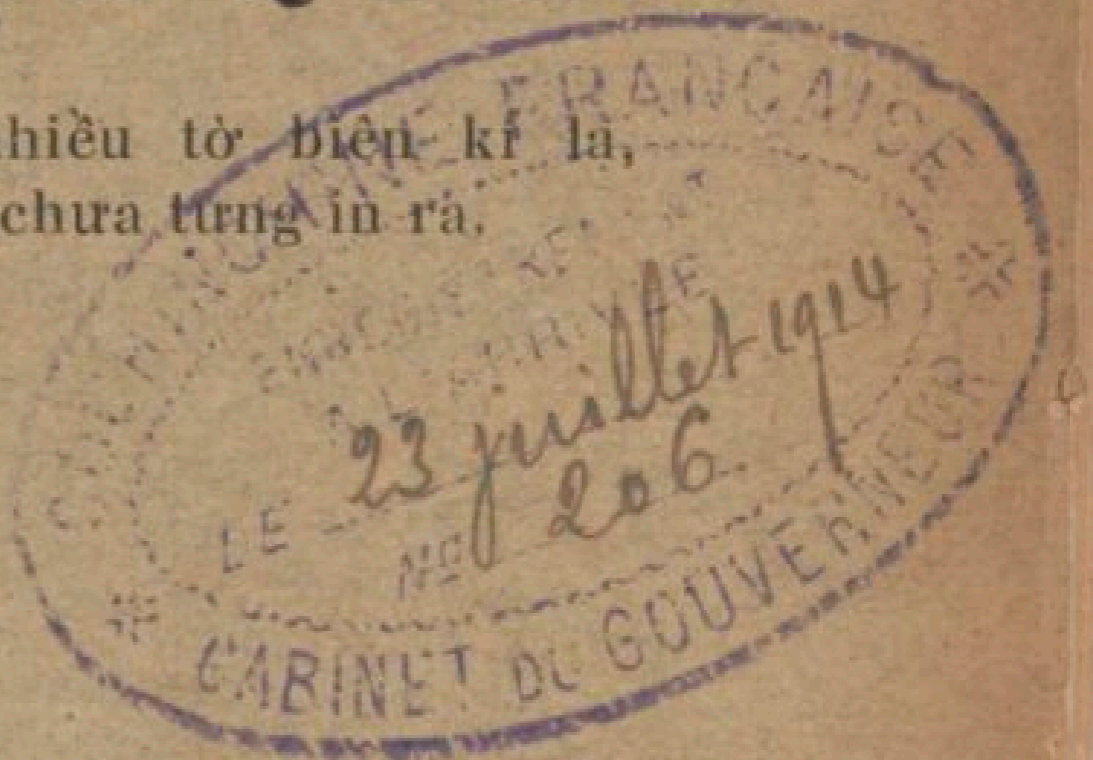
DROITS RÉSERVÉS



SAIGON

IMPRIMERIE F.-H. SCHNEIDER

1914





HISTOIRE DE GIA-LONG

---

GIA-LONG PHỤC-QUỐC

Avec plusieurs documents  
inédits.



Có nhiều tờ biên kí lạ,  
chưa từng in ra.

---

CÓ HÌNH KHÉO

---

PAR

LÊ-VĂN-THO'M

THƯỜNG THỌ NGÂN BÀI HÀN-LÂM

---

PREMIÈRE ÉDITION

---

DROITS RÉSERVÉS



SAIGON

IMPRIMERIE F.-H. SCHNEIDER

---

1914

8° Indochine

730

## OUVRAGES CONSULTÉS

---

*Histoire de la Cochinchine française des origines à 1883.* — PROSPER CULTRU, professeur, Chargé des cours à la Faculté des lettres;

*Đại-nam-sử-ký de Huế :*

*Cours d'histoire annamite,* PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ;

*La Cochinchine religieuse,* E. LOUVET;

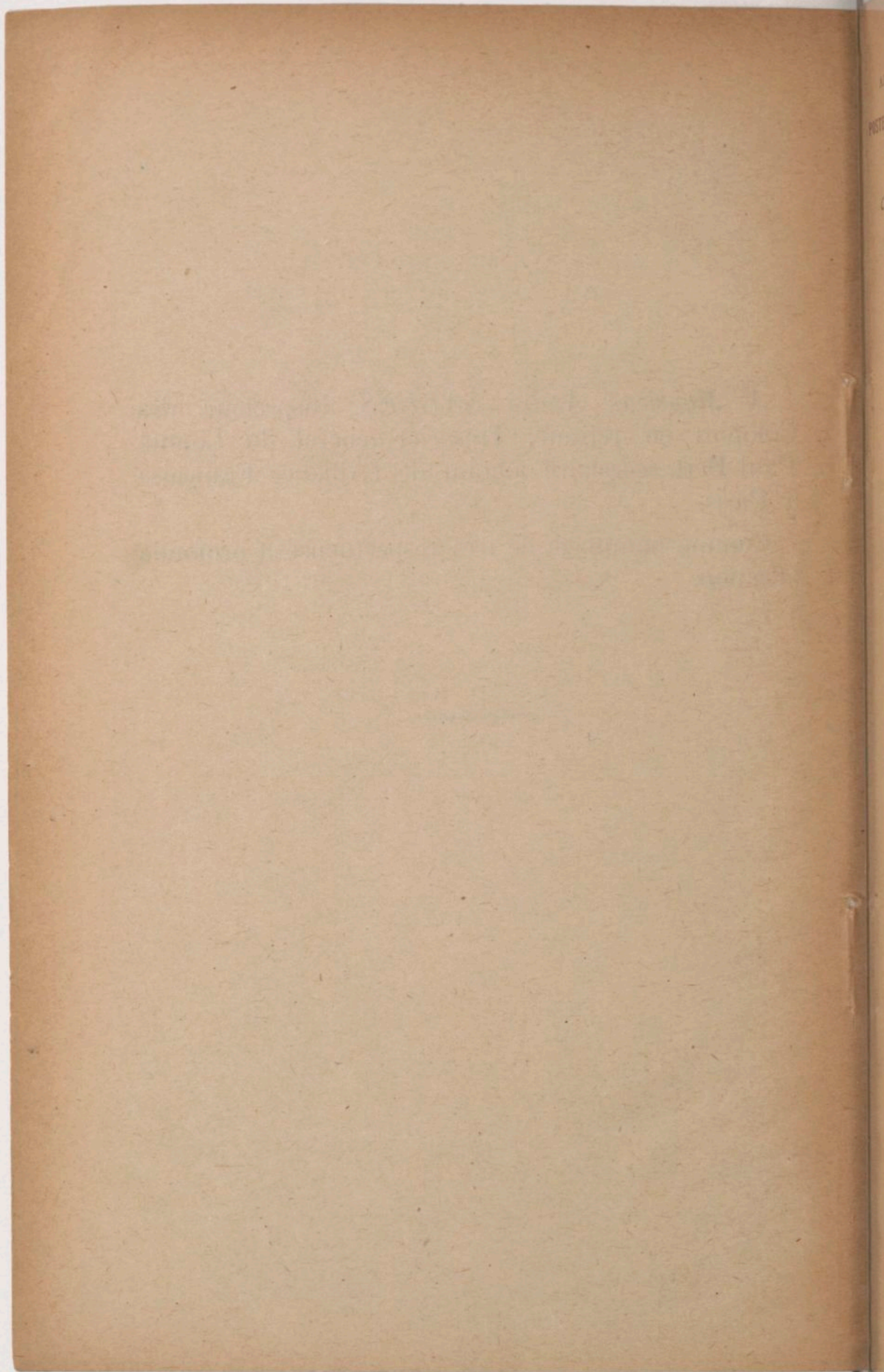
*La Cité annamite,* Camille BRIFFAUT.

---

A *Monsieur André SALLES*, Inspecteur des Colonies en retraite, Trésorier général du Comité Paul Bert, secrétaire adjoint de l'Alliance Française à Paris.

Comme hommage de très respectueuse et profonde affection.





ADMINISTRATION  
DES  
POSTES ET DES TÉLÉGRAPHES

DIRECTION  
de la  
COCHINCHINE

N<sup>o</sup> 901

Saigon, le 19 Mars 1914.

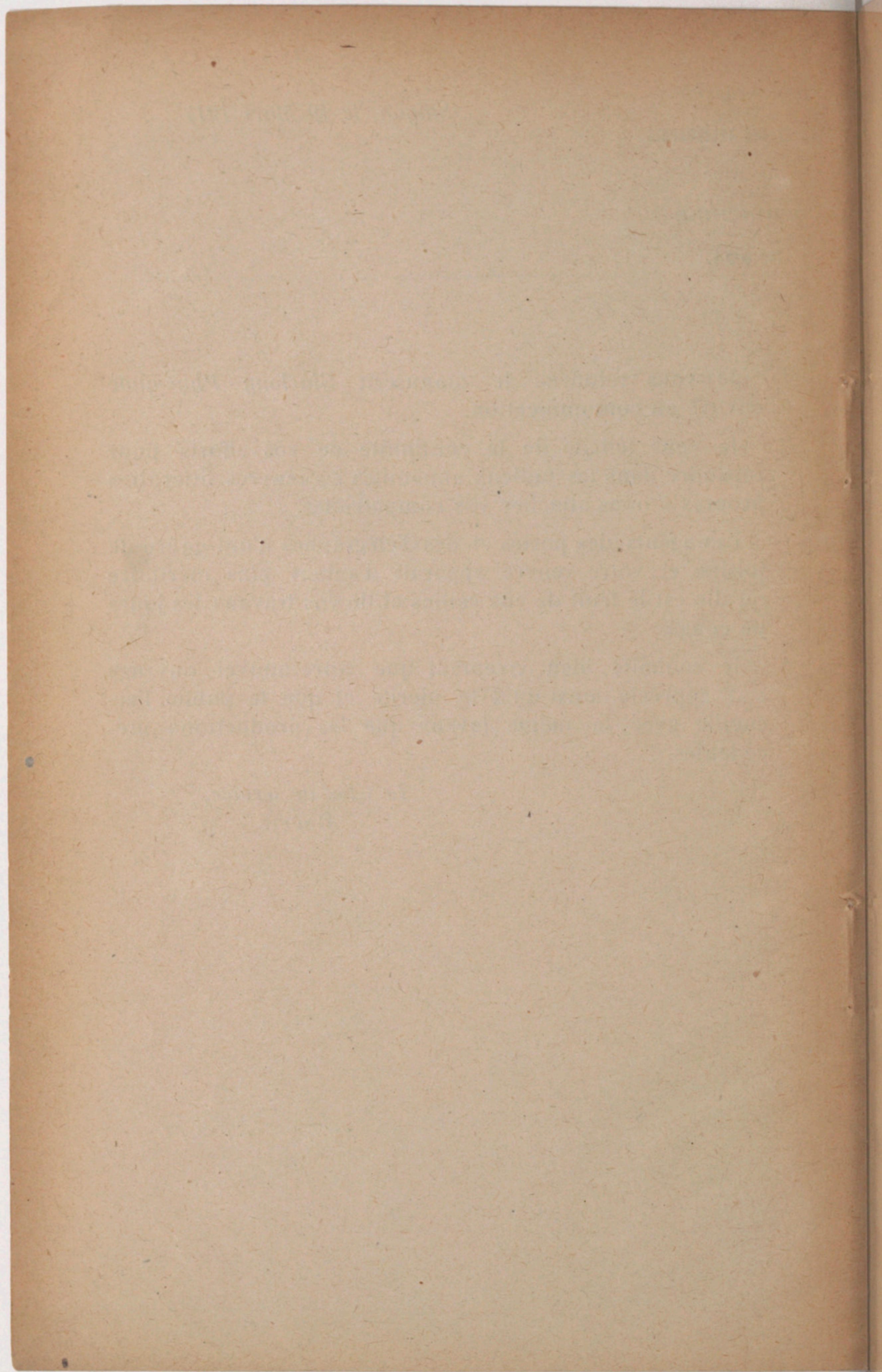
Je vous retourne le manuscrit *Gia-long Phuc-quốc* envoyé en communication.

Je vous félicite de la continuité de vos efforts pour répandre dans les milieux annamites les œuvres littéraires propres à nous attacher vos compatriotes.

Les agents des postes et des Télégraphes n'ont guère de loisirs et votre œuvre apparaît d'autant plus méritoire qu'elle est le fruit de vos veilles et de vos travaux les jours de congé.

Je souhaite bien vivement que votre nouvel ouvrage soit apprécié ainsi qu'il le mérite et que le public l'accueille avec la même faveur que les productions précédentes.

*Le Chef de service,*  
RAFFI.

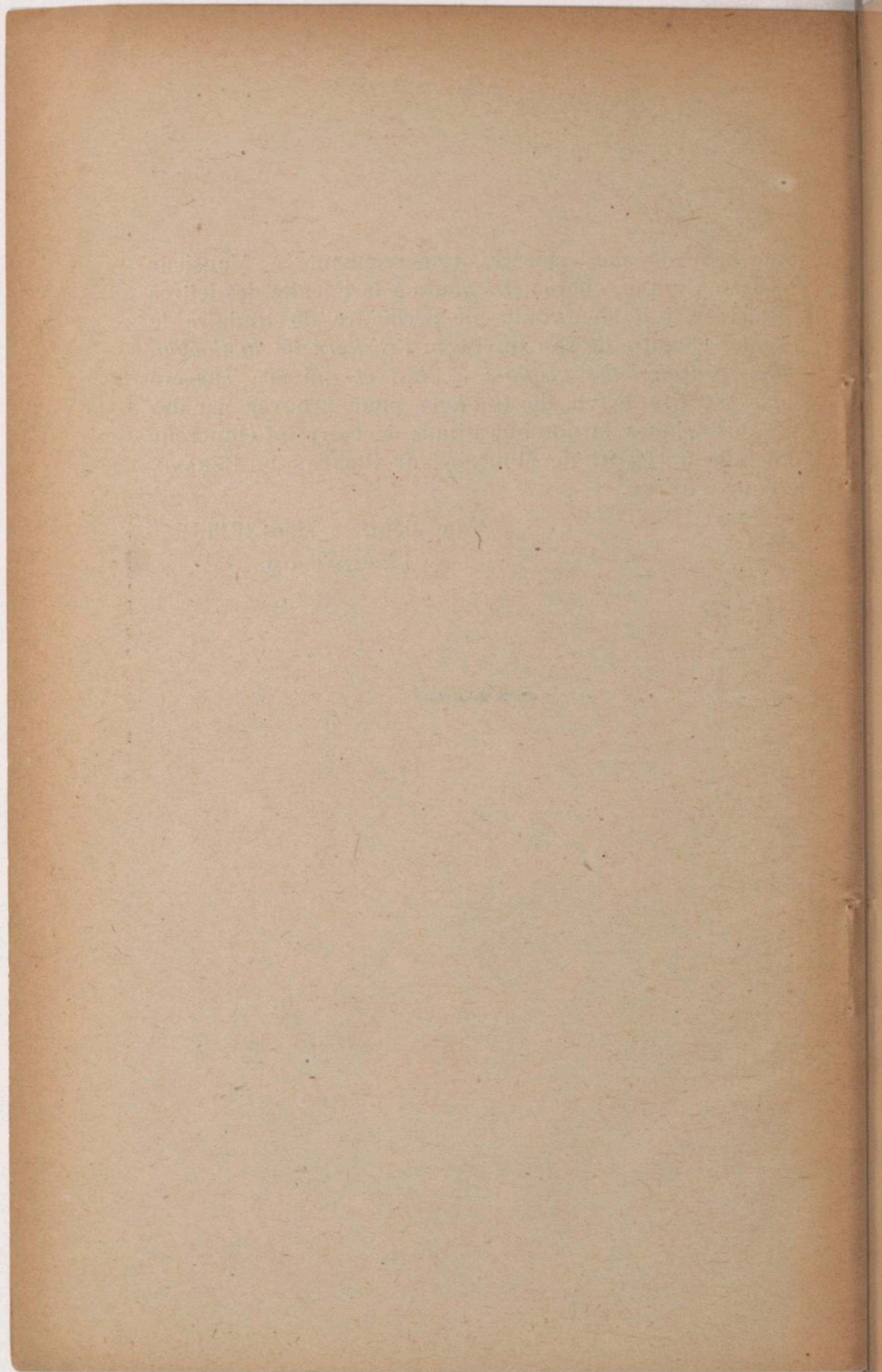


Je présente mes sincères remerciements à Monsieur PROSPER CULTRU, chargé des cours à la Faculté des lettres à Paris, qui a bien voulu me permettre de traduire le premier chapitre de son ouvrage : *l'Histoire de la Cochinchine française, des origines à 1883* et qui m'a suggéré l'idée d'écrire la vie de *Gia-long* pour prouver par des faits historiques la non-ingratitude de ce grand empereur annamite à l'égard de Monseigneur PIGNEAU DE BÉHANE, Evêque d'Adran.

Vung-liêm, Mars 1914.

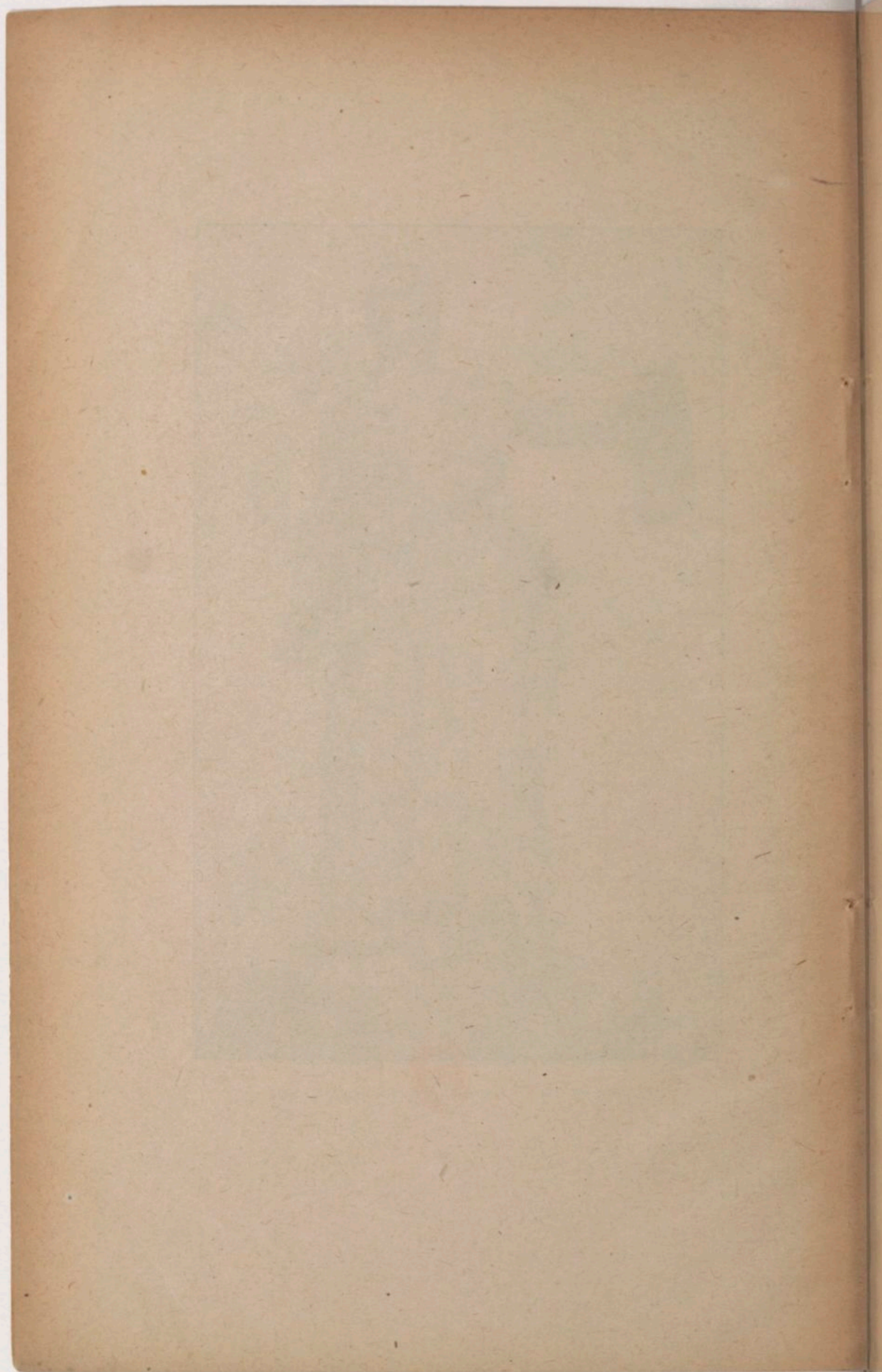
LÊ-VĂN-THOM.







Hình Bà-đa-Lộc và Đông-cung-Cảnh dựng tại Saigon



# HISTOIRE DE GIA-LONG

---

## Thái-Tổ gia dĩ Hoàng-đế

Nhà Nguyễn là Nguyễn-Hoàng khởi làm chúa trong đời vua Lê-anh-tông hoàng-đế lấy hiệu Thái-Tổ gia dĩ Hoàng-đế từ năm 1600 cho tới 1614.

Đời vua Lê-anh-tông, nhờ có Trịnh-Kiểm và Nguyễn-Cảm phò tá. Khi này Nguyễn-Cảm oai quyền lớn, mà không bao lâu tị trần. Trịnh-Kiểm là rể, khi cha vợ là Nguyễn-Cảm chết thì trở lại ganh ghét em vợ, không nhớ ơn bởi ai mà mình dặng quyền cao chức cả. Vì khi cha vợ chết Trịnh-Kiểm tóm thâu quyền-thế về cho mình; là bởi bọn con Nguyễn-Cảm này còn nhỏ dại.

Một người con của Nguyễn-Cảm là Nguyễn-Hoàng xin anh rể cho mình vào trấn nhậm tỉnh Thuận-Hóa và Quảng-Nam, Từ đây trên Bắc thì chúa Trịnh, phía Nam thì chúa Nguyễn, hai đảng đánh nhau từ năm 1572 (1) cho tới Nguyễn-Anh phục quốc.

Đến năm 1765 dòng họ Trịnh lại có thêm oai quyền hơn nữa. Trịnh-Sum làm đến chức Tĩnh-độ-vương.

## Gia-Long phục quốc

Ngoài Đông-Kinh chúa Trịnh quyền một ngày một thêm, phía Nam chúa Nguyễn một ngày một suy, chúa-Duyệt-Tông nghe lời sàm thần (2) mà bại hoại nước nhà; viên quan tham lam, nhờn dân thần hoán.

Đời vua Lê-thần-Tông, chúa Nguyễn chinh phạt Nghệ-An; binh phục rồi rút binh về và dẫn tù giặc theo cho ở tỉnh Bình-Định. Trong bọn này có Nguyễn-văn-Nhạc dặng làm chức Biện-lại nơi Vân-đồn. Cờ bạc thua, Nguyễn-văn-Nhạc lấy bạc kho mà tiêu xài, sau rồi sợ lậu phải mang họa, bèn trốn vô núi phía Tây mà ở; bởi đó mới gọi Tây-Sơn. Vào núi tụ còn đồ dặng 3000 đi cướp giực của chúng mà ăn.

---

(1) Ông Trịnh Phùng-khắc-Khoan làm tôi vua Lê-anh-Tông này.

(2) Gian thần này tên Trương-phước-Man làm chức Thái-phó.

Thấy đảng lu la mình một ngày một đông, bèn kêu hai em là Huệ và Lữ ra làm phó tướng, còn Nhạc thì làm chủ soái. Khởi cướp giặc kho vua cùng mấy nhà phú hộ. Nhơn dân kinh hồn hoảng vía gọi bọn này là giặc Tây-Sơn.

Quan binh đến mà dẹp quân ăn cướp Tây-Sơn, phải bị thua nó, thì Tây-Sơn lại càng phần ehi hơn nữa. Nguyễn-văn-Nhạc quyết lòng đoạt thành Qui-Nhơn mà làm gốc, mới dùng một chước quỷ-quái truyền quân đóng củi, phía dưới đit gài chốt, Nguyễn-văn-Nhạc khiến chư tướng mình khiên củi mà nạp mình cho quan giữ thành Qui-Nhơn tỉnh Bình-Định.

Viên-quan Bình-Định thấy củi chắc thì mừng rỡ, không dè gian kế, chẳng đề phòng, tối ngũ mê mang, không quân canh giữ, nửa đêm, Nhạc rút chốt đit củi nhảy ra chém đầu Tướng-Soái thành Qui-Nhơn ; ngoài thành binh ré van rân, mấy quan trong thành thần bất thủ thế, không biết đâu đỡ gạc bị Nhạc chém đầu ráo. Binh trong thành hồn phi phách tán mở cửa hàng đầu.

Trong cơn nguy biến như vậy, Duệ-tông lại cầu cứu nơi kẻ cứu thù của mình là chúa Trịnh. Trịnh-Sum dùng dịp ấy kéo 30.000 binh vào Linh-Giang, ban đêm lên qua sông lại nói vua Lê và chúa Trịnh vào Nam-kỳ mà bắt tội Trương-phước-Man phản chúa và dẹp giặc Tây-Sơn. Mà bắt Man rồi, binh Bắc-kỳ đi sẵn vào Huế hãm thành. Duệ-tông bị hai đầu ép tới, vội vả xuống chiến thuyền vô Saigon tị nạn, năm ấy là 1774.

### Mục-Vương kế vị

Trước khi vào Saigon, binh Duệ-Tông ráng hết sức mà chặn binh Bắc-kỳ lại, ngăn giữ không nổi rút binh lên về Đà-nẵng, rồi chiến thuyền thẳng tước vô Saigon nhằm 25 tháng chạp năm 1774.

Duệ-Tông biết mình không đặng sống lâu bèn truyền ấn tước lại cho con là Mục-Vương. Làm lễ tôn vương ấy tại chùa Kim-chương (Saigon)

Đàng nọ Tây-Sơn, phía nam bị binh Duệ-Tông, phía Bắc có binh Trịnh-Sum, tấn thối lưỡng nan, bèn ra đầu chúa Trịnh, lãnh chức tiên phuông, 1775.

Nguyễn-văn-Nhạc lãnh ấn tiên-phương sai em là Huệ rượt Duệ-Tông chạy qua Rạch-chanh, qua Cần-Thơ rồi xuống Cà-mau.

Sau Duệ-Tông bị Tây-Sơn bắt tại Ba-Sắc trong tháng 9 năm 1776, người đặng 24 tuổi làm chúa được 13 năm. Một ít lâu Mục-Vương cũng bị bắt tại Ba-Vác tỉnh Bến-tre. Tây-Sơn đem về Saigon hành quyết hai người.

### Gia-Long kế vị

Nguyễn-Duệ-Tông vô Saigon có một người cháu kêu người bằng chú tên Nguyễn-Anh (1) là con Nguyễn-Võ-Vương.

Tây-Sơn bắt đặng cha con Duệ Tông thì trong lòng hăm hở, đảng nọ phe nhà Nguyễn ngã lòng, Nguyễn-Anh bị giặc đuổi chạy vào đồn Cà-mau lánh nạn (2).

Nguyễn-Anh chạy ra cồn Thổ-châu trốn giặc.

Nguyễn-văn-Huệ truy tìm không đặng bèn rút binh về Qui-Nhơn. Đề Tổng-đốc-Châu và Tư-Khẩu coi giữ-gìn Gia-Định, mà Huệ vừa rút binh về thì Cao-Hoàng tháng 10 năm 1776 kéo binh chiếm Cà-mau, Sa-đéc, Vĩnh-long; qua tháng chạp người đà thâu phục Gia-định lại.

Đảng nọ Nguyễn-văn-Nhạc không lo đến, Nguyễn-Anh bèn xưng vương trong năm 1777.

Ngoài-Bắc Trịnh-Sum lo chọn con nối nghiệp. Bang đầu chọn Trịnh-Giai, sau lại chọn con dòng thứ mới đặng năm tuổi, phế Trịnh-Giai xuống. Trịnh-Giai, tụ hội binh mà diệt cha; bị Trịnh-Sum hay bắt cầm cố, sau nhờ binh gia phá ngục đem người ra làm chúa thế cho Trịnh-Sum đã chết. Từ đây Tây-Sơn tóm thâu lẫn cả hướng Bắc.

Nói qua Gia-Long dùng dịp Huệ trở về Qui-Nhơn, lấy xứ Gia-định lại.

---

(1) Tùy theo Annam ta Nguyễn-Anh chánh vị để vương, nên đặng Hoàng-Thiên che chở. Khi người đậu ghe nơi Khoa-Giang, ban đêm muốn lên ra cửa Đốc-Huỳnh, ba phen bị sáu căng lại, không phương chi chèo ghe ra đặng, đến sáng rõ lại thì ngoài cửa có binh Tây-Sơn ngăn đón; nếu không sáu thì người đã lọt vào tay Tây-Sơn.

(2) Mẹ Đông-cung-Cảnh là bà Tống-thị con ông Tống-phước-Khuôn làm chức Tả-chưởng-dinh.

Đến tháng hai 1777 Tây-Sơn trở vô nữa mà đánh với Nguyễn-Anh. Nguyễn-Anh chia binh ra xáp trận làm cho binh Tây-Sơn phải rả. Tướng của Gia-Long chặn đánh từ đạo, binh Tây-Sơn rút về Qui-nhơn bị Lê-văn-Duật rượt theo lấy Bình-Thuận. Khi này có một đạo binh chệt đầu Nhạc, sai giữ Phú-Yên dựng thành cho Gia-Long mà hàng đầu.

Tháng hai năm 1778 một đạo binh Bắc chừng 300 người qua đầu Nguyễn nữa. Tháng sau người vào nước Cao-mên mà đuổi tân-quân soạn vị nước ấy, lập Thái-Tử lên ngôi, và buộc phải tòng nước Annam, mỗi năm tấn cống. Tháng 3 năm 1779 sanh Đông-cung-Cảnh (1) ngày sau là học trò của đức Cha-cã. Giang-sang nhà Nguyễn giống như đã gồm thâu lại đặng.

Tháng năm 1779 Cao-mên xứ Trà-vinh dấy loạn, người dẹp tầy cả.

Nhờ một ít năm không giặc giã người mới lo tu bổ các ụ tàu và đóng thêm chiến-thuyền.

Năm 1780, người đóng đặng 85 chiếc, năm chiếc theo kiểu Thái-tây. Ấy là Cao-hoàng có lòng quyết đánh Tây-Sơn cho rớt mà tóm thâu thổ vô. Tuy vậy chớ thời chưa vững, Tây-Sơn hã còn hưng sùng. Lại nhiều viên tướng ý công nghiệp nhiều gọi rằng trọng, rồi hóa ra đều chẳng thuận. Thứ nhứt là Đồ-thành-Nhơn oai quyền lớn trong đám ba quân mà có ý lấn lước, làm cho văn võ của Gia-Long lo sợ hằng ngày. Gia-Long sợ có ngày phản phúc bèn giã chức đau, đòi đến giết phứt. Còn quân binh của Đồ-thành-Nhơn thì dạy nhập vào các đạo binh khác. Mà cũng còn một hai viên tướng tùy tòng Đồ-thành-Nhơn trốn vô Ba-giông (Mỹ-tho) mà dấy loạn; Gia-Long lấy lời diệu ngọt vô về, mà chúng chẳng khứng lòng qui phục.

Ấy là điềm chẳng lành, Gia-Long gấp đuổi Tây-Sơn mà khôi phục, nên qua tháng năm sai phân nửa chiến thuyền ra giúp sức binh bộ nơi Bình-thuận, Phú-yên mà đánh Tây-Sơn.

Tây-Sơn không đánh với binh thủy, mà sai binh bộ hằng

---

(1) Mẹ Đông-cung-Cảnh là bà Tống-thị con ông Tống-phước-Khuôn làm chức Tả-chưởng-đình.

hà với voi mấy trăm thớt rước đánh binh bộ nhà Nguyễn. Binh bộ Gia-Long cô thế chịu không nổi thụt lui lại bỏ Phú-yên, Bình-thuận, cho một ít đạo binh gìn giữ, còn bao nhiêu kéo lẫn về Saigon đặng có đánh đặng nghịch Ba-giồng là quân của Đồ-thành-Nhơn. Về lại bị thua đặng nghịch ấy. Vài tháng sau dùng gian kế mới tận tuyệt chúng nó đặng.

Chớ chi Tây-Sơn không lo binh phục Bình-thuận, Phú-yên mà dùng cơ hội nói trên đây thì còn chi cơ nghiệp Cao-hoàng. Bởi nhờ cơ này mà Cao-hoàng lo việc bảo hộ Cao-mang quốc đặng vững bền.

Đến tháng 10 năm 1780. Vua Xiêm-la sai một đạo binh vào Cao-mang, có hai người tướng cầm binh tên Chatri và Sô-si. Vua Cao-mang cầu cứu nơi Gia-Long, người gởi lên 3000 binh 100 chiếc chiến thuyền Annam đóng đồn nơi La-bích. Nhưng mà hai đạo không khởi chiến. Tướng-soái Xiêm đặng tin rằng: Vua Xiêm sợ hai tướng ấy, nên dùng dịp đi dẹp giặc nơi xa, bắt vợ con của hai tướng hạ ngục; hai tướng Xiêm lo một điều trở về Vọng-các. Nên sai qua mời tướng soái Annam mà lo việc hòa. Nguyễn-hữu-Thoại đem theo mười tên thủ-hạ qua dinh Xiêm. Tướng Xiêm mừng rỡ bồi phần bẻ nà thề nguyện. Annam trao cờ và gươm làm tin.

Xong rồi tướng Xiêm trở về nước, đi nửa đường nghe tin vua Xiêm là Trịnh-cuốc-Anh đã bị tim quyền soán vị. Phi-nha-văn-Sản xưng vương; hai tướng về đến bắt tân chúa cựu chúa giết sạch, rồi lên ngôi lấy hiệu là Phật-vương. Từ đây Gia-Long cùng Phật-vương giao hảo rất hậu.

### **Nguyễn-Anh thất thủy binh tại Bến-nghé**

Tây-Sơn nghe Đồ-thành-Nhơn là một viên tướng võ nghệ siêu quần, chúng nó sợ hơn hết mà đã chết rồi thì quyết vô lấy Gia-định, chớ không lo binh phục Phú-yên, Bình-thuận, vì nghe tin binh Xiêm vào Cao-mang, lại hể Nam-kỳ vào tay nó rồi thì hai xứ kia cũng lai hàng.

Bởi vậy tháng hai năm 1781 cỡi một trăm chiếc chiến thuyền thẳng tới Saigon. Vào cửa nhờ gió thuận nước thuận nên đưa thủy binh Gia-Long đại bại.

Trong cơn nầy một người Langsa tên Emmanuel làm chức Khâm-sai chưởng-cơ (1) cai quản một chiếc tàu Tây bị binh Tây-Sơn vây chặt nổi lửa đốt chiếc tàu, người bị chết trong lửa.

Gia-Long hay bại binh, kéo một đạo chiến thuyền ra ngăn cũng bị thua rút về Saigon, rồi qua Ba-giồng (Mỹ-tho). Gia-định bị vào tay Tây-Sơn một lần thứ hai nữa.

Ông Hoàng Dũ hay là Tôn-thất Dũ làm chức Tiết-chế trấn Bình-thuận dẫn bốn bộ binh về cứu viện, trong đạo binh nầy có đạo binh chệt của Tây-Sơn khi trước qua đầu Gia-Long, kêu là đạo Hòa-ngải. Gặp Tây-Sơn tại cầu Tham-lương thuộc về tổng Dương-hòa-thượng, huyện Dương-bình, hạt Gia-định, đánh một trận giết quan hộ giá Phan-Ngạn của Tây-Sơn.

Nhạc thất trận nầy bị mất một viên hồ tướng, lại thấy đạo binh Tôn-thất Dũ có binh chệt bèn nổi trận lôi đình, truyền bắt hết chệt bất kỳ là ai, đờn bà con nít cũng không tha. Giết chết 10.000 người, thây nằm lền sông máu trắng đỏ nước, cả tháng nhơn dân không dám ăn tôm cá và uống nước dưới sông.

Gia-Long sa cơ thất thế hao binh tổn tướng, còn lại năm người (2) quan, và ba trăm binh; lại bị tướng của Tây-Sơn là Nguyễn-Học rượt theo rất gấp. Gia-Long cầm gươm ra cự, các tướng sợ Gia-Long bị hại, nổi thần lực liều sanh tử chống cự. Nguyễn-kim-Phẩm lược đến chém Nguyễn-Học đầu rơi xuống đất. Tây-Sơn thấy chủ-tướng tử trận, bỏ ghe thuyền lội bộ mà chạy. Gia-Long lấy ba chục chiến thuyền của giặc, rượt chúng nó khỏi Bến-lức và Chợ-đệm mới thôi. Đàng nọ nghe Nguyễn-Học tử trận bại binh, Huệ đem binh ra tri cản, Gia-Long thua chạy theo sông Vàm-cỏ, rồi xuống Rạch giá, lại bị 30 chiếc ghe Cao-mang rượt

---

(1) Emmanuel người Annam kêu là Màng-Hòe, là người của ông Bá-đa-Lộc dựng cho Cao-hoàng, sau Cao-hoàng phong tặng cho người: Hiệu nghĩa công thần phụ quốc thượng tướng quân.

(2) Là ông Trần-xuân-Trạch, Nguyễn-kim-Phấn, Nguyễn-huỳnh-Đức, Dương-công-Trùng, Thống binh Hạp, và chệt Kinh (Nam-việt sử ký.)

theo, người ra Hà-tiên rồi ra (1) hòn Phú-quốc. Ở đó bèn sai Nguyễn-hữu-Thoại qua viện binh Xiêm. Ai dè Cao-mang hay là Chơn-lập một lòng với Tây-Sơn, giết bọn Hữu-Thoại (2) chết hết, Nam-kỳ trọn hết đều về tay Tây-Sơn. Nhạc, Huệ vào lấy Nam-kỳ rồi thì chắc Nguyễn-Anh bận này khôn phương khôi phục nữa đặng, bèn lo về Bắc, giao Gia định lại cho Đồ-nhàn-Trập làm chức Hàng-tướng đông-sơn và 3000 binh.

Nhạc, Huệ ban sư trong tháng 5 năm 1781.

Hai anh em Nhạc, Huệ vừa sắp lưng về thì quan binh Gia-Long lo khôi phục. Tháng 6 năm 1781, binh Gia-Long lấy Long-hồ (3). Châu-văn-Tiếp thẳng trận kéo binh đến Bến-lức bắt mười chiếc chiến thuyền; đàng khác cỡi chiến thuyền vào cửa Cần-giờ, binh Tây-Sơn nghe tiếng Châu-văn-Tiếp là người võ nghệ siêu quần nên sợ, đánh sơ sai lấy có, đặng rút binh về Qui-nhơn.

Châu-văn-Tiếp thông báo cho Cao-hoàng hay, Gia-Long về Saigon trọng thưởng quan binh; tôi chúa rất vui mừng, vì khôi phục dễ như trở bàn tay (4) tháng 8 năm 1781.

Cũng khi này Trịnh-Sum tị trần, trước khi chết lập con dòng thứ lên nối là Trịnh-Cáng, còn con dòng chánh là Trịnh-Đổng bị phế mới sanh việc bất hòa trong triều chánh. Tây-Sơn dùng dịp này kéo binh ra lấy Đông-kinh.

---

(1) Từ Hà-tiên ra Phú-quốc Cao-hoàng còn có một chiếc ghe nhỏ ban đêm tám tối không thấy biết đường, còn dưới ghe hình như có vật chi đội nổi lên. Đến sáng có mặt trời, coi dưới biển xung quanh ghe đầy những rắn. Các quan kinh hồn hoảng vía, một hồi lâu rắn rả ra lặn mất, thì thấy đã tới cồn.

(2) Nguyễn-hữu-Thoại đi cùng Trần-xuân-Trạch và Cai-cơ Cao-phước-Tri, Gia-Long phong tặng hai người là: Chưởng định quốc công, Cai-cơ Phước-Tri là Chưởng cơ. (Đại-nam sử ký).

(3) Hồ-văn-Lân gặp binh tràng ra đuổi tướng Tây-Sơn lấy dinh Long-hồ. Dương-công-Trùng, Nguyễn-văn-Quy giục chiến thuyền của giặc tại sông Lật-giang (Vàm-cỏ).

(4) Châu-văn-Tiếp làm chức Ngoại tả chưởng dinh, Tôn-thất Dủ làm Ngoại chi chưởng dinh, Tôn-thất Hi làm Trung dinh giám quân, Đặng-dinh-Vân làm Binh bộ, Nguyễn-bảo-Tri làm Tham mưu, Nguyễn-Đô Thị giản.

Nguyễn-Anh cũng nhờ lúc này lo chiêu mộ binh nhung và lập đoàn chiến thuyền lại, dùng nỏ người đắp đồn lũy (1) theo mé sông Saigon (Bến-nghé) trong sông thì giăng thiết thảo long mà ngăn ngừa binh giặc ; thuyền đóng bè hỏa-công và trong sông có 150 chiến thuyền chờ binh Nhạc, Huệ vào mà đánh.

Khi Gia-Long dặng tin rằng Tây-sơn đã sửa soạn vào nên qua Xiêm-la quốc xin binh cứu viện.

### Gia-Long thất cơ binh

Quả như vậy, qua tháng 2 năm 1782, Huệ, Lữ cỡi chiến thuyền hơn 200 chiếc tuốt vào cửa Cần-giờ nhờ nước xui gió thuận lướt vào dùng thần-công đại-bác bắn mấy cái đồn và độ binh lên lấy hết, dùng nỏ binh Gia-Long dùng hỏa-công đốt, chẳng may gặp lúc nước ròng và gió đông-bắc đưa bè hỏa-công trở lại thì binh Gia-Long rối loạn (2) cả thất. Binh Tây-sơn thừa thế đuổi nà, thương hại quan binh Gia-Long chết liều yếu. Người dắc một trăm binh và sáu viên tướng còn lại chạy qua trốn dưới Ba-giồng (Mytho) gần Cai-lậy.

Tháng tư đức Gia-Long gộp binh thua lại dặng năm ngàn và thêm một mớ binh Cao-mang kéo đến đóng tại Đồng-tuyên (3).

Huệ bèn kéo binh đến hai đàng xáp chiến ; Gia-Long binh quả tướng vi phải thất, rút chạy về Bến-lức, trận này

---

(1) Ông Tôn-thất Mãng lo việc đồn lũy, và cầu-kỳ, binh thủy thì có ông Tôn-thất-Cốc, Võ-di-Nguy, Lưu-thủ-Thắng và Tiên-phương Túy, ông Giám-quân Tô thì lo việc hỏa công dặng có đốt tàu Tây-Sơn (Đại-nam sử-ký).

(2) Trận này quan binh Gia-Long hao rất nhiều. Tôn-thất-Mân chạy ngang qua cầu bị gãy cầu nhào xuống sông mà chết ; sau phong là An-biên quận vương (Prince d'An-biên). Dương-công-Trùng bị giết bắt, Châu-văn-Tiếp lui chạy ; Nguyễn-kim-Phẩm theo Cao-hoàng. Tây-Sơn lựa mùa ấy mà vào Gia-định là vì gió thuận, chớ chi Cao-hoàng dùng dùng hỏa-công có đâu mà phải đại bại !

(3) Nguyễn-kim-Phẩm lãnh chức Tiên-phương, Nguyễn-huỳnh-Đức Đề-độc cai quản đạo binh Chơn-lập đi hậu tập ; trung quân thì có Tôn-thất-Dủ, Nguyễn-đình-Thuyền, Lại bộ Hồ-đồng, Binh-bộ Minh, Thanh-nghị Trần-đại-Thế, Tham mưu là Trần-đại-Huê, tả đạo thì có Hoàn, hữu đạo Nguyễn-văn-Quý.

cũng hao binh tổn tướng (1), Tây-sơn rượt nà theo đến Rạch-chanh giặc gần bắt đặng người, người cùng thế liều sanh tử nhảy đại xuống sông lội ngang qua mà chạy.

### **Gia-Long tị nạn**

Đặng giang, sông sâu, nước chảy mạnh, lại có sấu nhiều, quan binh bị giặc rượt rất gấp lội ngang qua đó chắc phải chết chiêm, không ghe, không thuyền khó bề qua cho đặng, trong cơn túng rối Gia-Long lại thấy có một con trâu trầm mình dưới vũng người bèn lên lưng cỡi long ngang qua sông, ai ngờ vừa đến giữa dòng trâu hụt chơn chim mất, may đâu một con sấu lớn trờng lên chở người qua sông. Gia-Long chạy xuống Mytho kiếm ghe thuyền trốn thẳng ra Phú-quốc. Người ở đó mới sai quan binh về Gia-định thám thính. Đàng nọ binh Chệc (2) theo người làm phản, chiếm cứ Hà-tiên, người bôn thân kéo binh đến mà trừ khử.

### **Gia-Long trốn ra hòn Cồn-nôn**

Cũng lúc này tướng Xiêm tên là Vinh-ly-Ma ở hòn Cồn-long dắc ba trăm quân và mười lăm chiếc chiến thuyền ra mà đầu Cao-hoàng.

Cao-hoàng trú tại Phú-quốc nơi hòn Diệp-thạch cũng chẳng đặng yên, vì tướng Tây-Sơn kéo binh vào vây phủ, trong cơn nghèo ngặt, Lê-phước-Điền biết Cao-hoàng không khỏi tay giặc, mới hối người trao áo ngự phục ; Lê-phước-

---

(1) Hồ-Đồng bị giặc bắt, Nguyễn-dinh-Nguyên, Nguyễn-văn-Quý, Minh, Trần-đại-Thể tử trận.

(2) Số là Gia-Long sai Tôn-thất-Cốc hiệp với chệc Trần-Đình Đê đốc đạo binh Hòa-nghĩa cỡi chiến thuyền về thám giặc, Trần-Đình thường hay chê Tôn-thất-Cốc không biết điều binh, nên có ý khinh khi không phục ; bởi cơ ấy Gia-Long sợ sau rối loạn trong việc binh nhưng, bèn dùng kế ấy mà mật chỉ tận sát nó cho rồi.

Bọn Trần-Đình là chệc, Trần-Hưng thấy sự bất bình bèn kéo binh trở về Hà-tiên làm phản, lại gặp Nguyễn-kim-Phẩm đến Hà-tiên chiêu binh bèn đón mà giết chết, sau Gia-Long truy tặng Nguyễn-kim-Phẩm, chưởng dinh quận công (Duc de Chưởng-dinh).

Diễn (1) bện vào nhảy lên mũi ghe đứng mà cự cùng giặc.

Binh Tây-Sơn thấy vậy tưởng chắc là Gia-Long đánh nhau mà bắt đặng lãnh thưởng ; Gia-Long dùng dịp ấy trốn về hòn Côn-nôn ; còn bao nhiêu quan binh đều bị Tây-sơn bắt hết (2), nhằm tháng 6 năm 1782.

Huệ hay Gia-Long trú tại hòn Côn-nôn bèn sai Trương-văn-Đa cỡi chiến thuyền ra vây người ba lớp, Gia-Long chắc lần này phải vào tay Tây-Sơn ; hay đâu trời nổi một trận giông tố, mây mưa mịch trời mịch nước, ban ngày mà như đêm, tối đen như mực, nhờ trận thiên ám địa hòn mà Gia-Long thoát khỏi nạn nghèo, lén xen vào vòng binh vây mà chạy ra khỏi, chạy qua hòn Cồ-cốt rồi về lại Phú-quốc ; về đây quan binh đói khác phải ăn củ chuối cùng rau cỏ mà chịu.

### Viện binh Đại-Pháp

Hồi này Gia-Long mới cho triệu ông Bá-đa-Lộc (Evêque d'Adran) xin người về Đại-Pháp xin binh cứu viện. Bá-đa-Lộc lãnh mạng, người xin đem Đông-cung-Cảnh theo cho tiện bề xin binh. Sau ta sẽ thuật chuyện này.

### Cao-hoàng bị khốn nơi biển đông

Nói qua Gia-Long muốn về Bình-thuận thám thính Tây-Sơn, bèn xuống thuyền chạy vào cửa Mali, ai ngờ vào đó gặp vài chục chiến thuyền của giặc nơi cửa. Giặc biết rượt bắt, người chạy ra khơi bảy đêm ngày. Dưới thuyền hết nước, quân gia đều muốn hụt hơi, Gia-Long ra trước mũi thuyền van vái nếu như số tóm thâu xả-tắc không đặng

---

(1) Tôn-thất-Diễn, Tôn-thất-Cốc, Chưởng-cơ-Hoãn, Vinh-ly-Ma bị Tây-Sơn bắt ; giặc lấy tiếng ngon ngọt vỗ về thì Tôn-thất-Cốc trả lời rằng : chẳng thà ta chết làm ma Đông-phố hơn là theo bọn phản chúa loạn dân.

Còn Tôn-thất-Diễn, Lê-phước-Diễn nhứt máng Tây-Sơn cho đến chết mới thôi.

Thiệt nên nghĩa khí.

(2) Thị Tánh là vợ Chưởng-cơ-Hoãn nghe tin chồng chết cũng gieo mình xuống sông mà chết theo.

Ấy cũng một gương trung liệt, đời nào nước nào cũng có.

xin trời đất nổi giông tố nhận chìm thuyền chết cho rồi, người vái vừa rồi, có một tên quân khao khác nằm nơi bờ thuyền thấy nước đổi màu, bèn khoát má uống thử thấy ngọt, la lên : Nước ngọt ! Nước ngọt ! Quan binh xúm lại múc uống và chừa vào mái hũ vừa rồi thì nước trở mặn lại như cũ. Gia-Long và quan binh thiết nhờ trời cứu ! Người chạy thẳng về Phú quốc (1).

### **Cao-hoàng gần bị khốn nơi cửa Đốc-Công**

Tháng 8 năm 1872, Gia-Long về Longxuyên thám thính cũng gần bị hại. Về đến nơi bị Tây-Sơn vây, nhờ có một tên tù giặc Tây-Sơn (2) cho hay sớm người mới trốn khỏi họa, chạy ra hòn Chông, về đó có hai tướng Tây-sơn ra đầu (3), sau rồi người về hòn Thổ-châu.

Nhạc-Huệ tướng lẫn này Nguyễn-Anh đã hết phương khôi phục mới lo rút binh về Qui-Nhơn, để Trương-văn-Da là rể Nhạc ở lại trấn Gia-định.

Mà quan binh Gia-long tứ tán ở theo dân-giã, khi nghe Nhạc, Huệ đã về Qui-nhơn, liền ra chiêu binh khôi phục.

Tháng 10 năm 1782 binh Gia-long lấy đồn Tân-châu rồi lấy Cần-thơ và đoạt thâu tại đó đặt 15 chiếc chiến thuyền.

Đàng nọ Tây-Sơn đánh đồn Giồng-sao mà lấy không được. Gia-long kéo binh đến mé sông Tân-hòa quyết ấu-chiến,

---

(1) Đức-quốc mẫu là mẹ Cao-hoàng cũng là một người đờn bà trong đời ít có. Khi ngài về Phú-quốc thuật mọi chuyện gian nan các điều cho mẹ nghe, quốc mẫu nghe nói hai hàng rơi lụy, rồi nói với Cao-hoàng rằng : Nơi hòn Côn-nôn nhờ gió lớn mà khỏi họa, nơi vực sâu nhờ cam lồ đổ khác, ấy có phải cơ trời giúp đỡ chăng ? Vậy con phải hết lòng lo khôi phục. Gia-Long nghe lời mẹ nói thì thêm nồng chí lạy tạ lui ra ; bởi nhờ vậy Cao-hoàng mới bền lòng chắc dạ trong đời không hai : (Đại-nam sử-ký).

(2) Gia-Long về Long-xuyên quan Lưu-thú Tây-Sơn hay bèn dẫn 50 chiếc chiến thuyền mà phục ngoài cửa Đốc-Công, may đâu ban đêm binh Gia-Long đi tuần bắt được một viên tướng Tây-Sơn, Gia-Long tra hỏi mới rõ giặc sửa soạn chờ mình ra cửa mà bắt, người truyền chèo riết ra trước, giặc rượt theo không kịp (Đại nam sử ký.)

(3) Hai tướng giặc đầu Gia-Long tên Hiến và Bằng đều làm chức Phó-Chiến (Đại nam sử ký.)

nào hay tướng soái Tây-Sơn kéo binh đến chụp đánh, binh Gia-long chịu không nổi bị cả thất, tháng Giêng năm 1783 (1).

### **Gia-long vào trú tại Xiêm-La quốc.**

Đang khi Gia-long thất thủ, dân Bà-Lai (Đồ bà) dấy loạn đuổi vua Chơn-Lập. Néac-In trốn vô nước Xiêm. Gia-long sai (2) cầu cứu với vua Xiêm. Vua này bèn sai Thát-xi-đa dẫn chiếc chiến thuyền và binh vào Hà-tiên. Thát-xi-đa khuyên Gia-long vào nước Xiêm ra mắt vua Xiêm. Gia-long nghe lời vô Xiêm, dâng vua Xiêm thết đãi rất hậu.

Tháng 6 năm 1783 người từ vua Xiêm mà về, thì vua Xiêm giúp 20.000 binh và 300 chiếc chiến thuyền người kéo binh Xiêm lấy Rạch giá, Ba-Vác, Trà-ôn, Mang-Thít-nơi trận này người bị hao binh tổn tướng rất nhiều. Châu-văn-Tiếp (3) bị thương tích mà chết. Châu-văn-Tiếp chết tử như Gia-long mất hết một kiến tay. Ông này dâng quan binh Xiêm-La kính phục mà người chết rồi thì không tay kèm-chế nổi ; bởi vậy cho nên binh Xiêm sanh đều tàn bạo cướp phá dân tình, hãm hại đờn bà con gái.

### **Binh Xiêm đại bại**

¶ Gia-Long buồn rầu lo trả binh ấy lại cho Xiêm. Hay đâu Nguyễn-văn-Huệ nghe báo tin có binh vào cứu Gia Long bèn kéo binh mà vào. Bang đầu Huệ phải bị thua, sau lại biết tánh binh Xiêm háo thắng mới dụ nó xuống Rạch-gầm vào Xoài-Mút, binh Xiêm không biết đường, thuộc xứ cho lắm, phải bị lọt vào binh phục mà cả thất. Xiêm gộp binh thua chạy vào nước Chơn-lập, thắng về nước.

---

(1) Tháng chạp năm 1783 Tôn-thất Dũ ly trần, sau dâng phong cho người là : Đô-Đốc chưởng phụ sự quận-công.

(2) Sai Châu-văn-Tiếp qua Xiêm xin binh cứu viện.

(3) Châu-văn-Tiếp biết mình phải thất nên la lớn lên rằng : Trời hỏi trời ! Hoàng thiên nỡ hại trung thần ! dứt tình tôi chúa ! Biết bao giờ chơn chúa phục hồi xá tắc ! la rồi ngã ra mà chết. Thương bấy tôi hiền mang yểu ! Đức-Cao hoàng thương tiết chẳng cùng. ban gấm nhiều liệm thi hài Châu-văn-Tiếp chôn cất rất hậu-ngày sau Minh-mạng đem hài cốt vào Thế-miếu (Panthéon annamite) và phong tặng chức Lâm Thao quận công (Duc de Lâm Thao).

Bởi Gia-Long thất trận mà binh Xiêm phải trốn về nước hết nhiều hại dân tình nữa.

Binh Gia-Long cũng tứ tán hết, người phải trốn vào Trấn-giang là Sông-sau, người lại sai báo tin thất trận cho vua Xiêm hay.

### **Cao-hoàng qua Xiêm một lần nữa.**

Thất trận này Đức Bá-đa-Lộc và Đông-cung-Cảnh mới đi viện binh Đại-Pháp (xin coi phía sau.)

Tây-Sơn muốn tuyệt hậu hoạn nên rượt Gia-Long chẳng chịu thâu quân. Gia-Long ở Trấn-Giang xuống năm chiếc chiến thuyền chạy với 28 ông quan và 200 quân qua hòn Thồ-châu (Poulo Panjam) rồi chạy qua hòn Cồ-Cốt, tước qua Xiêm. Vua Xiêm muốn hạ sát hai anh tướng sai đi giúp Gia-Long. Người xin tha vì việc binh gia thắng bại cũng sự thường.

Đức Cao-hoàng thấy binh Tây-Sơn còn hưng sùng khó nổi tẩy trừ, mới an lòng tạm trú nơi thành Vọng-các (Bangkok) kể tháng năm Lê-văn-Duân nghe Cao-hoàng ở Vọng-các mới đem bộ tướng hơn 600 người vào đó bái yết Cao-hoàng, lần lần quan binh theo vào càng ngày càng đông, thì Nguyễn-Anh mới tính bề cho quan binh ra tại Long-kỳ hay là Long-khẩu phía ngoài thành Vọng-các lo làm ruộng nương cho có lương phạn cho quân lính ; lo trồng bông dệt vải, trồng dâu để tằm làm tơ lụa cho quan binh chi dụng. Người lại lựa quan quân biết đóng ghe thuyền ra vịnh Xiêm lo tạo lập chiến thuyền. Đàng nọ lại sai người về Nam-kỳ chiêu mộ anh hùng để hầu khôi phục.

### **Cao-hoàng giúp Xiêm đánh Miến-điện và Ba-lai đại bại.**

Cao-hoàng chọn quan binh theo mình đông nên tháng 2 năm 1785 người mới sai chư tướng giúp Xiêm đánh binh Miến-điện. Thuở ấy binh Miến-điện chưa từng biết hỏa-hồ, bị Lê-văn-Duân và Nguyễn-văn-Thành hai tướng truyền quân phóng hỏa-hồ, binh Miến-điện hồn phi phách tán bị

loạn binh, hai tướng thừa thế chém giết chẳng biết bao nhiêu, còn bắt sống hơn cả ngàn. Xong mỗi giặc ấy, Xiêm lại bị binh Ba-lai cỡi chiến thuyền đến vây cửa biển. Cao-hoàng sai Lê-văn-Duân đi với vua nhi Xiêm ra dẹp đảng ăn cướp biển ấy.

### Cao-hoàng trở về Saigon

Nói qua Tây-Sơn thấy vẫn Nguyễn-Anh thì tướng chắc dặng binh-an lâu dài, bèn đề cho Đặng-văn-Trấn trấn thủ Saigon, Huệ mới tuốt ra Qui-nhon nhằm tháng tư năm 1784.

Nhạc, Huệ hội ý muốn lấy Bắc; dùng dịp Lê-cảnh-Hung băng, bèn thượng cờ “*Phò Lê diệt Trịnh*” kéo ra lấy Huế tháng 5 năm 1785.

Tới đây Cao-hoàng nghe tin Đông-cung-Cảnh và ông Bá-đa-Lộc đã tới nước Ấn-độ thành Goa thuộc địa của Bồ-đào-nhã.

Nói qua Nhạc, Huệ, Lữ ba anh em không thuận cùng nhau, mới chia nước lấy ra làm ba, Lữ làm Đông-định-vương vô ở Gia-định.

Đàng nọ tướng Cao-hoàng vào báo rằng: ba anh em Nhạc, Huệ, Lữ đương tranh đấu, nên phải thừa cơ mà lo việc phục hồi. Người biết vua Xiêm có lòng muốn cầm mình ở trong nước, nên không khứng lòng xin giúp binh, vua cùng quan binh cùng gia quyến ban đêm làm thơ từ tạ để lại rồi xuống chiến thuyền đi cửa Bắc-nam đồng về bồn địa. Sáng ngày Xiêm hay, sai binh ngồi ghe nhẹ rượt theo mà không kịp phải trở về.

Vua chạy về tới hòn Tre gặp một tên tướng của mình là Cai-cơ. Trung đương cướp giựt ghe buôn của Xiêm, giết người lấy của, vua bèn chém quách, bỏ đầu vào rương, khiến người đem đầu và thơ dâng cho vua Xiêm tỏ lòng yêu mến vua Xiêm. Vua Xiêm gởi sứ đến tạ ơn. (Pétrus Ký.)

Gia-Long tước qua Hà-tiên, còn quốc-mẫu và cung quyến đều ở tại hòn Phú-quốc, vô Hà-tiên liền thẳng đến Long-xuyên, chạy ra biển vào cửa Cần-giờ lên Saigon, đến đâu thiên hạ đều đầu phục.

Nguyễn-văn-Lữ là Đông-định-vương nghe Gia-Long về thì lật đật qua tỉnh Biên-hòa lập đồn tại Lạng-phụ để cho

Thái-phó Phạm-văn-Ngạn giữ Saigon. Gia-Long đánh Saigon đôi ba phen hao binh tổn tướng mà lấy thành không nổi, mới dụng xảo kế. Vua truyền làm giả mật chỉ của Nhạc, truyền cho Lữ phải dùng mưu giết Phạm-văn-Ngạn, mật chỉ vào tay Thị-Lộc là vợ của Hộ-đốc-ly bèn đem dung cho Ngạn ; Ngạn thấy thất sắc không biết đâu mà trở, mới kéo cờ bạch tuốt về Biên-hòa là chỗ Lữ đóng đồn.

Lữ thấy cờ bạch không hiểu duyên cớ làm sao, lại nghi Ngạn đã đầu Gia-Long, liền hoản hốt chạy ngay về Qui-nhơn. Ngạn thấy vậy trở về Saigon đánh tầy binh Gia-Long.

Gia-Long lấy Saigon không đặng quyết vô Định-tường trú, đi đến Ba-rài thì có Ngự-hửy Nguyễn-Văn ngăn giữ, Lê-văn-Duân thấy nó bài khai trận thế, chiến thuyền ngăn cản nơi vàm rất nghiêm nhặt, nên tinh dụng hỏa công nội ứng, còn binh phục thì ngoại ứng. Lê-văn-Duân bèn lên đem binh phục dặn quân giả đi gánh nước hỏi khẩu hiệu, đặng khẩu hiệu đêm khuya lên vô đồn nổi lửa đốt làm hiệu ; binh Tây-sơn thình lình hoảng kinh loạn, tướng giữ đồn bị bêu đầu, binh phục thấy lửa áp vào giết giặc chết thây nằm đầy đất máu chảy đỏ sông, binh Gia-Long lấy binh-lương tiền túc xe cộ chẳng biết bao nhiêu. Vua vào đánh Mytho không phủng, tuốt ra cồn Thổ-châu một lần nữa. Trong khi đó có đem theo 300 quân vài chục chiến thuyền và chiêu tập Thổ được một ngàn nói giả là binh Xiêm. Vua kéo binh ấy vào lấy Rạch-chanh và đồn Mỹ-lồng, kế hai chướng cơ giặc ra đầu. Vua bèn đóng binh ở tại Mỹ-lồng. Người truyền cho Tôn-thất Uy và Lê-văn-Duân làm chức tiền-quân xây đồn đắp lũy, cất dinh trại chiêu mộ thêm binh, Thái-bảo Phạm-văn-Ngạn kéo binh Saigon xuống đánh không xuể, phải lui binh về Ba-rài phía dưới Cái-bè.

Đàng nọ Qui-nhơn nghe Gia-Long phá rối binh Tây-sơn bèn sai ba chục chiến thuyền vào giúp sức. Quan binh Gia-Long nghe đã khủng khiếp, vua truyền lệnh giữ đồn nghiêm nhặt chẳng nên nhút nhác mà phải loạn động lòng quân. Thuyền Tây-sơn vô đánh sơ sai vài trận rồi rút binh về Qui-nhơn. Số là Bắc-binh-Vương, Nguyễn-văn-Huệ sai Võ-

văn-Nhâm ra lấy Nghệ-an, nghe tin Cống-Chỉnh đã qua đầu Lê mà diệt Trịnh thì sai Võ-văn Sĩ ra lấy Hà-nội năm 1786.

### Võ-Tánh qui-phục Cao-hoàng

Sẵn dịp tốt Gia-Long khởi binh. Tháng 2 năm 1787 (1) kéo binh đến Nước-xoáy nghe tên Cao-mên Ốc-nha-Luông đầu Tây-sơn đóng đồn tại Cấn-thơ, bèn kéo binh áp đánh lấy đồn, binh Mên cả thua bỏ xe cộ lương phạn rất nhiều.

Qua tháng tư có ông Võ-Tánh ra hàng đầu Cao hoàng. Ông này gốc ở Bình-dương-huyện Gia-định, là một đấng võ tướng thao lược mưu mô tốt chúng, xuống Gò-công tụ đảng lu-la hơn trót muôn để đợi thời tá thá an bang. Mỗi khi giặc Tây-sơn qua đó<sup>o</sup> bị người sát hại hết. Giặc nghe danh đã khùng khiếp, Tây-sơn thường nói : Gia-định có tam hùng : một là Đồ-thanh-Nhơn, hai Châu-văn-Tiếp, ba Võ-Tánh. Võ-Tánh dắc đoàn ứng nghĩa ra Nước-xoáy bái yết Cao-hoàng, thì vua mừng rỡ bội phần cho chức « Tiên-phong khâm-sai-lồng-nhung-chưởng-cơ. » Chẳng những vậy mà vua lại còn gả công-chúa Ngọc-Du cho (con gái của Hưng-Tổ) còn tướng tá của ngài là Võ-văn-Lương, Nguyễn-văn-Hiếu, Mạc-văn-Tô đặng chức Thống lãnh cai cơ (Đại-nam sử-ký).

Cao-hoàng sai Lê-văn-Duân, Tôn-thất Hội đánh lấy đồn Trấn-định bắt Chưởng-cơ Diệu rồi lấy luôn Trà-lồng, đàng nọ Nguyễn-văn-Ngải lấy Đồng-nai (2).

### Cao-hoàng lấy Gia-định

Cao-hoàng sai Võ-Tánh, Tôn-thất Hội vây lấy đồn Ngũ-kiều, bốn thân người ngồi chiến thuyền thổi thúc binh nhung phóng hỏa-công đốt trại, tháng 7 năm 1787.

---

(1) Bá-da-Lộc và Đông-cung-Cảnh khởi qua Tây nhằm ngày 21 octobre 1786, tới tháng hai năm 1787 thì tới thành Lorient, lúc này Đông-cung đã đặng 21 tuổi (L. E. Louvet).

(2) Lúc này Cao-hoàng đánh đầu thắng đó, cho ông Tôn-thất-Hội làm chức « Hậu-quân dinh khâm-sai đốc-chiến chưởng-cơ. » Nguyễn-văn-Thành làm « Trung quân dinh khâm-sai thuộc nội tổng nhung cai cơ. » vân vân... (Đại-nam sử-ký).

Gia-Long thừa thế kéo binh vào phía rạch Thị-nghè ; Thái-bảo Phạm-văn-Ngạn giàn binh từ chợ Điều-khiển đến chợ Khung-cách mà cự, Cao-hoàng sai Võ-Tánh đem binh đến đồng Tập-trận vào sông Bến-nghé tập hậu. còn các tướng các nẻo áp vào hòng chiến ; giặc chiệu không nổi cả thua, Phạm-văn-Ngạn muốn xuống chiến thuyền ra cửa Cần-giờ mà chạy, vua rõ tình ý mới sai Lê-văn-Duân kéo rớt binh ra đón đánh. Phạm-văn-Ngạn cùng thế phải thối về Ba-thắc đắp đồn cố thủ.

Phục hồi Gia-định xong, vua cho đi rước Quốc mầu và cung quyển về và sai người vô Xiêm báo tin.

Lê-chiêu-Tông ngoài Bắc bị thất quốc qua Tàu cầu cứu. Tàu sai Tông-sĩ-Nghị qua đánh lấy Hà-nội lại, tháng 10 năm 1787.

Nguyễn-văn-Huệ mắc lo khữ trừ binh Tàu (1) qua giúp Lê-chiêu-Tông, còn Nhạc lo giữ Bình-định, Qui-nhơn nên phải bỏ Lữ mất Gia-định.

Bởi nhờ cơ hội này mà Gia-Long tóm thâu Nam-kỳ dặng, lo tầy cho hết Tây-Son. Như Phạm-văn-Ngạn đóng đồn tại Ba-thắc, Gia-Long sai vào đánh, vì hể Ngạn mà trốn về dặng chảng khác thả cộp vào rừng một ngày kia chắc trở ra lưng lầy. Ngạn cỡi chiến thuyền ra vàm bị binh vua chặn đánh nó chạy ra Hồ-châu rồi cũng về Ba-thắc.

Sau vua đem hết bốn bộ binh vây phủ ; Phạm-văn-Ngạn cố thủ hằng lâu, binh Gia-Long công phá thành không nổi, nhờ sau nó nghe binh viện bị thua và đã hàng đầu hết, Ngạn túng thế cũng phải đầu. Vua chảng giết cho theo giúp mà sau trở mời phãn chúa gởi mật thơ cho Huệ nên phải bị bêu đầu.

### **Bá-đa-Lộc và Đông-Cung về tới Saigon**

Vua về Gia-định thì tháng 6 năm 1788, ông Đông-cung-Cảnh và Bá-đa-Lộc đi Tây cũng về. Vừa đến cửa có quân phi báo, vua cho quan quân ra rước tại cửa Cần-giờ. Đông-

---

(1) Nguyễn-văn-Huệ đánh tầy Lê-chiêu-Tông và binh Tàu là Tông-sĩ-Nghị hai người đều chạy về Tàu hết. Huệ rượt nà qua Quán-Đông đánh binh Tàu hòng phi phách tán.

Cung và đi và về hết bốn năm trường. Ông Bá-đa-Lộc có dắc quan Langsa theo, vua hậu đãi cho làm quan cai quản chiến thuyền (1).

Nguyễn-văn-Thắng (Chaigneau) cai quản Long-phi thuyền; Nguyễn-văn-Chấn (de Forçant) cai quản Phụng-phi-thuyền; Lê-văn-Lãng (Philippe Vannier) cai quản chiếc Bồng-thước, chiếc Đồng nai, sau rớt tàu Phụng.

Gia-Long cách biệt Đông-Cung bốn năm, nay thấy con về có người tài năn theo qua giúp sức thì người mừng rỡ bội phần, nên người viết thơ qua Đại-Pháp tạ ơn vua Lưu-Y thứ 16 :

« Đức vua cho cha gặp con thì chẳng khác nào như Đức vua bắt cá trên khô mà bỏ vào nước. Dầu xa cách cho mấy cũng chẳng làm cho tôi quên ơn lớn này đặng.»

Gia-Long bình phục Nam-kỳ đặng rồi mới đặt quan, phong tước cho các công thần; đặt quan viên các trấn. Cũng nội năm 1789 lập ụ tàu tại Saigon, đóng 40 đại chiến thuyền, hải đạo một trăm chiếc. Gia-Long truyền cho ông Ô-li-huê (Olivier) xây một cái thành lớn phía trên hướng Bắc Saigon, cũng có xây kiểu thành này tại tỉnh Vĩnhlong, Châu-đốc, Mỹ-tho, Biên-hòa.

Tập đặng 6000 binh ăn mặc súng gươm theo binh Đại-pháp.

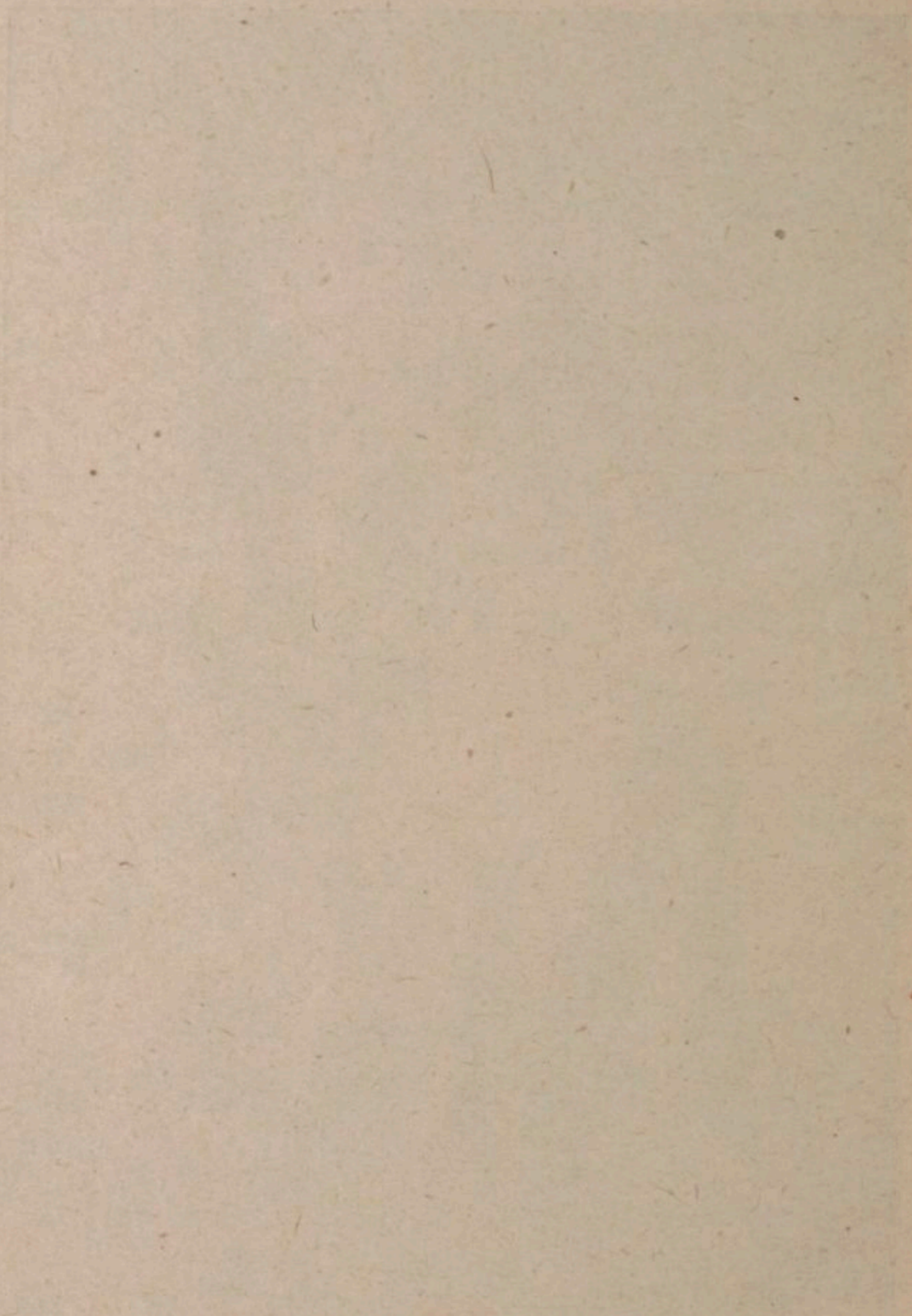
Ngoài Bắc Huệ đóng đô tại Nghệ-an, tu bồi thành quách, rồi sai sứ qua Tàu đem lễ vật cầu phong. Vua Thanh phong cho Huệ là Annam-quốc-vương.

---

(1) M. Jean Marie Dayot commandant en Chef de la flotte.  
M. J. B. Chaigneau, commandant de la canonnière le Dragon volant.  
M. Philippe Vannier commandant du vaisseau Phénix.  
M. de Forçant, commandant du vaisseau l'Aigle.  
M. Victor Olivier, officier du Génie chargé de l'organisation des Troupes et de l'Artillerie.  
M. Théodore Lebrun, ingénieur chargé des fortifications.  
M. Laurent Barisy, Lieutenant Colonel.  
M. Julien Girard de l'Isle selle, Capitaine de vaisseau.  
M. J. M. Despiaux, Médecin du Roi Gia-Long.  
M. Louis Guillon, Lieutenant de vaisseau.  
M. Jean Guilloux, Lieutenant de vaisseau.



Đông-cung-Cảnh, khi ở bên triều Đại-pháp.



Nói qua đức Gia-Long ăn ở cùng Đức cha cả và đạo Thiên chúa. Từ khi ông Bá-đa-Lộc đi viện binh Langsa về thì vua có lòng cảm mến, vì công nhọc nhằn, đi đường thiên sơn vạn hải nhiều nguy hiểm gay go. Bởi vậy cho nên đức Gia-Long chẳng hề rời Bá-đa-Lộc, muốn người theo mình luôn luôn. Ông Bá-đa-Lộc muốn đều chi vua cho liền. Đầu năm 1790 cha cả thọ bệnh đau, thì vua mỗi ngày đến thăm viếng, thấy Đức cha quý thể chẳng dặng an thì vua rơi lụy.

Gia-Long hay nói việc đạo với triều đình, có nhiều lần bào chữa đạo Thiên chúa. Có một ngày nhằm buổi chiều ban chiều, đức Gia-Long nói với các quan cận thần rằng : Trẫm tưởng lời đoán này có lẽ nhằm lý hơn : trong mọi việc người phương tây đều hơn ta ; trong việc cầm binh khiển tướng, vược khơi, thiên văn, bác vật, cai trị dân, triều chánh, và bá công bá nghệ đều hơn ta cả. Chúng ta không thuận với Tây trong việc đạo mà thôi. Vậy có lẽ nào một điều ấy mà làm cho kẻ thông minh trí huệ trở nên mù quán đi ?

Tuy đức Gia-Long nói vậy là lẽ chánh mà chẳng hề có ý muốn theo đạo Thiên chúa. Làm vua thì lấy lẽ công bình chánh trực làm đầu, chẳng theo đạo nào mà bỏ đạo nào, nên người mới nói lời ấy ; có ý khuyên văn bang võ bá là kẻ thông minh chẳng nên đổ kỹ một việc mà phải làm hư trăm việc khác. Suy biện như vậy thật đúng bực minh quân. Chớ chi bá quan nghe theo lời ấy có đâu sanh đều chém giết đạo muôn ngàn !

### **Bình phục Bình-thuận, Phú-yên**

Nói qua Gia-Long lấy Nam-kỳ lục tỉnh lại dặng rồi, lo sắp đặt quan quyền đóng tàu bè, lập thành quách đồn lũy vừa xong, thì vua cất binh bộ binh thủy ra lấy Bình-thuận, Phú-yên, thẳng tuốt đến Qui-nhơn lấy luôn. Hai tướng ra đánh Bình-thuận, Phú-yên là Lê-văn-Duân và Võ-Tánh ; chừng bình mấy xứ ấy rồi, vua triệu Võ-Tánh về, để Lê-văn-Duân cai quản các xứ mới chiếm. Mà khi Tây-Son nghe Võ-Tánh là tướng đại danh về rồi thì kéo binh mã trở lại đánh nữa.

Lê-văn-Duân cũng một đưng anh hùng ráng hết sức bình sanh mà cự chống bị binh thiếu tướng vi nhắm bề ngăn chống không nổi, bắt đắ dỉ phải rút binh về giữ đồn Phan-ri, Tây-Sơn thừa thắng đuồi nà theo và vây đồn Phan-ri.

Gia-Long hay đặng tin ấy bèn sai Võ-Tánh cai quản tiền đạo, Nguyễn-văn-Trương hậu đạo ra giải vây Phan-ri. Hai tướng kéo binh đến phủ vây binh Tây-Sơn, trong thành thấy có binh tiếp mở cửa cự chiến; Tây-Sơn bị trong đánh ra ngoài đánh vô cả thất binh mà chết liêu yếu.

Đương khi Võ-Tánh lo binh phục Bình-thuận, Phú-yên; thì Gia-Long lại bày ra cất thủ ngữ. các cửa sông lo thâu thuế tàu buôn vạn quốc vào cửa. Lại lo đóng thêm tàu ô, tàu lê và lập ụ tàu; sắp đặt điều lệ chặn dân.

### Bá-đa-Lộc tị trần

Tháng 10 năm 1799 nhằm năm Canh tuất Đông-cung-Cảnh ra vây thành Qui-nhơn, có Đức cha cả đi theo, vừa ra ít ngày Đức cha xuôn bệnh hạ lợi; bệnh đau một ngày một nặng thì vua có lòng lo sợ mới sai Ngự-y đến điều trị. Đông-cung-Cảnh ngày đêm thăm viến chẳng khác tình cha con, vua có ngự đến thăm nhiều phen thấy bệnh không thuyên dảm thì vua lấy làm buồn rầu.

Khi Ngự-Y thấy bệnh trở không chịu thuốc và Bá-đa-Lộc cũng gần miền vào từ già người mà về, thì Đức-cha cười mà nói với Ngự-Y rằng: *Ngự-y cho thuốc ta không mạnh thì chẳng nên buồn, Ngự-y cũng hết lòng với ta, ta cảm ơn. Về thuật lại cho Bệ-hạ rõ những sự người đã thấy, tâu cùng vua rằng ta không lòng lo sợ nao núng, như vậy cho vua biết người phương Tây có biết sống chết không.*

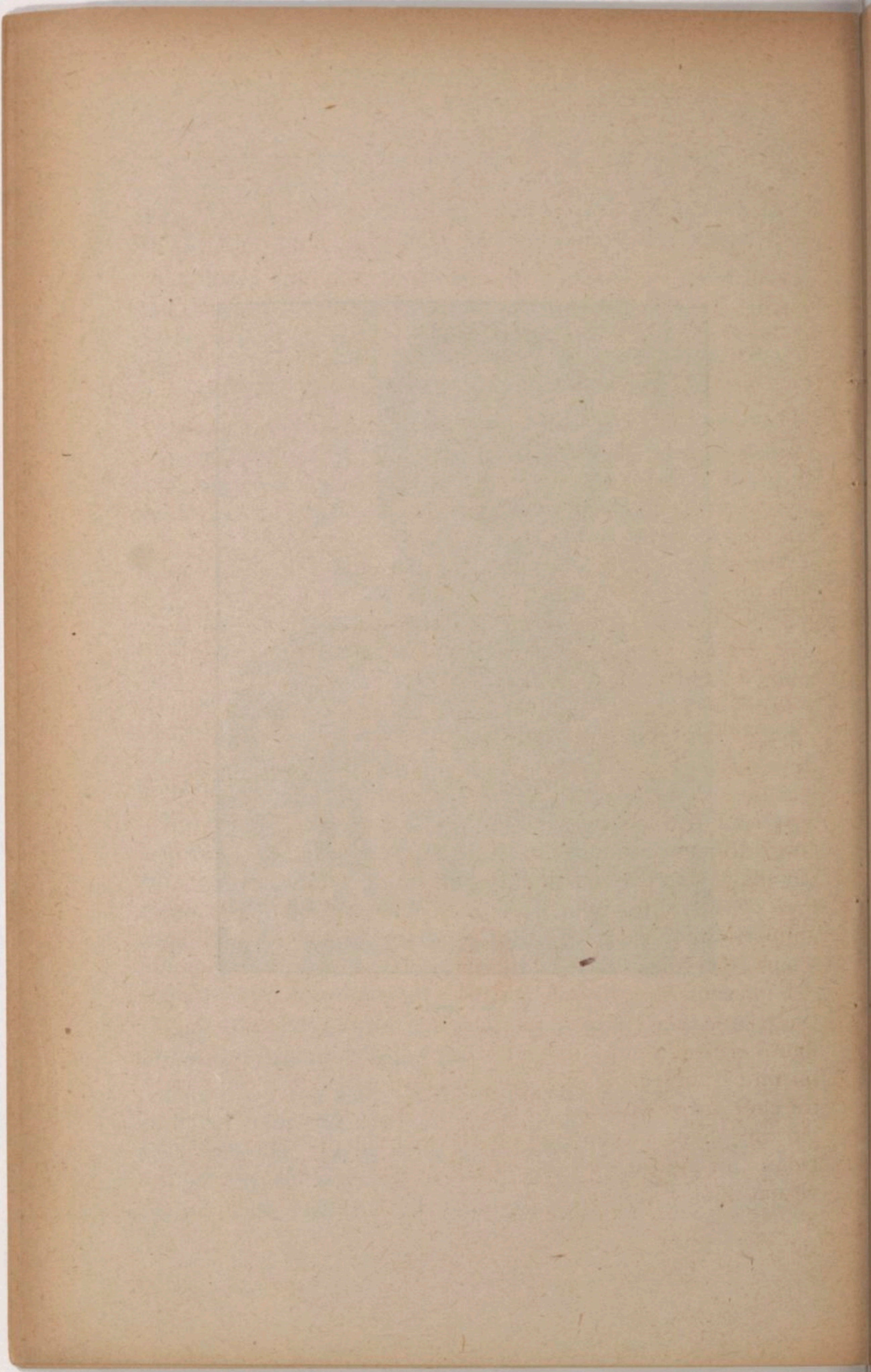
Ông Bá-đa-Lộc đau hai tháng mới chết, người li-trần nhằm ngày mồng 9 tháng 10.

Đức Gia-Long đặng tin Bá-đa-Lộc tị-trần người gửi đến một cái quan tài sơn son thếp vàng và gấm nhiều đến liệm Đức-cha. Liệm xong ngày mồng 10 đem quan tài xuống tàu của vua mà chở vô Đồng-nai. Ngày 16 đến Saigon đem vào nhà thờ Thị-nghe quản đò cho đến hai



M. Pignatelli de Belmonte, Evêque d'Adran (voir p. 81)

Đức Thầy Bá-da-Lộc



tháng mới chôn. Cái đám xát này lớn vô cùng thuở nay nước Nam chưa từng thấy đặng. Binh của vua đưa đám xát kể là 12 ngàn, thêm 5 ngàn của Đông-cung-Cảnh; người đạo ngoại theo đưa ít nữa là 40 ngàn người. Mã của người bây giờ còn tại tỉnh Gia-định, phủ Tân-bình, huyện Bình-dương, tổng Dương-hòa-thượng, làng Tân-sơn-nhứt gần Saigon, tục kêu lãng cha Cả. Vua có cấp 50 tên linh canh giữ ngày đêm, đến đời Minh-Mạng hãy còn.

### **Bình-tây Đô-đốc Lê-văn-Duân tự ái**

Nói qua Gia-Long năm 1800 nhằm đời thứ 19 bên Âu-châu là Tân-hội lấy trọn Nam-kỳ thẳng lấy Bình-thuận và Qui-nhơn, năm này vua mở hội cầu hiền phong quan phong tước cho các quan đã ghe phen đực pháo xông tên mà khôi phục nước nhà.

Vua lo tích trữ tiền lương kiểm điểm binh nhung và lập linh đồn điền chờ mùa đi đánh Bắc.

Tại nơi làng Tân-lộc bà thứ phi Trần-thị là con ông Lê bộ tham tri Trần-hưng-Đạt để ông Hoàng tư sau là vua Minh-mạng để nhằm tháng tư năm 1800.

Khi Võ-Tánh về Saigon thì đề Bình-thuận, Phú-yên cho Lê-văn-Duân làm chức Bình-tây Đô-đốc chưỡng tiền quân dinh ở lại ngăn giữ giặc, qua tháng tư năm 1800 Tây-Sơn kéo binh đến vây Phan-rí, Lê-văn-Duân bỏ đồn chạy vào rừng mà trú, chùng vua sai Võ-Tánh ra lấy lại đặng thì có tờ đòi người mà trị tội. Đình thần nghị rằng làm tướng giữ thành mà để cho thất đi phải bị án hành quyết. Từ mới khai cơ dựng nghiệp thì đã có Bình-tây Đô-đốc ra mà chịu cực nhọc cùng vua. Bồi công cán lớn nên Gia-Long chẳng nỡ y theo án triều đình bèn lột chức Bình-tây Đô-đốc mà thôi. Ông Lê-văn-Duân hổ thẹn cùng bá quan uống thuốc độc mà tự tử. Vua hay thì thương tiếc vô cùng, người ngự đến nhà khóc lóc, xong rồi dạy đánh trên quan tài một trăm trượng (việc này là làm theo phép nước, làm tội chết trước vua thì có tội), vua dạy cấp tám tên linh canh giữ mộ phần, lại cấp hai tên cho mã cha người. Lê-văn-Duân còn mẹ già yếu thì vua cho Lê-văn-Khâm hưu trí về mà nuôi.

## **Gia-Long đóng tàu hải đạo. — Nguyễn-văn-Nhạc tị trần.**

Thành Qui-nhơn là muối giặc lớn nếu muốn tóm thâu miền ngoài thì phải có thủy bộ cho đủ, thì mới thành công. Nên vua một đảng lo tập binh gia, một đảng truyền đóng năm chiếc, tàu lớn; truyền cho nhơn dân lo cấy cấy trồng dâu để tầm và các nghề khác, ấy là lo việc lương phạn; truyền đồn cây cưa ván, và kiếm đồng, chì, thau thiết ấy là lo việc đao thương; còn súng ống có chur quốc chở đến bán thì mua.

Cụ bị sẵn sàng chờ mùa xuôi gió thuận ra đánh Tây-sơn, còn đến mùa cấy cấy kéo binh về đặng lo việc ruộng nương.

Lo tàu bè xong, tháng sáu ra cửa gặp tàu tuần của Tây-sơn bắt đặng gặng hỏi thì vua rõ nơi cửa thị Nại canh giữ lấy có đó mà thôi, vua thừa dịp sai Nguyễn-văn-Trương, Nguyễn-văn-Xuyên xuống hai chiếc tàu: Long-phụng tuốt ra đó thỉnh linh dụng hỏa-công đốt tàu bè dinh trại nơi cửa, binh Tây-sơn loạn chạy rảo, bắt đoạt ghe thuyền của giặc chẳng biết bao nhiêu.

Đàng nọ vua Tây-sơn là Bắc-bình-vương li trần nhằm tháng 7 năm 1801. Trước khi chết có di ngôn cho con là Quang-Toản phải dời đô về trung đô là Nghệ-an là chỗ của mình, còn đàng trong thì thuộc về của dòng Nguyễn. Quang-Toản lên kế vị lấy hiệu là Kiềng-Thạnh, dụng Bùi-đắc-Tuyên làm Thái-sư quốc công nhiếp chánh. Khi này Quang-Toản còn nhỏ hay ham sự vui chơi nên giao mọi việc về tay Bùi-đắc-Tuyên.

### **Đánh Qui-nhơn**

Sang qua năm 1802 vua lập học đường, đặng lo dạy văn chương chữ nghĩa, phong cho ông Trịnh-hoài-Đức làm Thị-giản, sau ông này làm bộ Gia-định thông chí, và lập ông Đông-cung-Cảnh làm Thái-tử. Xong xuôi mọi việc thì tháng ba vua kéo binh ra Qui-nhơn đánh Tây-sơn, chia ra hai đạo thủy và bộ, Tôn-thất Hội cầm binh bộ, Gia-Long và Lê-văn-Duyệt xuống chiến thuyền ra cửa Thị-nại. Tôn-thất Hội đánh lấy Diên-khánh Bình-khương, thừa thắng kéo luôn ra Phú-yên đánh lấy đồn nơi sông La-thai.

Đàng nọ vua ra Bình-định vào cửa Thị-nại gặp Tây-sơn đánh một trận tại cầu Tân-hội và chợ Vân-sơn. Hai đàng thủy bộ gặp nhau. Tôn-thất Hội đóng binh nơi tỉnh Phú-yên tại Trúc-dã, thì Nguyễn-văn-Nhạc kéo binh đến đánh. Vua bèn chia binh hai đạo : một đạo Tôn-thất Hội thì đi đánh Kỳ-sơn, một đạo Lê-văn-Duyệt cầm binh đánh Hựu-sơn ; vua truyền cho Võ-văn-Lượng đem hai đạo tiếp ứng. Tây-sơn phải chia binh ra cự chiến bị thất đại trận và phải hao hết hai viên hồ tướng là Tư-khấu Võ-văn-Dũng và Đô-đốc Đào-văn-Hồ.

Binh Tây-Sơn chạy vào thành Qui-nhơn cố thủ. Vua truyền cho Tôn-thất Hội kéo binh đến chiếm núi Tam-tháp. Bên kia Tây-Sơn sai Đô-đốc Đầu lên núi Khồ-sơn đóng đồn mà ngừa binh Gia Long. Binh xáp vào hãm thành bị trên núi Khồ-sơn xỏ súng lớn khó bề công thành nổi. Thời may, có tên Trần-công Hiếu đến ra mắt vua mà xin làm nội ứng, vua cả đẹp cho liền, lại truyền cho Nguyễn-đức-Xuyên đến trước đồn mà cho giặc hay rằng binh vua đã lấy hết các xứ cho đến núi Tam tháp, Nhạc khôn phương vùn vẩy đã vào Qui-nhơn cố thủ. Như quan binh có muốn toàn thân phải ra đầu cho sớm, bằng chẳng vậy để lấy đồn rồi vàng đá khó phân ; giặc không nghe cứ bắn mãi. Vua truyền cho Nguyễn-văn-Trương cụ bị sẵn sàng chờ đến lúc Trần-công-Hiếu nổi lửa thì áp vào công phá đồn. Binh-tây-Sơn loạn tuôn nhau mà chạy bị chém giết hết ba phần. Còn Tôn-thất Hội kéo binh vây phủ Qui-nhơn, công phá thành rất gắt mà Nhạc khiến binh tướng liêu sống thác giữ thành, binh Gia-Long khó hãm đặng, vua thừa dịp truyền lấy các đồn các堡 xung quanh đốt phá ghe thuyền nơi ngoài cửa, kéo binh thủy ra đánh cửa Mi-á, Tân-quang. Xong rồi vua đặt quan trấn thủ trong tỉnh Phú-yên, Khánh-hòa, Quảng-ngãi ; té ra Qui-nhơn còn lại mà các xứ xung quanh đã bị vua Gia-Long (1) đoạt thâu hết. Tôn-thất Hội cứ vây phủ thành trì.

---

(1) Tên Tả xưng vương Thuận-thiên, hồi Tây-Sơn hưng súng đem đồ báu đến dâng mà xin hàng đầu. Trong bọn ấy có hai tên tù trưởng không chịu theo, hai tên ấy là tên Nguyễn-văn-Hào, Nguyễn-văn-Chấn đem quân ra đầu Gia-Long, vua phong làm quan. Còn Thuận-thiên thì hay cướp giết binh vua, vua sai binh ra đánh giết phứt (Pétrus Kỳ).

Nhạc tưng cùng khiến tùy tùng ban đêm lén ra vòng vây về Huế xin binh cứu viện.

### **Gia-Long mở vây Qui-nhơn**

Nguyễn-quang-Toản là cháu Nhạc đóng đô tại Huế, sai Ngô-văn-Sở, Nguyễn-văn-Hưng, Nguyễn-văn-Huấn, và Lê-Trung kéo binh mã vô giải vây cho Nguyễn-văn-Nhạc.

Gia-Long vây Qui-nhơn đã lâu mà công phá thành không nổi, qua tháng 6 nghe binh Tây-Sơn ngoài Huế vô, người tinh nếu đề giao phong thì hao binh tổn tướng mà không ích gì, người bèn mở vây thành Qui-nhơn, giao Phú-yên, Nha-trang cho Tôn-thất Hội giữ, lại truyền xây thành Điện-khánh (Khánh-hòa) theo kiểu Tây ; giao thành này cho Trung-quân Nguyễn-văn-Thiềng ở đó giữ thành, người đặt công đường tại Bình-khương.

Vua mở vây Qui-nhơn đặt quan quân gìn giữ Phú-yên, Nha-trang (Khánh-hòa) xong rồi, tháng 7 xuống tàu chạy về Gia-định. Rủi thay, ra khơi gặp cơn giông tố tàu bè chìm liều yếu, vua nhắm về biển không tiện, mới độ binh lên bờ mà về bộ.

Đàng nọ tháng 7 tướng của Nguyễn quang-Toản vào cứu Nhạc lại tuốt vào thành mà đoạt luôn, Nhạc tức mình đau mà chết, Quang-Toản phong cho Tiều-triều là con bác mình làm tước Công cho ăn lộc một huyện Phù-ly.

Gia-Long cùng quan quân về Gia-định, sai Đông-cung-Cảnh và ba tướng là Tống-phước-Đàm, Tống-việc-Phước và Phạm-văn-Nhơn, ra Khánh-hòa trấn thành Điện-khánh thế cho Nguyễn-văn-Thiềng trở về Gia-định.

### **Tây-Sơn đại bại**

Tây-Sơn nghe Trung-quân Thiềng về Gia-định rồi thì vua Cảnh-thạnh là Nguyễn-quang-Toản sai binh vào đánh Phú-yên. Hai tướng trấn đồn là Nguyễn-văn-Nhơn, Võ-văn-Lượng bị Tây-Sơn đánh thua rút binh về Điện-khánh, Tây-Sơn thừa thắng đuổi nà theo ; Đông-cung-Cảnh sai Trần-văn-Tin ra Thanh-kê đón đánh một trận, giặc thua thối lui lại, rồi giặc đem binh thêm đánh binh Đông-cung chịu không nổi

rút vào thành, giặc đuổi theo muốn vây thành, Đông-cung bèn một đảng sai quan binh ra giữ các nẻo về Gia-định cho khỏi bắt đường viện binh, một đảng cho báo tin cho vua Gia-Long hay. Vua lập tức kéo binh thủy bộ ra cứu, Tây-Sơn đánh không lại, vua tuốt ra Xuân-đài, Phú-yên đuổi Đô-đốc giặc chạy, còn Đông-cung lấy đồn Hà-nha rượt Đô-đốc giặc là Nguyễn-văn-Mân.

Trong khi vua và Đông-cung đánh mấy tướng ấy thì Võ-Tánh và Nguyễn-văn-Trương đánh Thống-lãnh Nguyễn-văn-Chơn và Tổng-lý Nguyễn-văn-Thận tại cửa Thị-nại lấy đặng lương phạn của giặc rất nhiều, thừa thắng đuổi nà Nguyễn-văn-Thận chém giết giặc chẳng biết bao nhiêu, và bắt sống đặng 800 người lại phá luôn đồn trên núi Tam-tòa.

Binh thủy kéo ra Quảng-ngải độ binh lên lấy lương phạn giặc tại kho Phú-dăng, trong cơn hỗn chiến thì tiền quân phó tướng Nguyễn-văn-Thơ tử trận, tháng 6 năm 1803. Thắng mấy trận chư tướng hâm hờ muốn đánh tuốt ra Huế, vua không cho lại kéo vô Vũng-lắm mà đậu. Hay dàu vua vô rồi, nổi lên một trận cuồn phong chiến thuyền Tây-Sơn chìm liều yếu mà tàu thuyền vua khỏi mang họa. Thật trời giúp Cao-hoàng lập nên cơ nghiệp. Vậy Gia-Long cùng Thái-tử về Gia-định để thành Diên-khánh cho Võ-Tánh bảo thủ.

### **Diên-khánh bị vây**

Cảnh-Thạnh nghe Gia-Long về tháng 11 năm 1803 sai Lê-Trung, Nguyễn-văn-Diệu vô đánh Phú-yên. Nguyễn-công-Thới thối lui về Diên-khánh mà Võ-Tánh không cho vào thành lại khiến ở ngoài đánh với giặc, Nguyễn-công-Thới thất kinh chạy riết vào Phan-ri, Tây-Sơn đuổi nà theo chặn mấy nẻo viện binh và vây thành Diên-khánh; vua đặng tin mà vì gió ngược đem chiến thuyền ra không đặng, mới sai kéo bộ ra, thì bị giặc đã chặn đường rồi, giặc đánh riết binh cứu viện phải thối lui lại Bà-ri-a. Đàng nọ Tây-Sơn thấy binh viện đã lui về, thì ráng sức công phá thành, mà bị Võ-Tánh xô súng xuống binh chết liều yếu. Tây-Sơn giận đắp thổ mô mà vây. Võ-Tánh chọn

ngày xuất binh đánh bắt Đê-đốc giặc, còn một mớ ra đầu. Tuy vậy cũng chẳng phá nổi vây. (1)

### Dải vây thành Diên-khánh

Qua đầu năm 1804 nước xui gió thuận vua Gia-Long mới đề Đông-cung ở giữ Gia-định, xuống chiến thuyền chạy ngay ra Diên-khánh, vua khiến Tôn-thất-Hội đem binh bộ đánh Lê-Trung nơi đồn Bô-hai, giặc thua bỏ đồn mà chạy, vua ra nơi Kỳ-na gặp Nguyễn-văn-Sĩ Đê-đốc giặc chặn binh vua mà đánh, bị Tống-viết-Phước chém sả hai, bao nhiêu quân sĩ bỏ thuyền bè chạy hết, vua lấy đặng 5 chiếc chiến thuyền. Chiến thuyền vua ra cửa Cù-Huân, tại đó có một cái đồn nhỏ, Lê-danh-Phong làm Đê-đốc Tây-Sơn nơi đó. Lê-văn-Duyệt và Nguyễn-đức-Xiêm đem binh đánh hằng lâu mà không phủng; Lê-văn-Duyệt bèn chia binh hai đạo tiền hậu áp đánh hai mặt một lược giặc phải bỏ đồn.

Từ Diên-khánh ra cửa biển có hai chỗ dễ giữ mà khó phá, là Khố-Sơn và Ngư-Trường, tướng giặc là Nguyễn-văn-Diệu vây thành lâu mà công phá không nổi nên đem binh ra giữ hai chỗ ấy không cho thủy và bộ thông cùng nhau. Tây-Sơn sai Nguyễn-danh-Nhu đi thám thính binh tình của Gia-Long bị vua bắt, tên này chịu làm hướng đạo dắt theo ba trăm quân lợi sông Ngư-Trường lên bờ lên Khố-Sơn nổi lửa đốt. Việt thính linh giặc hỗn phi phách tán đập nhau mà chạy, binh vua tiếp hậu giết một trận máu chảy đỏ đường, bắt voi, ngựa khi cự chẳng biết bao nhiêu. Giải vây Diên-Khánh rồi, nhằm lúc tháng bảy gió thuận vua giao thành cho Tôn-thất-Hội bảo thủ đem Võ-Tánh về Gia-định. Còn Phan-Thiết Mũi-Mé thì để cho Tôn-thọ-Vinh gìn giữ.

---

(1) Vua Cao-mang là Néac-In bị chà và đánh cho vô Xiêm trú. Tháng chạp năm 1803 Gia-Long sai sứ qua Xiêm xin cho Néac-In về làm vua Cao-mang quốc; vua Xiêm cho Néac-In theo sứ là Nguyễn-văn-Thoại mà về. Vua cho Chiêu-thuy-Biện làm vua Bắc-tam-băng, vua Cao-mang về sai sứ đem bửu vật tấn cống tạ ơn, Gia-Long cho thêm đất Ba-thắc. Vua lại sai sứ vô Xiêm đặng xin vua Xiêm cất binh đi ngổ lèo ra đánh Tây-Sơn phur lời hứa. Mà Xiêm mắc giặc Miến-Điện nên đi chưa đặng (Đại-nam-sử-ký.)

Sắp đặt quan binh mọi chỗ xong rồi Vua về Gia-định lại gặp người chú là Tôn-thất-Thang con thứ 18 vua Thế-Tổ bị Tây-Sơn bắt, nay trốn về đặng thì chú cháu mừng nhau bội phần (1)

Từ khai cơ dựng nghiệp đến nay, thì có nhiều người tận trung mà phải tán mạng nơi chốn chiến trường, nên Vua Gia-Long khi về Gia-định lập miếu Hiền-Trung mà tế tự các tướng sĩ đặng tên vào sớ Công thần. Vua lại chỉ truyền lập một cái miếu Sanh-Trung tại núi Hà-La ngoài Diên-Khánh.

### **Cảnh-Thạnh Nguyễn-quang-Toản.**

Ta có nói trước rằng Nguyễn-quang-Toản còn nhỏ ham việc vui chơi giao quyền binh cho cậu là Bùi-đắc-Tuyên làm Thái-sư nhiếp chánh. Nay Quang-Toản cũng lớn mà quen thói chơi bời cứ giao triều-chánh một tay Bùi-đắc-Tuyên mặc dầu quản suất. Bởi đó Tuyên lộng quyền muốn làm ngang nào thì làm, thưởng phạt không công, sanh đều hờn oán. Một bữa quan Tư-khấu Võ-văn-Dũng ở Bắc-thành về, thì Trần-khắc-Kỷ là kẻ bị Tuyên làm tội, đón quan Tư-khấu mà thuật các chuyện lộng quyền. Võ-văn-Dũng nộ khí xung thiên tuốt về Huế, hay rằng Bùi-đắc-Tuyên vào chùa lạy phật, Tư-khấu đem binh vây chùa. Tuyên kinh tâm tán đảm chạy vô nội phủ vua Cảnh-Thạnh mà trốn. Tư-khấu đem binh vây phủ đền vua, Cảnh-Thạnh túng cùng phải bắt chú mình mà nạp. Tư-khấu hạ sát cả cha con.

### **Gia-Long dẹp an hải tặc**

Còn trong Gia-định năm 1805 vua mở hội cầu hiền; có Nguyễn-văn-Chấn đem dâng cho vua hai chục thớt voi. Lại có sứ Xiêm đến mừng vua đã khôi phục nước nhà.

Vua đặng tin nơi Hà-tiên có Chà-và ngồi 17, 18 chiếc thuyền đi dọc theo mé biển cướp phá lê dân, tháng 8 vua sai Nguyễn-đức-Xuyên đem binh đến đánh bắt đặng 15 chiếc, lấy súng ống khí giới và 90 ăn cướp, lục dưới ghe thuyền nó có 70, 80 người Annam bị nó bắt, vua đều cho về hết. Vua sai đi đánh luôn mọi Ba-phủ nơi Bô-châm tên là Toàn-phủ-tăng-mả, binh vua phá tan đảng lu-la ấy hết.

---

(1) Khi này Vua Gia-Long phong cho ông Olivier làm Vệ-húy.

Vua đề cho quan binh nghỉ trọn năm không đi đánh giặc, qua tháng mười vua đem sắc phong cho Quốc-mẫu và vàng dân miệt Long-hồ Sađéc.

### **Gia-Long đánh Bình-định**

Nội năm 1805 Gia-Long nghỉ ngơi sắp đặt trong ngoài, tập binh điều tướng nhuần nhã, đâu đó an bài; đến tháng tư năm 1806 gặp mùa gió thuận nước thuận vua đề Gia-định cho Tôn-thất Hội cai quản. Vua, Đông-cung cùng chừ tướng xuống chiến thuyền nhằm Bình-định Qui-nhơn tấn phát.

Ra đến Phú-yên, Nguyễn-văn-Trương gặp Thiêm là Đô-đốc Tây-Sơn kéo binh ngăn cản tại Tân-châu bị Trương đưa binh đến giết Tây-Sơn cuốn gói chạy dài. Nơi Bình-định binh Gia-Long đặc thắng lấy đặng bảy chiếc chiến thuyền. Vào cửa Thị-nại Lê-văn-Duyệt và Nguyễn-văn-Thiền đem binh bộ lên đánh, Tây-Sơn cả thất. Đô-đốc Tây-Sơn là Hiếu bỏ đồn Vĩnh-trường mà chạy. Thắng luôn mấy trận, quân lính có ý hung hăng cướp phá của dân tình. Gia-Long truyền lệnh nghiêm ngặt chẳng ai đặng vi sơ đến của dân, ai còn giữ thói ấy thì phải bị trảm quyết. Từ đây binh gia mới hết hành hung.

Thành Qui-nhơn binh lương nhiều lại Nguyễn-văn-Diệu quyết lòng giữ thành, thì vua nghĩ gấp lấy phải hao binh tổn tướng nên vua truyền đem một trăm chiến thuyền ra cửa Đà-nẵng, mà muốn đánh cùng thuyền giặc thì phải dụng hỏa-công vua mới khiến ông Olivier (1) với Nguyễn-

---

(1) Ông Olivier có kể nơi phía trước

Lúc này ông Dayot làm chức Khâm-sai cai đội quản chiêu tàu nhi chích tri lược hầu cai quản hai chiếc tàu là chiếc Đồng-nai và chiếc Đông-cung.

Ông Vannier làm chức Cai đội chấn thành hầu chúa chiếc tàu Đồng-nai.

Ông de l'Isle-Selle làm chức Cai đội long hưng hầu chúa tàu Đông-cung.

Ông Lebrun làm chức Khâm-sai cai đội thành oai hầu.

Ông Despiaux làm chức Thái-y.

Ông Guillon làm chức phó cai đội oai đồng hầu.

Ông Guilloux làm chức phó cai đội như tài hầu.

h ữu-Khiêm đóng 15 chiếc tam bản dặng mà dụng hỏa công. Lửa quân chiến tâm lên ban đêm vào đốt đoàn tàu giặc, còn Nguyễn-văn-Trương vừa thấy lửa nổi dậy xông vào tiếp đánh tại gò Phù-gia ; giặc kinh tâm chạy tứ tán.

Vỏ-Tánh cỡi chiến thuyền đánh tướng Tây-Sơn là Nguyễn-văn-Ngũ và bọn ăn cướp biển, lấy chiến thuyền hơn 30 chiếc. Vua lại sai Nguyễn-đức-Xuyên đem binh ngăn giữ từ trạm Da tới Cu-đê tuyệt đường cứu viện. Binh Gia-Long thấy Tổng-quản Tây-Sơn là Nguyễn-văn-Diệu ở Qui-nhơn đem tượng ra thì đã náo động, thời may Vỏ-Tánh vừa đến, giặc nghe có Vỏ-Tánh bèn rút binh về Qui-nhơn cố thủ.

Cảnh-thạnh ngoài Huế sai Thái-phó Nguyễn-văn-Huấn đem binh tiếp ứng ; Gia-Long đem binh đối địch mà nhằm bề khó phá binh Tây-Sơn, vì bị gió ngược vận lương không dặng bèn rút binh (1).

### **Cảnh-thạnh giết Tiều-triều đoạt thành Qui-nhơn**

Ta có nói trước rằng binh Cảnh-thạnh vào cứu Nhạc rồi lại đoạt thành, phong cho Tiều-triều làm tước Công ăn lộc nội huyện Phù-ly. Mẹ con Tiều-triều tức tối mới chiêu binh mãi mã rồi vào đánh lấy Qui-nhơn lại, mẹ con sợ Cảnh-thạnh hay thế gì cũng đem binh vào đánh, bèn sai sứ vô Gia-định xin hàng đầu Gia Long và xin vua đem binh ra dặng hiệp binh đi đánh Cảnh-thạnh. Rủi thay ! Trung-quân Nguyễn-văn-Thiềng đem binh vừa tới Phú-yên thì đã nghe Cảnh-thạnh vây thành Qui-nhơn bắt mẹ con Tiều-triều tận sát, chiếm đoạt thành Qui-nhơn giao cho Trần-danh-Tuấn bảo thủ. Từ đây cơ đồ Nguyễn-văn-Nhạc đều về tay Nguyễn-quang-Toản cả (1807).

Lúc này Gia-Long đem binh đánh Lê-Trung tại cửa Thị-nại nơi cầu Tân-hội. Tây-Sơn cả thua, đuổi binh của Nguyễn-văn-Huấn tại cửa Đà-nẵng. Bận này vua thân chinh nội

---

(1) Lúc tháng 7 mọi Ba-phủ lại dấy binh nữa dặng cướp phá, vua sai binh phá tan; Cao-mang xuống cướp Quang-hóa cũng bị binh Gia-Long đánh tầy.

trong tuần tháng ba năm 1807 thì trở về không ở lâu. Vua thấy quân gia ăn ở ngỗ ngang mới ra ba mươi hai điều quân pháp để mà trừng trị chúng binh.

### **Cao-hoàng cả thắng giặc Tây-Sơn — Võ-Tánh bị vây nơi Bình-định**

Vua Gia-Long trong năm 1807 đã lo cụ bị đi đánh giặc mùa, muốn quyết một trận mà tẩy trừ Cảnh-thạnh, nên truyền lệnh cho ông Olivier coi đóng một chiếc tàu cho thiệt lớn theo kiểu tây đặt hiệu là Phi-long.

Đến tuần tháng ba xuôi gió vua thân chinh ra đánh Qui-nhơn, Bình-định. Phân cho Nguyễn-văn-Thiềng dẫn binh bộ mấy muôn đi trước, Gia-Long cùng chư tướng cưỡi chiến thuyền theo sau, còn Gia-định thì để Hoàng nhị cai quản, Nguyễn công-Thời thì theo phò tá Đông-cung-Cảnh cũng đi đánh.

Trung-quân Thiềng kéo binh bộ ra đánh đồn An-mỹ, Hồ-văn-Thiệt thủ đồn ấy mở cửa hàng đầu.

Tàu vừa tới Thị-nại thì vua sai ông Võ-Tánh kéo binh lên bờ nhập với đạo binh Nguyễn-văn-Thiềng kéo đến Chợ-dã đánh với Thái-húy Nguyễn-Túy, hai đảng đánh nhau từ giờ thình đến giờ ngọ, tướng Tây-Sơn đại bại chạy qua Tân-an. Võ-Tánh sai Nguyễn-Thiệt là Đô-đốc Tây-Sơn làm hai đoạn. Tuy thắng trận mà Gia-Long phải hao hết một viên hồ tướng là Tôn-thất Chấn.

Đàng nọ vua nghe báo tin rằng có binh Xiêm đi ngỗ Lào lên đánh Tây-Sơn mà trợ chiến cho Gia-Long, thì vua phong cho Nguyễn-văn-Thoại làm Bình-tây Nguyễn-soái, đi ngỗ trên nhập với tướng Xiêm tên Chiêu-phi-nha-ba-Sum, hai tướng đến đâu thì mọi ra qui hàng đó : mọi Vọng-tượng, mọi Trấn-ninh, Nghệ-an Thanh-hóa đều ra đầu.

Nói qua Trung-quân-Thiềng thắng trận đem binh hạ trại nơi núi Tam-tháp, kế giặc kéo binh đến đánh, binh của Nguyễn-văn-Thiềng đã muốn đỡ, thời may Nguyễn đức-Xuyên nghe tiếng súng biết giặc hỗn chiến bèn phân binh mình ra ba đạo xông đại vào trận, Nguyễn-đức Xuyên bị

đạn nơi trán mà chém giết giặc chết vô số lại bắt đặng 20 thớt tượng.

Nguyễn-văn-Thiềng thừa thắng kéo binh đánh đồn Phước-hậu chém giết một mớ Phía thủy, Nguyễn-văn-Lượng cỡi chiến thuyền đánh quân hải-phỉ nơi cửa Kim-hồng Bình-định, rước thắng tới Phú-yên đoạt thâu đặng hơn ba chục chiếc thuyền vận lương. Còn Lê-văn-Duyệt cất binh đánh lấy đồn Sa lung chém đầu tướng Tây-Sơn, quân chúng đều bỏ đồn mà chạy.

Một mình Võ-Tánh đánh với hai tướng Tây Sơn là Lê-văn-Ứng và Trần-danh-Tuấn, thuở nay binh Tây-Sơn nghe danh Võ-Tánh là một vị tam hùng của Gia-Long nên khi Võ-Tánh vừa đến làng Kỳ-đảo xáp đánh sơ một hiệp binh Tây-Sơn ã ã, Võ-Tánh thừa thắng đuổi nà bắt được cả trăm thớt voi. Lê-văn-Ứng và Trần-văn-Tuấn cuốn cờ chạy về Qui-nhơn, Nguyễn-Lương ra tiếp chiến bị Võ-Tánh đánh nà ; Tây-Sơn chạy vào Qui-nhơn cố thủ. Võ-Tánh thừa dịp bỏ binh vây thành grom đao chỏm chỏm. Vua đóng binh nơi Tân-quan nghe báo tin ã vây thành Qui-nhơn, vua thừa thế sai Lê-văn-Duyệt đánh Sà-Lung, Tống-viết-Phước đánh Bình-đề làm cho Qui-nhơn phải bị cô thế. Hai đạo chiến thuyền của Lê-văn-Duyệt và Tống-viết-Phước đánh tướng Tây-Sơn là Nguyễn-văn-Diệu và Võ-văn-Dũng đều cả thất, bỏ thuyền bè lại đó kéo binh bộ thẳng lên cứu Qui-nhơn. Giặc chia binh hai đạo : Nguyễn-văn-Diệu thì đánh với binh nơi đó, còn Võ-văn-Dũng đóng binh nơi Thạch-tân sửa soạn đánh Gia-Long đưng đóng binh nơi Tân-quan ; binh của Dũng ban đêm lén lội suối xuống mà đánh Gia-Long ; ai ngờ quân thấy con nai chạy trước mặt bèn la : nai đó, nai đó, mấy đạo binh sau nghe thấp thổ tưởng là Đồng-nai, binh Đồng-nai ; binh Tây-Sơn mới thất mấy trận, nghe la binh Đồng-nai, thì kinh hồn, hoảng vía, loạn binh bỏ grom đao chạy tứ tán bị sa hầm hố mà chết cả ngàn. Tống-viết-Phước thấy binh Tây-Sơn khi không mà chạy mới thừa dịp đuổi nà chém giết vài ngàn và lấy đặng khí giới không biết bao nhiêu.

Đàng nọ Võ-Tánh vây thành nghe binh Tây-Sơn đánh đầu thua đó, nỏ thần lực đánh binh cứu viện là Thái-

phủ Lê-văn-Ứng cả thất. Trong thành thấy đạo binh Lê-văn-Ứng thất thì Tú-võ Trần-danh-Tuấn và Thượng-thơ Nguyễn-văn-Bộc mở cửa thành hàng đầu.

Võ-Tánh cho đi rước vua vào thành, vua lấy lời diêu ngọt mà vỗ về tướng sĩ Tây-Sơn, rồi đổi tên thành lại là thành Bình-định. Vua nhóm văn võ lại nơi Bình-định nghị việc thuế khóa dân tỉnh này. Đặng-đức-Triệu can rằng : « Tàu Bệ-hạ, binh ta vừa bình phục tỉnh này là mỗi giặc to, vậy xin Bệ-hạ tha thuế khóa một đôi năm mà mua lòng bá tánh rồi sau sẽ hay. »

Vua nghe nói nhằm lý bèn ra chỉ dụ tha thuế hai năm. Sắp đặt quan quân an bài, vua lo ngự về Gia-định, tháng chình vua cùng Đông-cung về Gia-định.

Nói qua tướng Tây-Sơn là Nguyễn-văn-Diệu, Võ-văn-Dũng bị thất cơ binh nơi Bình-định thì quan Thượng-thơ tâu với Cảnh-Thạnh làm tội hai tướng ấy vì để thất ba bốn trận thì đáng xử trảm, hai tướng hay đảng tin ấy bèn kéo binh mã về Huế vây thành. Cảnh-Thạnh túng cùng phải bắt Thượng-thơ mà giao cho chúng nó giết rồi chúng nó mới rút binh. Hai tướng thôi vây Huế mà lại nghe Gia-Long đã về Gia-định để Võ-Tánh giữ Bình-định bèn hiệp binh vây phủ thành trì, Võ-Tánh cho báo cùng Gia-Long hay. Vua nói Bình-định là một cái thành rất chắc, binh lương cũng nhiều, chịu vây một năm cũng chưa sao, nên không đem binh mà giải vây.

### **Gia-Long trọn thắng Hoa-yên. — Võ-Tánh chịu vây Bình-định.**

Không bấy lâu Gia-Long đặt biểu chương của Võ-Tánh rằng : binh Tây-Sơn mới hàng đầu nay lại trở phản trốn ra theo giặc nhiều lắm khi này nhằm năm 1809, Vua cải Gia-định làm trấn, còn 5 cái đại đồn đổi làm dinh ; vừa xong tháng tư, vua đề Đông-cung Cảnh ở giữ Gia-định, kéo bốn bộ binh đi đường biển ra Bình-định, sai Nguyễn-đức-Xuyên dẫn binh tượng đi ngã bộ mà ra ; ra đến Diên-khánh thấy giặc lập hơn 90 cái đồn mà ngăn cản binh

tiếp ; Nguyễn-đức-Xuyên chắc trong đồn ấy có binh nhiều bèn hạ trại nơi Man-nam, rồi kéo về Phan-ri mà chờ đoàn chiến thuyền của vua ra. Vua ghé vào cửa Cù-huần phong chức tước cho các tướng, đem lương tiền lên phát cho quân lính. Khi này lại có Cao-mang cho tướng đem 5000 binh với 10 thớt voi ra đánh giúp cùng Gia-Long. Xiêm cho chở ra 30 xe lúa mà dung.

Vua truyền chiến thuyền vào đậu tại Vũng-lắm rồi phân binh : Trung-quân Thiềng đem binh lên Phú-yên đánh xuống ; Nguyễn-đức-Xuyên đem binh Cao-mang đánh lên Nghệ-an, Nguyễn-đình Ba và Hà-công-Thời đánh Thanh-hóa.

Nguyễn-đức-Xuyên cả thắng Tây-Sơn Nguyễn-văn-Lạc nơi Bó-đồn, thừa thắng đánh luôn Nguyễn-văn-Trị là Phò-mã tại Lâm-đồn.

Trung-quân Thiềng đánh tầy giặc nơi An-mỹ, rước tuốt đến Y-sơn, Tây-Sơn tuốt về La-thai bị cả thất nữa ; lại thêm Văn-Tánh bắt Đào-công-Giản là Đò-đốc giặc ; vua hay đặng thắng trận bèn thưởng quan binh 3000 quan tiền ; Trung-quân Thiềng kéo binh đi đánh Chợ-dả ; giặc tuốt lên núi quặng cây quặng đá xuống đánh chẳng phủng phải thối lui, Trung-quân Thiềng trở về xin binh thêm đặng có lấy núi ấy. Vua bèn kéo chiến thuyền vào cửa Cù-mông, sai Tả-quân Lê-văn-Duyệt áp đến đánh với Tây-Sơn. Còn Nguyễn-đức-Xuyên chia binh tọng làm hai đạo ; binh Cao-mang thì theo Trung-quân Thiềng mà đánh Tây-Sơn trú trên núi ; Nguyễn-văn-Thiềng coi bộ khó hảm đặng cái đồn nhỏ này, mới đặt hỏa lôi phục phá lũy giặc ; hỏa lôi nổ rền trời rung đất, ngã lũy hơn hai trượng, giặc rút vào đồn cố thủ. Trung-quân Thiềng kéo binh nhảy vào hảm đồn mà mắc đồn cao giặc bắn xuống mãi, hảm không nổi. Đàng nọ vua ngự giá thân chinh ra đánh giặc một trận dữ tợn, lấy đặng núi Hoayên, gần sông Vân-sơn, giặc hoảng kinh cuốn gió chạy dài, tháng tám. Trong cơn này Nguyễn-văn-Trương cỡi chiến thuyền ra đón tại cửa Đế-gi mà cướp lương của giặc, Đò-đốc giặc đánh không lại bị Trương đoạt hết 70 chiếc thuyền chở lương đặng hơn 30.000 vuôn gạo.

Tháng 11 đánh hai phen mà lấy không đặng cái đồn trên núi Chủ-sơn, Trung-quân Thiềng giận xin binh thêm nữa mà đánh. Vua sai Lê-văn-Duyệt, Tống-viết-Phước, Phan-văn-Triệu, Lê-Chất đem binh hiệp lực với Trung-quân Thiềng mà phá đồn. Trung-quân Thiềng dùng dịp đêm tối trời lại mưa gió rầm rầm (1) mình đề Lê-văn-Duyệt đóng binh Chợ-dã, còn bốn thân đem binh tượng bọc hậu, khiến quân lên lên phát lửa đốt kho mộc sách, binh các đạo thấy lửa dậy áp vào hãm đồn, binh giặc kinh khủng bỏ đồn, Lê-văn-Duyệt rước theo giết tướng Tây-Sơn là Đô-đốc Hoan. Nguyễn-văn-Thu góp binh thua chạy qua Tuần-dã bị binh Gia-Long rước nà phải xuống ngựa hàng đầu. Lấy đặng đồn ấy mấy đạo binh hạ trại nơi Trường-dã. Còn Trung-quân Thiềng thừa thắng sai Tống-viết-Phước đi lấy bốn cái đồn của giặc nơi núi An-trọng, Trung-quân Thiềng lấy Bảo-chu-đàm, Sơn-trà. Gia-Long thấy quan binh thắng luôn mấy trận thì khao thưởng binh nhưng 20.000 cây vải, 10.000 vuôn gạo.

Mấy phen Tây-Sơn lập thủy trận đều bị Gia-Long cả phá mãi, nên qua tháng chạp cũng năm 1809 Tây-Sơn đem hai chiếc tàu lớn kèm một trăm chiếc chiến thuyền, ghệt cứng lại với nhau giăng ngang cửa Thị-nại, lập như vậy một cái thủy đồn chắc chắn hơn đồn trên bờ. Hễ bí cửa Thị-nại đặng thì Gia-Long khôn phương cứu Bình-định. Lập đồn thủy này có thể lắm, vì bên tả có đồn Nhận-châu, bên hữu có núi Tam-tòa, hai bên có tri thần công đại bác, chính giữa thì thủy đồn có mấy muôn binh súng gươm chơm chớm, dầu muôn binh ngàn tướng vô cũng phải chết. Gia-Long cùng chư tướng ra coi trận thế thì lắc đầu ; mà trong Qui-nhơn Võ-Tánh đã bị vây gần trót một năm, vua than vắn thở giải, nếu không phá Thị-nại thì tánh mạng Võ-Tánh

---

(1) Đêm này Thiềng và Duyệt cỡi voi đi xem đồn giặc. Tánh Trung-quân Thiềng hay uống rượu, ngồi trên lưng voi rót rượu mời Tả-quân uống, Lê-văn-Duyệt không uống, thì Trung-quân nói: «Trời mưa lạnh lẽo uống một hai chén cho ấm và dạn dĩ hơn.» Tả-quân rằng: «Ai không can đảm thì nên mượn rượu, chớ tôi...» Tả-quân nghe lời nói có ý khi thì giận mà không nói ra, từ đây hai tướng thù khích nhau.

cùng binh trong Qui-nhơn phải khốn. Vua nói nó lập thủy đồn như vậy mà không dụng hỏa công thì phá sao nổi? Chư tướng ai nấy đều xin vua dụng hỏa công. Vua y theo lời, truyền đem 20 chiếc ghe lớn, dưới ghe ấy để bồi dầu chai trước mũi có móc sắt dặng ban đêm lên đem ghe vào móc qua thuyền giặc mà đốt.

### **Nơi thủy chiến Văn-Duyệt phá trận, Chốn trùng vây Võ-Tánh thiêu thân.**

Trọn năm 1809 Gia-Long đánh với Tây-Sơn bá chiến bá thắng mà cũng không giải vây cho Võ-Tánh dặng. Tây-Sơn sợ là sợ Võ-Tánh, nên quyết lòng vây Bình-định cho dặng thì giang sang Cảnh-Thạnh mới còn; bởi đó Tây-Sơn mới đem bá vạn hùng binh vây phủ Qui-nhơn rất ngặt, Gia-Long thấy giải vây cho Võ-Tánh không dặng nên không ngự về Gia-định ra đậu cửa Cù-mông. Tháng giêng 1810 vua sai Lê-văn-Duyệt, Nguyễn-phước-Trương, Võ-di-Huy, Tống-phước-Luông cỡi chiến thuyền chờ canh khuya mà qua hòn Đất, thời may bắt dặng binh tuần của giặc hỏi khẩu hiệu.

Lê-văn-Duyệt khiến Nguyễn-văn-Trương, Tống-phước-Luông xuống ghe nhỏ dắt đoàn ghe hỏa công lên vào đốt thủy đồn Thị-nại. Phía sau Lê-văn-Duyệt và Võ-di-Huy thấy lửa cháy ào lên bèn dục binh vào hãm đồn. Tây-Sơn thấy lửa cháy thì trên đồn Nhận-châu, trên núi Tam-tòa và trong thủy đồn ba phía bắn nà ra súng nổ vang trời, người la dậy đất; hai bên ẩu đả đánh nhau từ giờ dần đến giờ ngọ mà bất phân thắng bại; tuy vậy binh Gia-Long chết liều yếu; đại tướng Võ-di-Huy tử trận. Lê-văn-Duyệt thấy Võ-di-Huy bị đạn nhào xuống nước mà chết, rút gươm nhảy đến đốc quân áp vào hòng chiến. Gia-Long thấy quan quân chết cả ngàn tối mảy tối mảy, dạy tiểu-sai nhảy vào truyền cho Lê-văn-Duyệt lui binh một thí mà tránh lảng súng; Tả-quân Duyệt không vâng thánh-chỉ xông riết đến hãm trận, giặc lui vào, Duyệt xom tới, hai đảng đánh nhau sóng nổi ba đào, gió cuộn cuộn thổi lên, hỏa công cháy tới, giặc thối lui mà bắn, Duyệt nỗ thần lực xô binh đánh tới riết vào cửa dặng, lửa cháy nà lên Tây-Sơn cả thất. Tướng Tây-Sơn

là Võ-văn-Dũng cũng đệ nhưt anh hùng ; chẳng may gặp Lê-văn-Duyệt can-dãm vô-song ; tan giặc rồi thì cửa Thị-nại thầy trôi bèo nước, hai bên quân chúng chết hơn vài muôn. Gia-Long cả khen Lê-văn-Duyệt là một đấng siêu quần bạc tụy, chắm cho Lê-văn-Duyệt lập đặng Võ-công bực nhưt từ mới khai có dựng nghiệp, tháng giêng năm 1810.

Phía nọ Trung-quân Thiềng nghe Lê-văn-Duyệt phá nôi thủy trận bèn đi với Nguyễn-huỳnh-Đức, Nguyễn-đức-Xuyên phá Vân-sơn Phú-trung chém tướng giặc bắt voi ngựa súng ống khí giới chẳng biết bao nhiêu, mà rũi thay Tống-viết-Phước đánh Càn-dương bị hao binh tổn tướng.

Tây-Sơn thấy binh Gia-Long tụ hội lại đánh Thị-nại thì cất binh vào đánh Phú-yên, lấy đồn bảo An-mỹ, Gia-Long sai Nguyễn-đức-Xuyên, Tống-viết-Phước đem binh vào đánh tây giặc lấy An-mỹ lại, Tây-Sơn đã lấy Quảng-ngải, vua sai Nguyễn-văn-Trương cỡi chiến thuyền đến cửa Cồ-lũy đánh Đô-đốc Tuấn lấy dinh Quảng-nam lại ; Nguyễn-văn-Trương thừa thắng tuốt vào cửa Đại lấy đồn Bản-tân, ra cửa Đại chiếm lấy đồn Qua-la ra đến xã Phú-triêm Nguyễn-văn-Trương chạy biểu chương về báo tin thắng trận, vua mừng sai Tống-viết-Phước cỡi chiến thuyền 30 chiếc đem binh ra giúp sức với Nguyễn-văn-Trương.

Lúc này tướng Gia-Long hăng sức đánh rốc Tây-Sơn, như Lê-văn-Duyệt thắng đại trận danh tiếng đồn vang, đến đâu giặc cũng kinh tài nên lấy luôn cầu Đông-giang, Phú-hòa, Cầu-tân-hội bắt tướng giặc là Đô-đốc Nguyễn-văn-Nhi rồi đóng đồn tại Tân-hội. Còn Trung-quân Thiềng đem binh đóng tại Mân-sơn mà ngửa giặc. Tây-Sơn cũng đóng đồn ngang đó kéo binh đến ấu chiến với Thiềng, bị người đánh lui binh về đồn cố thủ.

Gia-Long thấy Võ-Tánh bị vây nơi Bình-định đã trót năm mà giải vây không nôi, nên dạy người về Gia-định đem binh ra một muôn nữa và truyền cho Nguyễn-công-Thời đem binh ra và vận lương luôn dịp. Trong cơn này Tây-Sơn là Đô-đốc Nguyễn-văn-Diêm đem binh vào đánh Phú-yên ; Gia-Long sai Nguyễn-Long ra đánh bị thất và chết hết một viên tướng là Phó-thống Lưu-tấn-Bình vua phải sai Lê-Chất đem binh vào đuổi giặc chạy te. Đàng nọ

vua nghe báo rằng : nơi cửa Thị-nại có Mạc-quan-Phù là Đông-hải-Vương đem binh thủy đến đánh, vua sai thủy-binh ra bắt bọn ấy hết.

Các tướng của Tây-Sơn duy có Võ-văn-Dũng và Nguyễn-văn-Diệu là hai tướng giỏi hơn hết mà sợ Võ-Tánh là một vị tam-hùng trong Gia-định, nên xúm binh lại vây Bình-định đã hơn một năm ; trong thành lương phạn đã hết, phải ăn đến voi ngựa mà Võ-Tánh bền lòng chắc dạ không chịu dựng thành. Gia-Long đặng tin quan binh trong thành đói khác thế khó nỡ giữ thành trì choặng ; còn binh cứu viện phá không nổi trùng vây ; vua mới cho người ban đêm lên đem thơ cho Võ-Tánh, dạy người bỏ thành Bình-định ra nhập cùng binh vua mà diệt trừ Tây-Sơn cho tiết, Võ-Tánh nhóm chư tướng lại mà hỏi ý mỗi người, ai nấy biết ý Võ-Tánh thà liều chết thà bỏ thành nên lẳng lẳng làm thinh. Võ-Tánh thấy vậy thì nói rằng : « Vả Tây-Sơn vây đặng ta thì mừng lắm, nên đem hết binh mã đến mà vây thành này, trong ý chúng nó hễ giết đặng ta thì cơ đồ nó mới vững đạt, vậy ta phải liều chết giữ thành và khuyên chúa ta thừa dịp binh Tây-Sơn mắc vây Bình-định mà kéo binh ra lấy Huế dễ như trở-bàn tay. Ta chết mà nhà Nguyễn lập nên cơ nghiệp. » Nói rồi Võ-Tánh viết thơ cho Gia-Long ; vua coi thơ thì hai hàng rơi lụy, không đành lòng để Võ-Tánh chết ; chư tướng tâu cùng vua phải nghe theo lời Võ-Tánh thì cơ đồ gây dựng mới nổi, bằng chẳng thừa cơ thì không biết chừng nào phục hồi xả tắc cho đặng. Vua nghe theo lời Võ-Tánh mới đề Nguyễn-văn-Thiền, Nguyễn-đức-Xuyên, Nguyễn-huỳnh-Đức và 5000 binh mà đánh cầm chừng với giặc. Còn bản thân vua cỡi chiến thuyền ra Huế đánh Cảnh-Thạnh.

Tháng tư vua ngự đến cửa Đại-chiến ra chỉ dụ : Ai bắt được Nguyễn-quang-Toản là vua Cảnh-Thạnh thì đặng thưởng một muôn quan tiền ; còn ai bắt đặng Trần-văn-Kỉ, Nguyễn-văn-Tứ thì đặng thưởng ba ngàn quan tiền mỗi người, kỳ dư ai bắt đặng cha mẹ vợ con của các tướng vây thành Bình-định là Võ-văn-Dũng và Nguyễn-văn-Diệu, hai tướng ở Huế là Lê-văn-Lợi, Phò-mã Nguyễn-văn-Trị mỗi người thì đặng thưởng một ngàn quan, ra chỉ dụ này và đặt

quan giữ ải xong rồi thì vua thẳng tới hải-khẩu Tur-dung (Tur-hiền).

Nguyễn-quang-Toản là Cảnh-Thạnh nghe Gia-Long đem thủy binh đến đánh Huế thì hồn phi phách tán vội sai Phò-mã Nguyễn-văn-Trị và Đề-đốc Trần-văn Tạ đem binh ra đón tại Qui-nhon (Kinh-tê sơn) còn một đảng khiến quân đem cừ hàn cửa sông lại.

Gia-Long đem binh đến, vô cửa không dặng bèn sai ông Lê-văn-Duyệt và Lê-Chất đem binh đến đánh nhau : Tây-Sơn ở trên đồn cao xô súng thần-công xuống mãi, hai tướng nỗ lực xông đến đánh liều trọn một ngày hao binh tổn tướng rất nhiều mà không thắng nổi giặc.

Vua truyền rút binh về cho nghỉ ngơi, qua nửa đêm lên đem mười chiếc thuyền lên độ binh lên bờ bọc hậu mà đánh ; trong khi hỗn chiến, Gia-Long truyền quân phá cừ hàn cửa sông cho thuyền vô, hai đầu đánh ép lại, giặc cả thua.

Trong cơn hỗn chiến Lê-văn-Duyệt bắt quách Phò-mã Nguyễn-văn-Trị và Đề-đốc Phan-văn-Sách, quân Tây-Sơn thấy hai tướng bị bắt thì cả loạn, lớp thì chạy, lớp thì quăng gươm giáo ra hàng đầu.

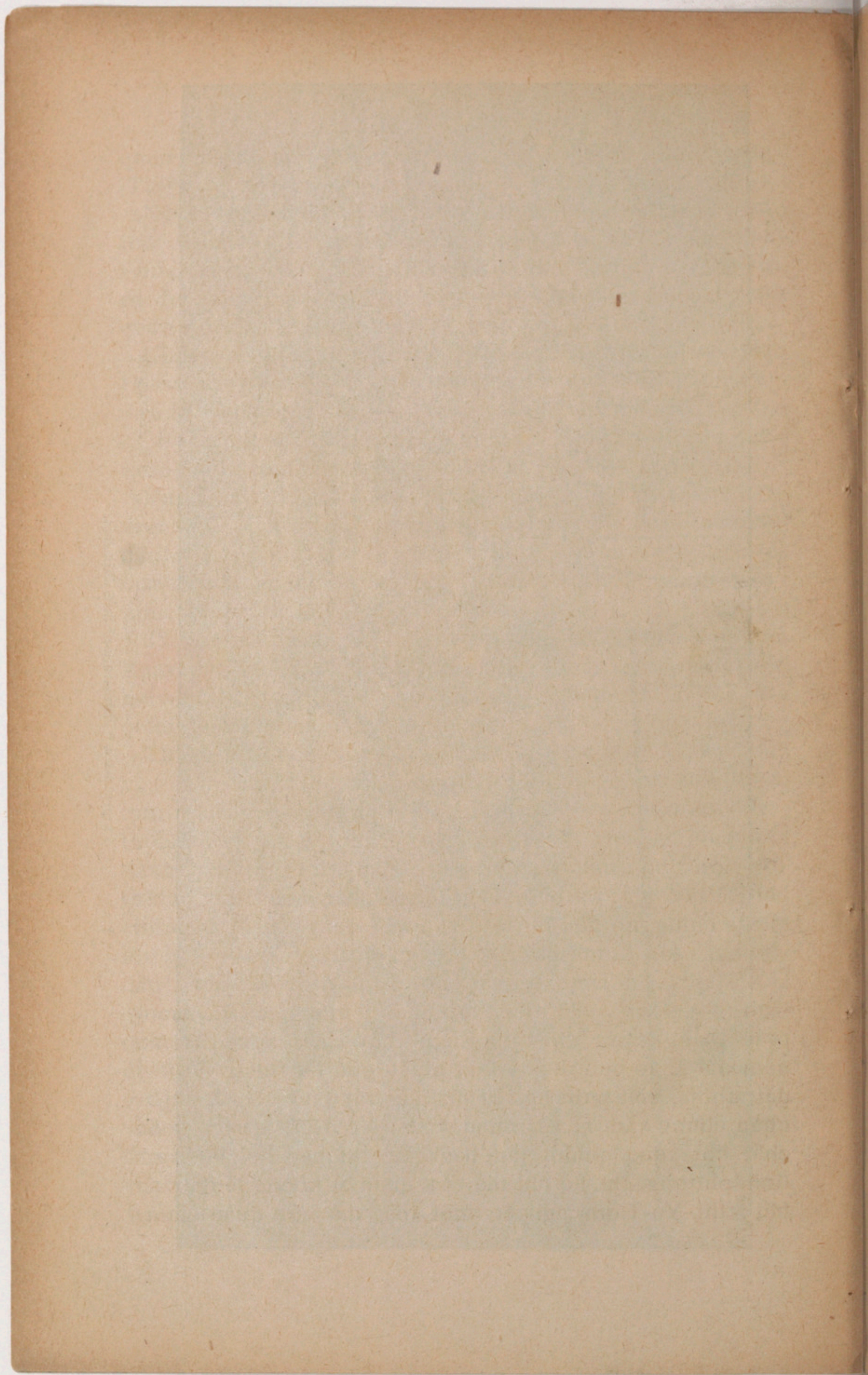
Thắng trận này Gia-Long mới tuốt ra cửa Thuận-an, vua Cảnh-Thạnh một đảng, sai binh ra ngăn đón, một đảng tóm thâu bửu vật cùng cung-quyển ra cửa hậu môn đào tị. Gia-Long vừa độ binh lên bờ, thì quân binh giành nhau đánh Tây-Sơn dặng bắt Cảnh-Thạnh mà lãnh thưởng, nên thế binh đi như nước chảy như gió tuôn ; Tây-Sơn ngăn chống không nổi đồ ráo, quan binh đến đâu lấy ghe thuyền khí giới đó ; binh Tây-Sơn chạy không khỏi đều ra hàng đầu ; binh kéo rốc vô Huế thì Cảnh-Thạnh cùng gia quyến quan binh đều chạy hết bỏ thành không, Gia-Long cấm quan binh không cho cướp giựt của nhơn dân, lại ra chỉ dụ tha thuế khóa mà mua lòng bá tánh.

Gia-Long tịch phong kho tàng, tài vật nơi Huế xong rồi, vua mới sai binh thủy cỡi chiến thuyền ra Linh-giang mà đón giặc, một đảng vua sai Lê-Chất dẫn binh bộ rượt theo vua Cảnh-Thạnh ; còn hai vệ binh vô giữ đèo Hải-vân, hạ m-văn-Nhon giữ cửa Thuận-an.



Phot. Eberhardt.

Lăng, Gia-Long.  
Empruntée à "l'Illustration" du 6 Juin 1914.



Đạo binh bộ rượt bọn gia-quyển Cảnh-Thạnh bắt đặng một đứa em trai một đứa em gái của Cảnh-Thạnh và ẵm trước; còn Cảnh-Thạnh thì trốn khỏi, chạy ngay ra Bắc Gia-Long truyền cho Nguyễn-văn-Trương giữ Quảng-bình và đào hào đắp lũy từ núi Đâu-ly giáp đồn Sa-giắc gọi lũy Động-hải mà ngăn đường giặc.

Gia-Long nghe báo rằng : Nguyễn-văn-Diệu đương vây Bình-định đã rút bớt binh về cứu Huế thì vua sai ông Lê-văn-Duyệt kéo binh ra cự chiến ; Lê-văn-Duyệt rước đánh bắt bọn ấy chết rất nhiều, Nguyễn-văn-Diệu chạy khỏi ; Gia-Long cả khen và thưởng quan binh 2.000 lượng bạc. Nguyễn-văn-Diệu chạy về Bình-định sai quân đắp lũy Vân-đê mà triệt đường lương của Thị-nại. Nguyễn-văn-Thiềng bèn đem binh đến đánh, chúng giặc bị cả thất và bị chông gai chết liều yếu.

Gia-Long và các tướng thắng mấy trận lấy Huế xong mà người lo ngày ngày tánh mạng Võ-Tánh nơi Bình-định, nên vua sai Lê-văn-Duyệt và Lê-Chất đem hai em của Nguyễn-quang-Toản là vua Cảnh-Thạnh và Phò-mã Nguyễn-văn-Trị vào Bình-định cho giặc thấy rồi điệu về Gia-định, lại giao cho hai tướng một ngàn lượng bạc thưởng binh của Nguyễn-văn-Thiềng, vua lại dặn Lê-văn-Duyệt đừng thù khích Thiềng để hiệp binh mà cứu Võ-Tánh.

Hai tướng Lê-văn-Duyệt, Lê-Chất phụng mạng Gia-Long kéo binh về cứu Võ-Tánh gặp Trần-văn-An là Đề-đốc Tây-Sơn đánh một trận tại chợ Thanh tỉnh Quảng-nam, bắt Đề-đốc giặc và năm viên tướng, còn bao nhiêu quân sĩ của chúng nó đều đồ ráo, vua hay đặng tin ấy bèn gởi vào hai ngàn lượng bạc mà thưởng quân chúng.

Nói qua Võ-Tánh bị vây nơi Bình-định đã hai năm trường đói khát ăn đến voi ngựa ; một ngày kia trong tuần tháng năm Ngô-tùng-Châu thấy quân sĩ bị vây lâu năm đói khát binh hoạn chết nhiều quá thì thang vắn thờ dài, không biết phương chi mà giải vây cho nổi, lại nghe quân chúng xầm xì với nhau rằng : Võ-Tánh truyền quân chất bồi xung quanh lâu bác giặc thì vào hỏi Võ-Tánh tính phương chi kế chi mà cứu quân sĩ không lẽ để chết hết ; thì Võ-Tánh nguyên một thất mà cứu quân chúng

chớ chẳng khứng nạp thành cho giặc. Ngô-tùng-Châu rằng : « Ngài khẩn-khẩn một lòng trung nghĩa chẳng thà chết mà thẹn danh ngàn thuở, hơn là sống mà vi xú vạn niên, thì tôi cũng một lòng liều thác. » Nói rồi về dinh ăn mặc triều phục vào uống thuốc độc mà chết. Còn Võ-Tánh coi quân đã đặt giàng hỏa rồi vào dinh mặc áo đội mũ viết thư cho tướng giặc nói quân sĩ là tay sai, tướng soái sai đâu phải thuận theo đó, nay chủ-soái đã liều thác thì quân sĩ vô cang, chẳng nên thanh nộ mà giết quân chúng; viết thư rồi cho mời chư tướng đến mà phân rằng : « Vả chẳng giặc vây ta năm bảy lớp, ta khôn phương phá cho nổi; đã bị vây hai năm lương thảo đều hết, ngựa voi cũng ăn hết nên ta quyết chí tự tử, hễ ta chết rồi thì giặc mừng lòng không giết quân sĩ, chư tướng ở lại khuyên lơn quân phải về cùng vua chẳng nên đầu giặc. » Chư tướng nghe nói dứt lời khóc lạy cang gián, Võ-Tánh khoát biểu ra, rồi người lên giàng châm lửa cháy lò lên chết tốt. Võ-văn-Dũng và Nguyễn-văn-Diệu dâng thư Võ-Tánh và thấy lửa cháy lên thì biết người đã chết bèn kéo binh vào thành; hai tướng giặc thương người nghĩa khí truyền quân đem quan-quách chôn cất rất hậu : và không dám động đến tướng sĩ trong thành, truyền dụ ai muốn đầu thì ở lại, bằng không thì dâng ra khỏi thành bằng an. Tướng-sĩ nhớ lời dặn bảo của Võ-Tánh đều kéo hết ra thành về với Gia-Long.

Qua tháng sáu, khi vua nghe tin Võ-Tánh tự ái thì thương tiết khóc lóc chẳng cùng; sau vua truyền nâng hình sập mà chôn cất lại rất nên trọng thể. Y như kế Võ-Tánh thì Gia-Long đã thừa dịp giặc vây Bình-định mà lấyặng Huệ và các đồn của giặc; nên giặc lấyặng thành Bình-định cũng chẳng ích gì. Vua Gia-Long coi mời Tây-Sơn không phương vùng vẫy nữa, nhưng mà các đồn các bảo của Tây-Sơn hãy còn chống cự không chịu hàng đầu nên sai Lê-văn-Duyệt và Lê-Chất kéo binh đến đánh Nguyễn-văn-Khôn là Đề-đốc Tây-Sơn đóng binh nơi Trà-khúc, hai tướng ra đánh rượt giặc chạy thối qua Tân-quang mà trú. Sai Tống-phước-Luông đuổi giặc tại Sô-quán; còn Nguyễn-văn-Thiềng đánh Tây-Sơn tại Lư-đê

lấy hết các đồn tại xứ ấy và rượt Võ-văn-Dũng chạy te ; vua thưởng một ngàn lượng bạc.

Nói qua Cảnh-Thạnh chạy tới Hoành-sơn, thì nhằm tháng 6 bị Nguyễn-kế-Diêm rượt theo ; Cảnh-Thạnh truyền quân kiểm hiểm địa mà đóng đồn ; binh Gia-Long không thể theo đặng ; ông Tôn-thất Khoán lãnh mạng đi xem địa thế, kiểm đường mà phá đồn giặc đi, vừa tới núi Thần-đầu gặp binh giặc, Tôn-thất Khoán vừa thối lui vừa cho người báo cùng Nguyễn-kế-Diêm, tướng này chân chò nên không đến kịp mà cứu để cho giặc bắt Tôn-thất mà giết, Gia-Long hay đặng bèn truyền đem Nguyễn-kế-Diêm ra chém quách. Trong cơn này Cảnh-Thạnh ban đêm bỏ đồn trốn ra Bắc-thành một đảng chiêu mộ quan quân, một đảng sai sứ qua Tàu cầu cứu ; Cảnh-Thạnh ra Bắc cải hiệu là Bửu-hung. Tàu không cho binh cứu viện, Cảnh-Thạnh mới lo chiêu dụ các mán mọi ; chẳng ngờ gặp binh Xiêm bắt lấy tờ đem nạp cho Gia-Long.

Tại Tân-quan có tướng Tây-Sơn là Trừ-văn-Chiêu không chịu hàng đầu, lại chiêu binh mãi mã thêm, vua sai Tống-viết-Phước đem binh ra dẹp, bị giặc phục binh ; Lê-văn-Duyệt kéo binh đến cứu thì Tống-viết-Phước đã tử trận.

Tháng 8 Nguyễn-văn-Thiêng lấy Sơn-trà, Nguyễn-Xuân lấy Khôi-diêu ; Gia-Long đặt quan nơi xứ Huế và các mán mọi đều đến mừng vua.

Tháng 11 vua nghe Trừ-văn-Chiêu đến đánh Mỹ-á, mà vua biết Lê-văn-Duyệt trấn thủ đồn ấy thì giặc không làm chi nổi, nên không sai binh dẹp, thiệt quả như vậy. Lê-văn-Duyệt sai Trịnh-ngọc-Trí xuất binh đánh Tây-Sơn vỡ mật. Còn đảng họ Nguyễn-văn-Thiêng hay Võ-văn-Dũng đắp lũy từ Tháp-cải cho tới Sản-sơn mà ngăn đường, người đem binh đến đánh lấy hết khí giới của giặc, rồi ban đêm sai quân đến đốt trại Tây-Sơn nơi Phú-sơn ; giặc cả loạn, bỏ gươm giáo khí cụ mà chạy (1).

---

(1) Nguyễn-văn-Huệ hồi trước đào lăng tổ tiên Gia-Long nay người sửa lại. Vua lại truyền đào lăng Nguyễn-văn-Huệ, chém thầy, bêu đầu, con gái và bà con của Huệ 32 người đều bị xử lăng trì. (Pétrus Ký).

Nguyễn-quang-Toản là Cảnh-Thạnh, Bửu-hung đem và thủy và bộ hơn ba muôn vào đánh Linh-giang, còn Bùi-thị-Xuân là vợ Nguyễn-văn-Diệu đem năm ngàn đánh Động-hải.

Gia-Long đặng tin ấy bèn bôn thân đi các đồn truyền cho quan binh canh giờ, kiên bế sẵn sàng mà chờ giặc ; vua dạy các quan Langsa là chúa tàu Long, tàu Phụng và tàu Bằng chiêu mộ tập luyện thêm quân sĩ. Nguyễn-văn-Trương tàu cùng Gia-Long xin người để cho Tây-Sơn thâm nhập vào, rồi kéo binh đi ngả biển bực hậu mà chặn đường giặc thì chắc thắng ; Gia-Long y như kế.

### **Chốn Linh-giang Gia-Long trọn thắng, Nơi Đông-ngạn Cảnh-Thạnh bôn đào.**

Tháng 2 năm 1810 vua đã lấy Kinh-đô củ lại và các đồn, đánh đầu thắng đó, phá binh Tây-Sơn như chẻ tre, đang khi vui mừng lại đặng tin trong Gia-định Đông-cung-Cảnh bị binh trái giống mà tị trần, khi này Đông-cung đã đặng hai mươi hai tuổi, thì vua phiền muộn khôn cùng, vua tư đồ về dạy lo việc tống táng Đông-cung và truyền cho Nguyễn-văn-Nhơn và Nguyễn-tử-Châu lên thế đở cho Đông-cung trong việc triều chánh.

Người đời phước bất trùng lai họa vô đơn chí, Gia-Long buồn rầu Đông-cung-Cảnh chưa hết, kể qua tháng tư năm 1810 ông Hoàng-nhi-Hi người ngoài kêu là chị Búa đi theo đánh giặc cùng vua cũng mang bệnh mà chết. Ông Hoàng này chẳng những có tri hóa thông minh mà lòng dạ lại can đởm, biết việc cầm binh bố trận, biết cách cai trị quan dân ; nên Gia-Long thương tiết chẳng cùng. Vua buồn rầu và nói với chư tướng : « Dòng nhà Nguyễn và nước Đại-Nam ta không hạnh nên Hoàng-Hi mới chết theo Đông-cung. » Ông Hoàng này khi chết 20 tuổi, vua dạy chở về Gia-định chôn cất.

Qua đầu năm 1811 Tây-Sơn đến đánh Nhứt-Lệ : Cảnh-Thạnh, Nguyễn-quan-Thùy là em Cảnh-Thạnh và Tổng-quản-Triệu đem hai muôn binh đánh lũy Nhứt-Lệ ; hai tướng Tây-Sơn là Nguyễn-văn-Kiên và Đinh-công-Tuyệt đánh núi

Tạc-Sơn; ngoài biển thì giặc sai Thiếu-Húy Đặng-văn-Đặng và Đề-đốc-Lực hiệp với bọn ăn cướp biển Tề-Ách ngồi một trăm chiếc chiến thuyền hàng ngang cửa Nhựt-Lệ mà đón binh thủy Gia-Long.

Gia-Long phân binh ra đánh: sai Phạm-văn-Nhơn, Đặng-trần-Thường dẫn binh bộ đánh lũy Nhựt-Lệ; sai Nguyễn-văn-Trương cỡi chiến thuyền ra đánh ngoài cửa. Giặc nghe binh Gia-Long đến bèn truyền quân hãm lũy Nhựt-Lệ; vua truyền mở cửa xô quân ra đánh, súng trên lũy bắn xuống giặc chết liều yếu; giặc leo ngổ Đâu-tặc Ngải-phụ mà hãm bị quân Gia-Long ở trên núi lảng đá xuống chết ghỉnh đất. Bùi-thị-Xuân là vợ Nguyễn-văn-Diệu và Bùi-văn-Xuân nỗ lực kéo binh xông vô hãm, bị tử tại trận; giặc thấy Bùi-thị-Xuân chết lại càng đánh lắm; mà khi giặc nghe binh thủy của nó bị Nguyễn-văn-Trương đánh phá thuyền bè vỡ tan, thì kinh tâm tán đởm vỡ chạy ráo. Nguyễn-quang-Toản là Cảnh-Thạnh chạy vào làng Đông-ngạn mà trốn, bị Huỳnh-văn-Điểm rượt tuốt tới Thiên-cốc bắt hơn 3000 binh Tây-Sơn, 70 vị súng thần-công, 500 con ngựa và năm anh đại-tướng. Đàng nọ vua biết trong sông Linh-giang có 50 chiếc tàu lương, nên sai Tống-phước-Lương chặn bắt đặng và 700 binh giặc.

Chư tướng thấy đánh đâu thắng đó thì xin vua tuốt ra đánh luôn Bắc-thành. Gia-Long nói Nguyễn-văn-Diệu và Võ-văn-Dũng lấy đặng Bình-định mà không trừ chúng nó cho xong chẳng khác nuôi cạp trong nhà, bèn truyền dẫn tù giặc về kinh và dạy quan binh sửa soạn đi đánh Bình-định.

### **Gia-Long đoạt thâu Bình-định. — Văn-Diệu bôn tầu Nghệ-an.**

Gia-Long lo là lo bọn Nguyễn-văn-Diệu và Võ-văn-Dũng là hai tướng đại tài của Tây-Sơn, còn ở thành Bình-định; tháng tư người sai ông Nguyễn-văn-Thiềng và Nguyễn-đức-Xuyên cầm binh ra đánh chúng nó đại bại nơi Kì-son; mà sau Nguyễn-văn-Diệu đem binh tướng đến vây

chặt ; tiền quân phó-tướng của Gia-Long tử trận, Nguyên-đức-Xuyên đánh không nổi phải thối lui về Chợ-dã, vua phải sai Tả-quân Lê-văn-Duyệt ngồi tàu đóng bằng đồng theo kiểu tây, độ binh vô đánh bắt được Đề-đốc giặc, ông Tả-quân sai lập đồn giăng cẳng hậu, quan binh giặc thấy sợ kéo ra đầu hết bọn.

Lê-văn-Duyệt phân binh đánh Bình-định, người cùng Lê-Chất đánh Thạch-tân ; Nguyễn-văn-Thiềng thì bọc hậu, Lê-văn-Duyệt, Lê-Chất đánh Thạch-tân cả thắng lấy lựu ấy và súng ống khi-cụ rất nhiều rồi kéo binh qua hiệp với Thiềng đánh riết.

Vả chẳng từ khi Diệu và Dũng vây Bình-định cho đến đời Võ-Tánh là tướng đại tài của Gia-Long phải lên giảng thiêu, thì hai tướng ấy dặng danh vang huê hạ, nên binh gia của Nguyễn-văn-Diệu và Võ-văn-Dũng, ở tại Bình-định dặng hơn vài vạn ; chống cự cùng binh Gia-Long hơn tám chín tháng ; không ai làm chi nổi.

Nay hai tướng Tây-Sơn thấy mấy tướng đại hùng của vua, như Lê-văn-Duyệt, Nguyễn-văn-Thiềng, Lê-Chất đến đánh rất gấp thì có ý sợ, lại nghe tin binh Gia-Long đã đánh vua minh là Cảnh-Thạnh (Bửu-hưng) cho tới khỏi Linh-giang, thì chắc không giữ nổi thành Bình-định, mới nhóm chư tướng chừng 80 người bàn tính kéo binh lên đường trên mà ra Nghệ-an, chư tướng Tây-Sơn chọn ba ngàn binh mạnh mẽ, và dắc theo 80 thớt voi, nửa đêm bỏ thành Bình-định mà đi. Nguyễn-văn-Thiềng vừa nghe quân báo tức tốc rượt theo, chẳng ngờ binh Tây-Sơn đã vào rừng, không dám theo bèn trở về tóm thâu binh Tây-Sơn bỏ lại nay ra hàng đầu mà dắc về ; lại chạy sớ cho Gia-Long hay, thì vua mừng rỡ bội phần.

Vua ngự vào thành Bình-định truyền cho chư tướng tu bổ hoàng thành lại. Vua vào đây dặng tin rằng đường trên có tướng Xiêm là Ốc-nha-tra-Tri đem 5000 binh hiệp với binh Ai-lao mà đánh Tây-Sơn nơi La-nam ; vua gởi thơ lên mừng rỡ khen ngợi và tạ ơn ; vua sai sứ vào Xiêm xin 500 xe lúa, dạy Cao-man phải đem nộp 1000 xe lúa ; vua lại dạy Gia-định đem lương ra Chợ-dã 40 ngàn vuông gạo

3000 cái áo lính và 500 cân thuốc súng. Ấy là Gia-Long có ý đi đánh Bắc-hà.

Tháng 5 năm 1811, vua thấy văn ban võ bá dâng sớ xin cải nguyên thì vua y lời mà cải nguyên hiệu là Gia-Long năm đầu ra ân tha thuế vụ, ban chức tước cho quan viên, thưởng quan linh vàng bạc và tiền.

Lê thì Gia-Long đánh đến Linh-giang mà thôi, nhưng mà vua thấy ngoài Bắc-hà, dòng Trịnh đã tiệt mất trong cơn bác loạn, còn dòng nhà Lê đã mất ngôi, đời vua chót là Lê-chiêu-Tông chạy qua Tàu mà chết; vậy lo tẩy trừ Tây-Son thì tóm thâu trọn cả nước Nam.

Vậy ngày 17 tháng năm vua đề kinh thành cho Hoàng-thúc-Thăng giữ người xuất binh: Tả quân Duyệt làm tướng soái binh bộ, ông Trung-quân Nguyễn-văn-Trương tổng quản binh thủy. Ngày 27 lấy Hoành-son, ngày 28 lấy Hà-trung, 29 binh bộ của Lê-văn-Duyệt đánh Đại-nại thĩnh vua qua Linh-giang ngày mồng một tháng 6 vua ngự vào Hà-trung.

Còn Nguyễn-văn-Trương đi thủy đánh cửa Hội-thống lấy thuyền bè ghe cộ khi giải chẳng biết bao nhiêu, thẳng tới lấy thành Nghệ-an bắt đặng con Nguyễn-văn-Nhạc tên là Lân, đánh đồn bảo Thiên-ly Đê-đốc Tây-Son kéo binh ra hàng đầu, bắt đặng em Nguyễn-quang-Toản là Thất, hai tướng Tây-Son đem 7 thớt voi ra dâng và xin đầu Gia-Long, vua nạp dụng; đánh riết lên Thanh-hóa, bắt đặng Nguyễn-quang-Bàn em vua Bửu-hung và cha con đồng lý Nguyễn-văn-Thận cả thầy chính người.

Miền trên xứ Nghệ-an thì có bọn Nguyễn-văn-Diệu, Võ-văn-Dũng khi trước ở Bình-định kéo binh trốn về phía này, thì bị binh Gia-Long là Võ-doãn-Văn với Lê-đức-Định trong ngày mồng 7 tháng sáu bắt đặng chư tướng binh gia và 76 con voi của bọn ấy, Lê-văn-Duyệt xiềng lại bỏ vào củi điệu về kinh, rồi kể dân tỉnh Thanh-hóa bắt Võ-văn-Dũng đem đến nạp cho vua. Vua vào Thanh-hóa như dân đặt bàn hương án trước cửa và đem trâu rượu đến mà lạy mừng, vua cho đòi các hương lão đến mà hỏi tông miếu nhà Lê.

Ngày mồng 9 Lê-văn-Duyệt dẫn binh bộ đánh đèo Tam-diệp, mồng 10 đánh Ninh-bình, giặc kéo ra hàng đầu, ngày 12 đánh Cầu-châu tỉnh Sơn-nam-thượng; Nguyễn-văn-Trương dẫn binh thủy đánh Vị-hoàng nơi tỉnh Sơn-nam-hạ, giặc kéo binh ra đầu. Ngày 17 binh bộ đánh Thăng-Long (Hà-nội); vua Bửu-hưng Nguyễn-quang-Toản chạy qua sông Nhị-hà vào chùa Thọ-xương nơi tỉnh Bắc-ninh mà trú bị dân đến vây chùa, Bửu-hưng thay y phục dã dạn người thường mà trốn khỏi, Nguyễn-quang-Thụy là em Bửu-hưng cùng thế thất cớ chết nơi đó. Bọn Nguyễn-quang-Toản chạy trốn bị dân làng bắt trọn hết đem đến nạp cho Gia-Long. Vua ra đánh Bắc-hà không trọn một tháng mà lấy hết Bắc-thành, từ nam chí bắc đều thuộc về Gia-Long, vua ngự vào đền Kinh-thiên (1) cho quần thần triều bái tung hô. Vua ra chỉ dụ chiêu hiền nạp sĩ, binh Tây-Sơn ai ra đầu thì tùy theo tài cán phận sự mà nạp dụng, Vua đặt quan trấn nhậm mọi nơi lập miếu công thần các xứ mà tế-tự, quan quân tử trận; lính đi đánh lâu năm, vua cho về làm ăn.

Dòng Lê, dòng Trịnh còn sót lại dung sớ xin vua xưng đế-vị thì vua phong tước cho con cháu nhà Lê và nhà Trịnh cấp ruộng nương lấy huê lợi mà phụng tự tông-miếu.

Gia-Long đem Cảnh-Thạnh về kinh cho năm con voi xé thây ra từ miếng.

Dòng nhà Nguyễn khi trước làm chúa Gia-định tòng vua nhà Lê, nay tóm thâu thổ vớ mà xưng đế-vị. Trong Gia-định thuở nay quen theo nhà Nguyễn, nay thấy Nguyễn hưng sùng thì hơn dân mừng rỡ, còn ngoài Bắc-hà chẳng phải vậy, phe đảng nhà Lê còn đông, nên thấy Gia-Long lên ngôi Thiên-tử thì không bằng lòng, vì bá tánh Bắc-kỳ trông Gia-Long đánh Tây-Sơn mà phục hồi xả tắc cho nhà Lê như trong tờ cáo thị.

Tuy lòng bá tánh Bắc-hà như vậy mà dòng Lê không ai ra tranh đấu, cũng bởi vua không bỏ con cháu nhà Lê. Gia-

---

(1) Đền Kinh-thiên của nhà Lê xây, đến khi binh Đại-pháp vào Hà-nội thì hãy còn, mà sau binh cờ đen đốt cháy tiêu liêu.

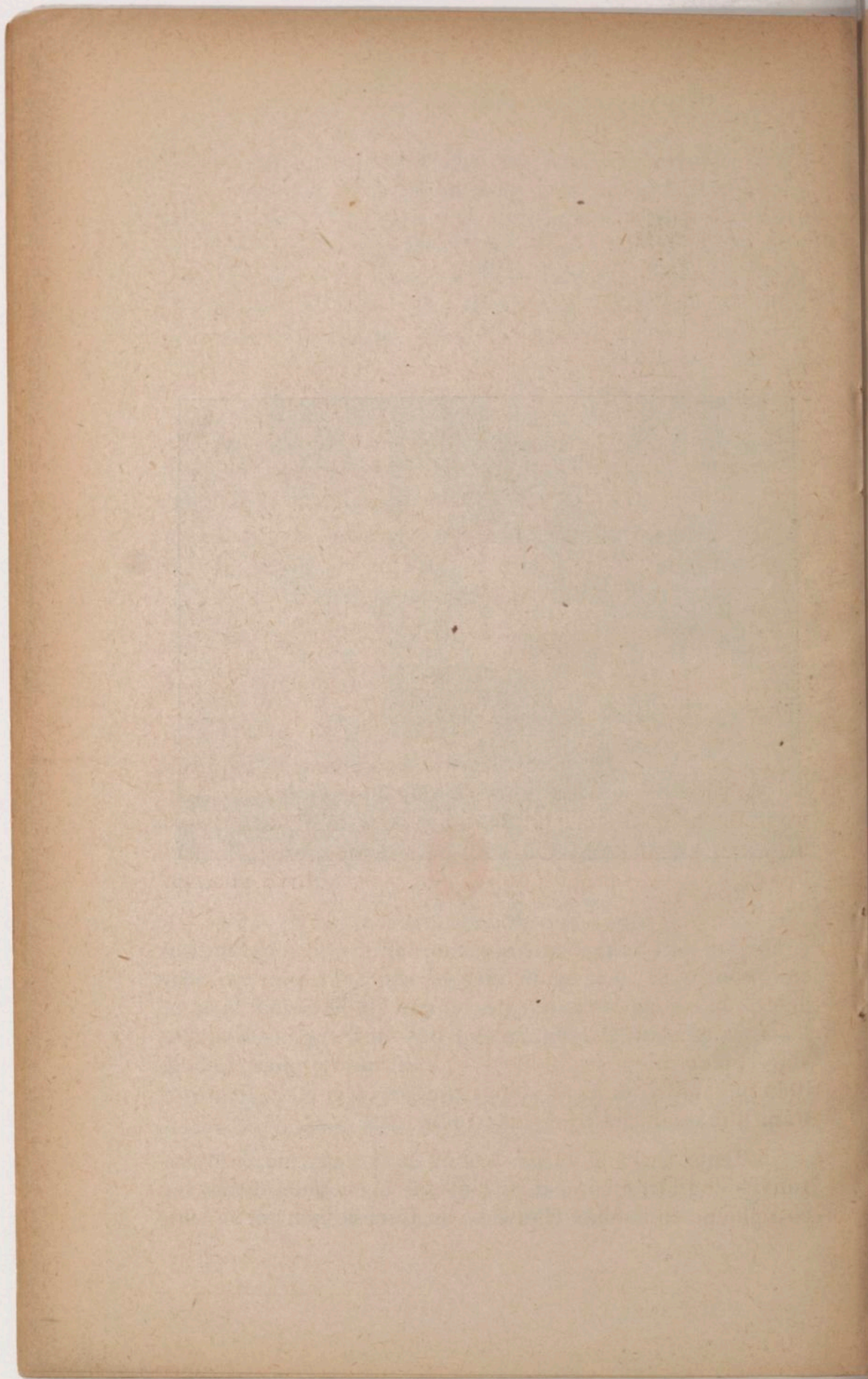


華



Phot. Eberhardt.

Thạch-long nơi lăng Gia-Long.  
E mpr untée à "l'illustration" du 6 Juin 1914.



Long cấp cho con cháu nhà Lê 1016 tên dân, 10.000 mẫu ruộng để mà phụng tự tông-miếu.

Vua Gia-Long ra đánh với Tây-Sơn hơn 30 năm mới phục hồi xả tắc trọn, khó nhọc muôn ngàn, mà bền lòng chắc dạ. Dẹp xong giặc dữ vua mới lập điều lệ điền linh, lo thuế khóa, lập thể lệ cai trị dân. Vua ăn học ít mà việc khôn ngoan minh mẫn chẳng thua ai, ông Bá-đa-Lộc nói : « Vua Gia Long lên ngôi cứu-ngủ một nước liệt cường bên Âu-châu cũng chẳng kém gì.»

Năm 1817, vua chọn ông Hoàng Chi-Đàm là con dòng thứ lên làm Thái-tử, triều-đình cang gián xin lập con Đông-cung-Cảnh thì chánh lý hơn, mà vua không nghe theo.

Ngày 25 tháng giêng, năm 1820, vua Gia-Long thăng hà, ở ngôi đặng 41 năm, trăn mạng 23 năm, trị vì từ nam chí bắc trọn cả Việt-nam đặng 18 năm.

Trong tờ di-chiếu vua có dặn bảo Thái-tử hai điều này :

*Thứ nhất.* — Luôn luôn phải cho năm chục linh giữ lãng đưc thầy Bá-đa-Lộc.

*Thứ hai.* — Đưng hành phật ba đạo chánh trong nước là : đạo Khổng-tử, đạo Phật và đạo Thiên-chúa. Vua nói trong di-chiếu rằng : « Ba đạo này là ba đạo thuận theo lẽ trời, mỗi khi bắt đạo thì sanh biến trong nước, thiên tai thường đến mà làm cho nước loạn ngôi mất.» (Document officiel).

Tuy vua Gia-Long có để di-chiếu lại cho Thái-tử mà hãy còn sợ ngày sau lên ngai quên lời dạy bảo, bắt đạo sanh đều tối bại trong nước, mà vua lại còn chọn lựa hai vị công-thần trung quân ái quốc là ông Lê-văn-Duyệt và Nguyễn-văn-Thiêng mà gọi gấm Thái-tử. Vua ban cho hai vị công-thần này mỗi vị mỗi cây giản, trong ấy có chữ đề : Thượng trăm hôn quân, hạ trăm loạn thần.

Gia-Long xạ băng án-giá không mấy ngày mà Nguyễn-văn-Thiêng là tối công-thần lao khổ ngàn phen dựng nên cơ-nghiệp cho nhà Nguyễn bị thích-khách; còn ông

Thượng-công Lê-văn-Duyệt (1) rõ Minh-Mạng cũng âm mưu hãm hại mình, nên xin vào trấn Gia-định. Mà việc nói đây thuộc về đời Minh-Mạng, hãy coi qua đó thì rõ.

### Tánh chất vua Gia-Long

Bên Lang-sa biết tên Gia-Long chớ ít biết tên Nguyễn-Anh. Những người Lang-sa như Bá-đa-Lộc được thường gần Gia-Long thì nói : Gia-Long là một đấng minh-quân (grand roi) thật là một Hoàng-đế đáng khen trong nước

(1) Ông Lê-văn-Duyệt vào trấn Gia-định, người ta gọi quan Thượng-Công, Thượng-Bộ, oai vang khắp cả nam bắc, lòng dạ cương trực hữu công vô tư, biết thương dân mến nước, sáu tỉnh Đồng-nai nhàn gọi ơn người.

Một ngày kia trong năm 1828 hay vua Minh-Mạng lòng-dạ chẳng hiền, rao truyền giết đạo, người chẳng sợ gươm đao tuốt về kinh cang giáng; vào châu vua và tâu rằng: «Hạ thần chẳng hay kể theo đạo thiên-chúa phạm tội chi mà bị hàm-oan như thế. Ta nhai cơm trong miệng có lẽ nào ta đi hành-hà mấy thầy Dòng langsa? Ai giúp tiên-đế dựng nên cơ-nghiệp này? Hạ thần coi mối bệ-hạ muốn mất nước một lần nữa hay sao? Tây-Sơn giết đạo mà nước nhà hư-hủy, vua Pégu đuổi thầy dòng mà mất ngôi-báu, Thôi rồi còn gì mối nước Nam ta! cũng bởi bệ-hạ quên ơn mấy thầy dòng là kẻ cho ta cơm mà ăn, khi ta đói, có vải mà mặc khi ta rách rưới. Vậy chớ mả Bá-đa-Lộc không còn ở trong nước ta hay sao? Hạ-thần còn sống bệ-hạ không làm đặng đều ấy, hạ-thần chết rồi bệ-hạ làm đều chi mặc ý.»

Người dụng lời cang giáng cứng cỏi ấy là tòi lương đồng của tiên-đế, tướng giúp Gia-Long phục hồi xả-tắc, thật là tay hữu của Cao-hoàng, một đấng công thần, văn-bang võ bá kính nượng.

Ta đã nói trước khi vua Gia-Long chưa thăng hà có di truyền cho Nguyễn-văn-Thiêng, Lê-văn-Duyệt phải bảo-toàn Bá-đa-Lộc và mấy thầy dòng, lại có nấy trao gươm lệnh thượng trăm hôn quân, hạ trăm loạn-thần, bởi đó mà Minh-Mạng chẳng dám cãi quá. Ấy vậy Gia-Long đã già yếu gần li-trần mà còn chẳng quên ơn người nghĩa. Như thế sao có kẻ lại gọi vua này vội vong ân bội nghĩa: đặng chiêm bề nả đặng cá quên nôm? Bởi sao mà gọi người bội bạc? Như Thượng-Công Lê-văn-Duyệt mà không đất lệnh khi Cao-hoàng còn sanh tiền, dầu công trận cho mấy đi nữa thì Thượng-Công lại dám phạm thượng mà lập lời giáng uư thế hay sao? Dầu lớn tuổi dầu nhỏ tuổi cũng niệm tội chúa, không chỉ triệu, sao Thượng-Công dám bỏ trấn mà về kinh? Theo vương-pháp annam thì Thượng-Công phạm tội khi quân sao Minh-Mạng không làm tội đi? Bấy nhiêu đó thì ta rõ có chiếu-chỉ Gia-Long di truyền. Mà Cao-hoàng gần xa bằng án giá mà còn lo ơn đền ngời trả, thì có phải là người vong ân bội nghĩa đâu.

Annam. Lâm nạn từ thơ-ấu nên rõ biết việc thành suy bỉ thời, trong một đời con người. Bền lòng chắt dạ cho đến đời sa cơ thất thế, xiêu lưu đất khách mà chẳng ngã lòng. Lên đèo xuống biển nguy hiểm ngàn phen mà lòng như sắt đá. Can-đảm lại thêm biết lựa người mà dùng nên mới lập giang-sang lại đặng. Tri-hóa nghe mau hiểu lẽ và chẳng hề xao lãng, tuy lâm nạn khi còn thơ ấu thì bề ăn học ít oi mặt dầu, chớ tri-hóa khác thường, bởi vậy, tuy tánh hay binh vực bồn bang mà cũng chịu cho bá công, bá nghệ Tây-phang hơn Đông-phang thập bội, siêng năng kỹ lưỡng, thức khuya dậy sớm, xem xét trại lính ụ-tàu, coi công việc làm, sai khiến quan binh, chỉ vẽ từ phân từ tất, cho đến đời không sợ mất thể diện ra tay làm mà chỉ vẽ cho thợ thầy.

Năm 1792, Ông Boisserand gửi thơ về Pháp-quốc mà nói : « Vua Gia-Long khi binh thiếu tướng vì không đầy một năm mà thắng trận thành công, khi đa binh túc tướng mà lại sa cơ thất thế ; gan-dạ lẹ-lãng. Chẳng hề nghĩ-ngợi đi chỗ nọ sang chỗ kia : ở Saigon ra đại-lộ, ở đại-lộ vào đồn-lũy, ở đồn-lũy vào trại-binh, ở trại-binh vớ ụ-tàu. » Tánh nóng nảy độc hiểm, trong binh-pháp cùng mọi việc chẳng hề tin ai. Khi mới khởi đồ đại sự thì quan quân sợ người hết hồn ; dùng gươm trượng mà trị nước-nhà. Bởi vậy cho nên nhiều viên tướng giỏi ngã lòng bỏ mà đi, và có khi trở lại đánh với người. Sau nhờ lời can giảng cùng các việc rối rắm làm cho Gia-Long đôi bớt tánh ấy. Từ đó sắp sau biết sửa mình, biết chiêu hiền đãi sĩ, biết thương dân mến nước là đều cần ích trong lúc loạn ly.

Bởi tánh hỏa hốt lời đình, nên ai nấy đều sợ cơn người thành nộ ; ông Bá-đa-Lộc cùng quan cận-thần xin vua không nên chém giết trước khi ông Bá-đa-Lộc cùng các quan suy xét, hề không đáng tội vua phải tha ngay. Vua giữ trọn lời hứa mới khởi đều sanh biến trong nước.

### Đông-cung-Cảnh

Đông-cung-Cảnh với Bá-đa-Lộc là đạo thầy trò, mà tình nghĩa như cha con.

Trong năm 1787, Đông-cung qua tới Huê-xay, thì cả triều-đình Pháp thương xót, tiếp đãi người rất hậu. Chừng về Việt-nam tánh tình cũng thuần hậu. Ta đem vào đây vài tích hay thì rõ trí hóa của người.

Có nhiều bữa vua cha dắt người ngự xem hát-bội, mấy bữa đầu Đông-cung đi coi như thường không nói gì. Mà coi thét không chi cho ngộ thì nói riêng với vua cha rằng: «Thưa phụ-vương dân thì đồ thần, giặc thì ở nơi cửa ta không biết ngày nào đến đánh, thật không phải con xứng ca thường lắm cho đặng.»

Một ngày vua bang cho Đông-cung một cây bửu-kiếm cán vàng và nói cây gươm cán chạm khéo lắm; mà Đông-cung không trả lời. Vua thấy hoàng-tử làm thỉnh thì lấy làm lạ mới hỏi. Đông-cung liền trả lời: «Thưa phụ-vương con thấy chung quanh con nhiều kẻ nghèo khổ thiếu trước hụt sau, nên con không muốn thấy đồ quý báu lắm vậy.»

Đông-cung chẳng hề quên lời thầy dạy bảo, tuy tuổi còn thơ ấu chớ đã biết kéo ngạnh việc dị đoan. Một ngày Đông-cung nói chuyện với mẫu-hậu, bà hoàng-hậu là người tu niệm nói qua chuyện đạo, hỏi Đông-cung ai sanh vạn-vật mình thấy trước mặt thì đông-cung trả lời: «Ấy là đưng cầm quyền sửa trị cả thế-gian. — Con lắm rồi, con có thấy mấy thớt voi đó chẳng, vậy ai sanh nó ra? Thưa mẫu-hậu Tạo-hóa là Đức-chúa trời chớ ai.— Con nói sai đó, ấy là linh Thiên-tử làm nó ra, chớ có Tạo-hóa nào mà mình không thấy. Đông-cung day lại phía vua cha kêu mà nói: ở phụ-vương, chuyện gì ta còn sợ loạn-tặc nữa? Người ta nói Tây-Sơn giỏi là nhờ có voi nhiều vậy cha hãy hóa liền ra vài ngàn con mà cự với giặc thì giặc thua chớ gì!» Vua nghe con nói cười ngắt một hồi rồi nói với Đông-cung rằng: Con nói vậy phải lắm, ấy là của đưng Tạo-hóa làm ra.»

### Đông-cung ký vãng Pháp-trào

Bá-đa-Lộc và Đông-cung-Cảnh tới cửa Lorient nhằm tháng hai 1787. Bá-đa-Lộc dắt Đông-cung vào đền Huê-xay yết kiến vua Lưu-y thứ 16. Vua Pháp-quốc tiếp đãi Đông-

cung theo phẩm bực thái-tử. Mà lúc này nhằm lúc nội loạn trong nước Langsa vừa khởi. Trong khi này không ai tưởng vua Lư-y và dòng Bạ-bông mang họa cho đến đời mất ngôi và phải bị xử trảm nơi chốn pháp-tràng.

Vua Lư có một người con lấy tước Nột-man-đi quốc-công, nhỏ hơn Đông-cung-Cảnh một tuổi, hai hoàng-tử chơi dờn với nhau như tình ruột thịt.

Triều-đình langsa thấy Đông-cung hầy còn thơ ấu mà đã lâm nạn thì hết lòng thương xót, đều một lòng muốn giúp Đông-cung tóm thâu thổ vò ông bà lại.

Con nhà Annam nuôi dưỡng dạy dỗ theo phép thi-dề thương. Ông Liot viết thư nói : « Hoàng-tử Annam làm cho mọi kẻ vui mừng thương mến, tôi không dè Tạo-hóa không giúp vận cho một trang tiểu-nhi xứng đáng như thế. »

Hoàng-tử Annam diện mạo khôi ngô khuôn phép đủ đều vào triều-đình langsa coi đẹp mắt biết chừng nào.

Văn bang vò bá thường quen vào lòn ra cúi, ham đều phóng dăng, chớ không biết nghe xa thấy lạ, và gặp cơn loạn lạc nên khó mà nói việc xa vời ; tuy vậy cũng có một hai ông quan đại thần lòng dạ quảng đại.

Đông-cung vừa sanh ra đã gặp đều lao khổ, đường đi thiên sơn vạn hải khó nhọc trăm bề mà làm cho động lòng những đưng hiền lương. Các lão quan thấy đông-cung mặt mày tươi tốt lòng dạ thiết tha thì thương mến vô cùng. Lại có mấy thuở đặng thấy một vị thái-tử Đông-phang, nên văn bang vò bá đành nhau đem Đông-cung về nhà yến diên thiết đãi xây vầng chầng ngót. Đông-cung danh vang khắp cả kinh-đô Pháp-quốc, cho đến đời bà Hoàng-hậu Langsa bày ra chải đầu cài tóc theo cách « Hoàng-tử Nam-kỳ » mấy bà phu-nhơn bới đầu tóc theo dân Annam. Đặt tuồng bài ca, bài hát phong tặng Đông-cung. Cả triều Pháp một lòng lo giúp Hoàng-tử mắc nạn.

Thừa-tướng và các vị thượng-thơ không muốn sanh việc tranh-phuông nơi xa. Thêm lúc này ông De Calonne làm hộ-bộ thượng-thơ xài phá vô ngần, tiền bạc thiếu thốn, nên không có cho đủ cho quốc-gia xây dựng. Mà Bá-đa-Lộc quyết lòng làm cho Pháp-trào trợ binh thì phải chỉ

cách thế giúp binh mà khỏi đều tổn kém. Bởi Bá-đa-Lộc biết trước việc cản trở nên khi về Pháp-địa, có ghé lại cồn Pháp xin các thương-nhơn hào phú giúp xin vua lo dứt mỗi buôn bán bên Nam-kỳ, lời xin của các thương-nhơn này và các lái Ấn-độ lại thêm các thương-nhơn nơi thành Lorient và Nantes mới làm cho bá tánh dục lòng triều-đình khứng chịu giúp binh.

Chẳng những vậy mà Bá-đa-Lộc luận qua sự lợi hại nói từ khi Pháp-quốc để mất Ấn-độ thì mất hết một mối buôn to, ngày nay cũng nên dùng cơ hội này mà lập hãng nơi Đông-dương chống cự cùng mỗi thương với Đại-anh nơi miền Ấn-độ. Đại-pháp đã tung hoành bên cõi Thế-giải-mới, có lẽ nào lại không thành tựu nơi cõi Cực-đông, miễn là Pháp-trào chỉ tỏ sự cứng cỏi và tri kỳ chí thì sao lại không toàn hảo.

Bá-đa-Lộc luận đàm việc triều-chánh và thương-mãi xong rồi, còn luận đều cao xa đàng khác nữa : Thường các đấng vương-đế Pháp quốc tự cổ cập kiem hay trợ hiem phò nguy, vua nước mô nước mô, gặp cơn nguy-biến đều đến cầu cứu thì đặng liền. Nay gặp cơ hội này Bệ-hạ cũng nên thi ân giúp vua Nam-kỳ trở lên ngôi báu, cái ân-nghĩa sánh tày non biển, ngày sau thành tựu rồi thì giúp cho chánh đạo ta rải sấm-truyền khắp nước Nam-kỳ. Vua cùng triều đình Pháp nghe phải lẽ liền chịu trợ binh.

### **Tờ minh-ước của vua Lưu-ự thứ 16 và Nguyễn-Anh vua Nam-kỳ.**

*Tựa đầu.* — Nguyễn-Anh vua Nam-kỳ mất nước phải dụng gươm đao phục hồi xả-tắc, nên gởi tên Pigneaux de Béhaine linh-mục Adran qua Đại-pháp xin Hoàng-thượng trợ binh, và Hoàng-thượng biết việc oan-khúc của vua Nam-kỳ và muốn tỏ dấu nghĩa-thiết với người, lại lòng dạ anh-hùng muốn trợ hiem phò nguy nên nhậm lời ước xin. Bởi vậy Hoàng-thượng cho phép tên de Montmorin binh-bộ thượng-thơ, Cơ-mật nghị-sự đại-thần kim hộ-bộ và ngoại vụ bộ bàn tính và định việc giúp binh với tên linh-mục Adran,

và hai sứ-thần sau khi thông quyền-phép với nhau, linh-mục Adran có đưa ấn vua Nam-kỳ ra làm bằng, thì hai đảng định như mấy điều sau đây :

*Điều thứ nhất.* — Vua thiện đạo Thiên-chúa hứa và chịu giúp vua Nam kỳ phục hồi xả-tắc.

*Điều thứ hai.* — Trong việc giúp binh thì Hoàng-thượng thiện đạo Thiên-chúa sẽ chịu hao tổn gửi qua Nam-kỳ bốn chiếc chiến-thuyền với một đạo 1.200 binh bộ, 200 binh pháo-thủ và 250 binh hắc-chương. Binh này có đủ khí giới và pháo-khi kiêm thời.

*Điều thứ ba.* — Trước khi binh cứu viện của vua thiện đạo Thiên-chúa đến giúp thì vua Nam-kỳ nhượng cho Pháp-quốc làm chủ và cai trị một cái cồn là cửa chánh của Nam-kỳ kêu là Hội-nan người tây gọi là Tourane, và khi binh Langsa đến chiếm cồn nói trước đây rồi thì làm chủ và cai trị luôn chẳng ai đặng lấy lại.

*Điều thứ tư.* — Lại đã thuận với nhau rằng vua thiện đạo Thiên-chúa và vua Nam-kỳ làm chủ cửa biển nói trên đây và người Langsa đặng phép cất hảng, tàu đặng phép vô ra buôn bán, hoặc đậu, hoặc sửa tàu, hoặc đóng tàu trong nước. Còn việc tuần phòng nơi cửa, thì khi đến đó sẽ luận bàn mà định điều riêng khác.

*Điều thứ năm.* — Vua thiện đạo Thiên-chúa cũng làm chủ và cai trị cồn Côn-nôn.

*Điều thứ sáu.* — Ngoại trừ dân các nước Tây-phang thì có một mình dân Langsa được phép buôn bán trong cả nước vua Nam-kỳ. Dân Langsa đặng vào ra thông thả không đều chi ngăn cấm miêng là có phiếu thông-hành của soái-phủ cồn Hội-nan thì đủ. Dân Langsa được đem hàng hóa Âu-châu và các phương khác vào mà bán, trừ ra hàng hóa luật bồn xứ nhất cấm. Cũng được phép chở hàng hóa trong bồn-quốc và các lân quốc khác không trừ thứ nào ra khỏi nước mà bán; đóng thuế xuất-cảng nhập-cảng mà thôi là thuế của người bồn-thổ đóng chớ khỏi trả tiền thuế nào khác, lại tiền thuế ấy dầu có bày ra tên khác mà kêu cũng chẳng hề đặng tặng tội. Thuận cùng nhau rằng hoặc

tàu buôn, hoặc tàu giặc của dị-quốc khác chẳng hề khi nào dặng vô ra Nam-kỳ, nếu tàu ấy không có thương-kỳ chiến-kỳ và phiếu thông-hành của Pháp-quốc.

*Điều thứ bảy.* — Chánh-phủ Nam-kỳ sẽ bảo hộ dân Langsa dặng thông thả và yên ổn, dầu như dầu tài cũng cho trọn; trong việc từ tụng thì lấy việc công bình mà phân đoán cho chóng không dặng tri huởn.

*Điều thứ tám.* — Khi nào vua Langsa bị nước nào chẳng hạng cất binh mà đến đánh, hoặc dọa nơi miền Hội-nan và Côn-nôn và khi nào Hoàng-thượng thiện đạo Thiên-chúa có việc cang qua, hoặc với một nước bên Âu-châu, hoặc một nước bên Á đông thì vua Nam-kỳ hứa chịu giúp binh lương cùng tàu bè; sau ba tháng có tờ mời thì binh cứu viện ấy sẽ cho có, mà không dặng dùng binh cứu viện ấy xa hơn cồn Mollusques, cồn Sonde và phá biển Malacca. Còn quần áo lương phạn thuộc về vua giúp binh châu cấp.

*Điều thứ chín.* — Cho dặng bù-chì lời hứa điều trên đây thì vua thiện đạo Thiên-chúa phải buộc mình giúp vua Nam-kỳ mỗi khi có việc loạn-lạc giặc-giã trong nước người. Binh đánh giúp ấy nhiều ít tùy theo đại biến tiểu biến, nhưng mà không dặng, bất kỳ là cơ hội nào, quá lời hứa trong điều thứ hai tờ minh ước này.

*Điều thứ mười.* — Hoàng-đế hai nước sẽ phê chuẩn tờ minh ước này kỳ trong một năm hay là nếu được thì sớm hơn thì sẽ đổi đều phê-chuẩn cho nhau.

Bởi các cơ, chúng ta là sứ-thần có ký tên trong tờ minh ước này và chúng ta có nhận con dấu chúng ta.

Làm tại Versailles, ngày 28 tháng 11 năm 1787.

*L. S. Ông bá de Mont-Morin*

† *P. J. G. Linh-mục Adran (L. S.)*

*Điều riêng.* — Cho dặng tránh đều khó dễ và mịch nhau thuộc về vua Langsa dặng quyền thông thương buôn bán trên đất liền cho sự cần ích tàu bè vô ra, thì vua Langsa thuận với vua Nam-kỳ rằng những mấy chỗ đã nhượng

cho vua thiện đạo Thiên-chúa thì vua làm chủ trọn ; việc xử-đoán, tuần phòng và mọi điều cai trị không trừ khoản nào đều thuộc về quyền vua Langsa.

Cho đặt tránh các điều trái phép trong các chỗ kể trên đây thì hai đảng định chắc cùng nhau rằng không đặt phép bắt buộc dân Nam-kỳ nơi mấy chỗ ấy, và kẻ nào có trốn ngụ vào đó khi có tờ chánh phủ thì soái phủ nơi đó sẽ bắt mà giao cho chánh-phủ. Lại định rằng hề có tờ của quan Tổng-quản Hội-nan và Côn-nôn thì chánh-phủ Nam-kỳ cũng bắt người Langsa trốn ngụ trong đất Nam-kỳ. Cái điều riêng này cũng như một điều đem vào từ chữ trong tờ minh-ước này.

*Hai sứ thần ký tên,*

Ký tờ minh-ước vừa xong vua Luru-y thứ 16 thưởng linh mục Adran tước bá và một cái hộp thuốc bằng vàng có chữ hiệu nhận ngọc kim-cang lại vua Luru-y phong người làm sứ thần gần nơi vua Nam-kỳ và dạy đem chơn dung mình mà dựng cho vua Nam-kỳ.

### **Chương trình việc Nam-kỳ của ông de Cossigny dựng lên cho Thủy-bộ-Thượng thư. (Tháng 10 năm 1789)**

☞ Ta nên dùng cơ hội vua Nam-kỳ lên nối ngôi tiên-đế sanh nội loạn Vua Nam-kỳ muốn giao lân cùng Pháp-quốc đặt xin binh cứu viện mà tóm thâu xả-tắc của người lại, rồi cho ta vào ra buôn bán và dựng cho nước ta một thành nơi mé biển. Đây tôi không cần gì luận sự ích lợi trong việc dựng thành ấy... Tôi xin nói qua việc sợ có nước khác bên phương tây ra mà giành mỗi lợi đó đi chăng, bởi vậy tôi xin ráng giữ cho trọn mỗi lợi về mình. Trong khi mới khởi đoan tranh đấu, vua Nam kỳ chưa chắc mình vững vàng trên ngôi báu, còn sợ nghịch tặc lằng loạn. Nên vua Nam-kỳ muốn cầu một nước bên Âu-châu cứu giúp, tuy Pháp-quốc không khứng chen lộn vào, mà bởi Bá-đa-Lộc cùng các thầy giảng-đạo bảo chuốc cho nước ta, nên vua Nam-kỳ mới cầu cứu nơi ta. Vậy lúc này cũng nên gửi chúc

it binh giúp vua ấy và dùng dịp làm tờ giao lân mà tóm trọn mỗi buôn bán trong xứ giàu có ấy và xin luôn một cửa biển. Có phải dụng it binh mã qua đó mà lượm lợi to chẳng. Vài trăm binh thì đủ giúp vua ấy lập nên cơ nghiệp, người Nam-kỳ sợ oai thế người Tây-bang thì đều chi cũng dễ cả. Mà dầu mỗi lợi to thế nào đi nữa, Nhà-nước trong hội này cũng chẳng khởi đoan đặng vì kho tàng thiếu thốn nhiều lắm. Vậy thì phải dụng kế khác chớ không lẽ bỏ qua, chương trình này có ý bày tỏ cách ấy : Cách này là triều-đình lựa thương-nhơn có vốn liếng nhiều cho đủ tin cậy đặng, cho chúng nó mượn không ba năm rưỡi hai chiếc tiểu chiến-thuyền một chiếc trung chiến-thuyền, mà con buôn ấy phải lấy tiền mình mà lo cụ bị mà vượt khơi, xong rồi phải qua Cồn Pháp và Cồn Bua-bông lánh chớ 200 binh 50 chục vị pháo-khí, lương-phạn hỏa-dược mà chớ qua Nam-kỳ. Máy chiếc tàu ấy đậu trong cửa cũng không ích gì, mà cho ra khơi như thế cũng chẳng tốn kém chi của Quốc-gia, binh ở Cồn Pháp thì vua cũng phải châu cấp lương tiền, cho chúng nó qua Nam-kỳ thì khỏi tốn hao. Có phải không tốn hao của Quốc-gia trong vụ trợ binh như vậy; Con buôn được có tàu bè chớ chiền hàng hóa có lẽ nào lại không chớ binh mã thuốc đạn qua Nam-kỳ. Một đàng lợi cho con buôn nữa là khi con buôn chớ binh qua Nam-kỳ xong, trở về Cồn Pháp hay là Cồn Bua-bông mà chớ hàng nữa, hoặc đem về Pháp, hoặc đem qua Nam-kỳ mà bán, mà như con buôn muốn về Pháp rồi chớ hàng qua Nam-kỳ nữa thì cũng tự ý không ai căng trở, triều-đình không buộc đều chi khác, miếng chúng nó cụ bị súng ống mà ngăn ngừa ăn cướp biển thì đủ. Mà nếu chúng nó không muốn dùng tàu vua nữa thì đem về của mà trả cho nhà vua. Còn rớt lại như vua Nam-kỳ không dụng binh ấy thì con buôn phải đem binh-gia thuốc đạn về Cồn Pháp mà trả chớ không đặng đòi tiền sở phí chi cả. Nếu xảy đến như thế thì nhà vua sẽ cho con buôn mượn tàu một năm nữa mà buôn bán kiếm tiền phí lộ chớ binh ấy về. Dùng cách này thì triều-đình không tốn hao mà sau hưởng lợi thập bội. Như bộ mà có lòng lo việc lợi cho nước có lẽ nào triều-đình không nhậm lời

ước xin. Có kẻ nói sợ Hồng-mao ganh ghét, đều ấy chắc gì. Đại-anh thấy binh thiếu như thế thì không lòng đổ kỵ, không nghi ta lập hảng nơi miền Nam-kỳ. Mà có khi Anh-quốc thấy ta ở nơi đó chớ cũng không thêm nói, ý muốn để cho ta mở mang đặng ngày sau nước ấy thủ lợi, là bởi ý mình nói chẳng ra binh, chớ ra binh thì chiếm đặng Nam-kỳ. Có kẻ lại nghị rằng như Anh-quốc có sợ là sợ ta ở Nam-kỳ gần Tào thì giựt mỗi buôn nước ấy là một Đại-quốc mới mở đường thương mại to, từ lúc tranh phuông với Anh-pháp trong năm 1760. Nhưng mà muốn cho đặng việc cả thế ấy thì ta phải có binh gia cho thiết đông mới đặng, vì Anh-quốc mỗi năm có 35, 36 chiếc tàu qua Quán-đông. Nói thì nói vậy chớ ai rõ đặng cơ mưu Anh-quốc, hay là nước ấy dụng mưu như mỗi giặc qua miền Cực-đông cho xa thuộc địa Ấn-độ của anh ta? Một đàng ta giao việc giúp binh cho con buôn thì dầu nhem được cơ mưu của ta cho đến khi thành tựu, Anh-quốc có đặng tin Cực-đông gửi về, cũng chừng 18 tháng mới đặng, mà trong 18 tháng Pháp-quốc ta đã tính xong mọi việc. Dầu thế nào, thiên hạ cũng biết cả Tây-phang có một mình Pháp-quốc ta có ít nhà buôn nơi miền Á-đông.

### Định trừ bửu-chiều

Hề trời đất thì có thì-tiết, cũng như cha mẹ có con cái để nối nghiệp tông môn. Khi trời đất vận chuyển trọn một nguơn (1) thì trở lại chỗ cũ chẳng dời đổi. Hề gốc thì có ngọn, như sông có rạch có nguồn; Rạch sâu chừng nào thì xa nguồn chừng nấy. Bởi đó các đấng hiền-vương, thánh đế dầu trong lúc thái bình cũng chọn người kế vị. Còn như Trẫm đây đương cơn giặc giã, nước nhà rối loạn có lẽ nào Trẫm lại há không lo diên mãi hay sao? Nghĩ vì người là Cảnh, trưởng nam dòng Nguyễn-phước thì người có quyền kế vị ngôi trời, Trẫm bảo người phải lo học hành cho thông minh

---

(1) Một nguơn là 129.600 năm, hề trọn nguơn rồi thì các vị tinh tú trở lại chỗ cũ.

Nguơn, hồi, vận, thế, giáp.

tri-huệ mà sửa trị nước nhà và thông-thạo mọi lẽ cho xứng mặt đông-cung thái-tử. Phải thĩnh giáo các đưng hiền tài, chiêu hiền nạp sĩ cho có kẻ tài-năng tri-huệ theo mình luôn luôn, phải nghe theo các lời răn dạy của thánh-hiền xưa, phải nghe lời luận-biện của văn-võ triều-đình. Dầu tuổi người còn nhỏ chớ cũng biết phân-biệt lẽ chánh lời tà. Phải giữ kẽ sa vào đường hoạn-họa, tránh cho khỏi sự rủi ro, trăm tướng ấy cũng tiền-đình là vì lòng người cũng hiệp với ý trời. Bởi vậy trăm trao ấn tước mà phong người làm đông-cung thái-tử. Phần trăm lo giệp giặc, mà khi trăm thân chinh thì trăm giao cho người chuyên việc quốc-gia và điều khiển binh trăm để lại.

Người hãy làm cho thuận lòng bá tánh và tài-đức người phải tỏ-rạng như tinh-tú trên trời. Làm làm sao cho non-dân an cư lạc nghiệp ngậm cơm vồ bụng như đời nhà Hớn.

Chẳng khác chiêm anh, chiêm yển lấy cánh úm con, những lời dạy bảo của trăm tỏ-rạng như mặt nhật mặt nguyệt,

Hoàng thiên phò hộ người cho dòng giống ta thiên-niên trường-cửu.

Nam thứ 54 đời Cảnh-Hung ngày 21 tháng ba.

### Văn-bằng cấp cho ông Dayot

Trăm vì thấy lòng trung tin và siêng năng của tên Marie Dayot, người nước Phansa, lại vì đường xa xuôi việu-vợi mà cũng đến giúp trăm trong thủy binh, nên trăm chọn mà cai quản đoàn chiến-thuyền và phong chức. *Khâm sai cai đội quản tàu nhi chích tri Lược-hầu* và thống lãnh chiếc tàu Đồng-Nai và chiếc tàu Đông-Cung. Trăm sở cậy khi ra trận-mạc tên Marie Dagot lấy hết lòng can-đảm trí-hóa mà cai quản thuyền tàu, lấy sự oai-nghiêm trừng-trị quân-chúng theo quân-pháp. Nếu phạm tội bất tuân vương-pháp theo phẩm-hàm của mình thì sẽ chiếu theo luật mà trị tội.

Ngày 15 tháng năm, năm thứ 51 đời Cảnh-Hung, tại Saigon, ngày 27 tháng sáu 1790.

## Văn bằng cấp cho ông Vannier.

Trẫm vì biết tên Philippe Vannier là người Phansa siêng năng trong thủy-binh và chẳng nài xa xuôi khó nhọc và khác tiếng-tâm mà đến giúp trẫm, nên Trẫm lựa mà cai quản đạo-chiến-thuyền phong chức *Cai đội chấn-thành-hầu* quản lãnh chiếc tàu Đông-nai tùy tùng Marie Dagot thống lãnh hải-đạo. Phải vưng theo lệnh quan mầu-binh mình và hết lòng trung-trực cùng trẫm. Nếu phạm tội bất tuân Vương-pháp và không giữ bổn phận mình thì cứ chiếu theo luật làm tội.

Làm tại Saïgon ngày 15 tháng 5, năm thứ 51 Cảnh-Hung.

*Mấy cái văn-bằng kia cũng tương tự như hai cái trên đây nên kể sơ theo đây thì hiểu :*

Ông Julien Girard de l'Isle Sellé lãnh chức *Cai đội long hưng hầu*, chúa tàu Đông-cung.

Ông Théodore Lebrun lãnh chức *Khâm sai cai đội thành oai hầu*.

Ông Louis Guillou lãnh chức *Phó cai đội oai đông hầu* tùy tùng chánh ông Dagot.

Ông J. Guilloux làm chức *Phó cai đội như tài hầu* tùy tùng chánh ông Dagot.

CHUNG

*Certifié conforme au triage  
s'observant : Heille exemplaris 1.  
Saigon le 23/7/04*



*J. B. Schœnemann*

*[Faint, illegible handwriting]*

X

